

Hiệu đoàn ca QUỐC GIA NGHĨA TỬ

CHUNG QUÂN

Ta đoàn học sinh con yêu Tổ Quốc. Nối chí hiên
sinh con yêu Tổ Quốc Cố gắng bắt
ngang cùng tiên nhân gắng công. Một lòng vì non sông, một lòng thề
nghiên học hành luôn gắng công. Một lòng vì non sông, một lòng vì
1.
cứu quốc. Một lòng còn sáng chói tình yêu nước. Ta đoàn học...
đất nước. Vì màu cờ sáng chói tình yêu
2.
...người Hôm nay đây mái trường yên vui Xây tương lai đoàn ta sáng
tươi. Nào cùng đi lên! nào cùng tiến tới! Vai kề vai sánh cùng thế
giới! Một lòng hy sinh! Một lòng quyết tâm! Ta cùng nhau tiến bước hiên
ngang, tiến bước ầm ầm ta cùng nhau nối chí hào hùng Thề đồng
1. D.C. 2.
tâm kiến thiết non sông nhà Ta đoàn học ... nhà...

ORANGE COUNTY
July 22, 23, 24 2011



NỐI CHẶT VÒNG TAY

Chủ trương:

Gia đình QGNT
Ban Báo chí các niên khóa

Thực hiện:

Ban Tổ chức Đại hội QGNT
Nam California 2011

Các ACE đóng góp:

Nguyễn Khắc Kinh
Trần Tú
Phạm Văn Oanh
Võ Đại Lợi
Hương Giang
Phạm Vũ Quê Hương
Chu Thu
Phạm Văn Đức
Hoa Phượng
Nguyễn Thị Tuyết
Nguyễn Thị Kim Dung
Phạm Minh Đốc
Bảy Nghề
Phạm Hữu Thừa
Đalat
Thu Tâm
Nguyễn Đức Công
Trần Văn Giang
Van Deson
Daisya
Levanthe
Huỳnh Xuân Mai
Thanh Nguyễn
Lưu Hậu Sám
Kim Tiếng
Lê Thảo
Đặng Trình
Võ Thị Minh Phượng
Kim Thanh
Trần Ý Thu
Phan Nhật Tân
Nguyễn Thị Ánh Nguyệt
Kim Hà
Q nhà lá vườn
Nguyễn Văn Diễm

Hình bìa:

Họa sĩ Kim Cúc

Trình bày:

Họa sĩ Ngô Thanh Tùng

Thư ngỏ

Thời gian thoáng qua như mây như gió. Thấm thoát đã sắp xong một nửa thế kỷ từ ngày rời mái trường xưa. Nghĩ đến tuổi học trò... sao nhớ thương chỉ lạ. Kỷ niệm xôn xao gọi về làm chúng ta, những người một thời cùng chung dưới mái trường Quốc Gia Nghĩa Từ, rộn ràng xao xuyến. Từ chân trời Texas bạn Phạm Văn Đức buồn da diết:

*Ôi biết bao kỷ niệm
Của một thuở học trò
Giòng thời gian không đợi
Dù trở lại bến đò*

Và... người học trò năm nào đó mới mười mấy đã vội lớn lên trong hoang tàn đổ nát của cuộc chiến dài đằng, khốc liệt. Tuổi giờ đã trên dưới năm, sáu mươi... từng lang thang khắp nẻo đường đời gian truân, khổ khó. Biết bao lần thả hồn đi hoang, nhưng lòng vẫn ấp ủ hình ảnh sân trường ngày nào trong dòng thơ Thanh Nguyễn:

*Người xưa cũ bao năm hồn hoang dại
Áp ủ một lần bóng nhỏ tan trường
Theo chân bước còn vương mầu bụi đỏ
Mấy mươi năm còn "một chút" vẫn vương ?*

Dù còn trên quê hương hay nơi chân trời góc biển, tấm lòng những đứa con nhà Q vẫn luôn ngóng trông chuyện xum họp bên nhau như Minh Phượng đã thỏ thẻ ước mong :

*Nương theo hạnh ngộ ven trời
Trùng dương bốn bề dõi vời mắt trông*

Và cũng từ quê nhà, Kim Tiếng thiết tha lên tiếng xin tất cả anh chị em chúng ta hãy cùng **Nối chặt vòng tay** như những ngày còn cắp sách đến trường:

*Anh Chị Em ơi nối vòng tay
Như thuở học trò áo trắng bay
Nửa đời còn lại cho nhau nhé
Chia sẻ ngọt bùi lẫn đắng cay*

Ở hải ngoại sau lần bất hạnh chia cách lao đao, tất cả hôm nay cùng nhau bỏ lại những vương bận vô lý qua một bên để cùng nhau tìm về đại hội, nối lại tình đồng môn như cũ giống lời thơ hân hoan của Kim Thanh:

*Cùng nhau từ bốn phương trời
Nhà Q họp mặt tuyệt vời đợi trông
Mắt nhìn mặt, lòng dõi lòng
Nối vui tràn cội tim hồng trao nhau*

Cuối cùng Ý Thu cũng phấn khởi reo lên nỗi vui trong vần thơ Về đây một nhà:

*Bình minh khởi sắc từ nay,
Năm châu bốn biển về đây một nhà
Tương bằng đại hội là quà,
Thành công mỹ mãn ngày mà nở hoa*

Bạn thân ơi, ta hãy cùng nhau **Nối chặt vòng tay** cho nhà Q mãi nhé!

Ban Biên Tập ĐS.QGNT 2011



*Cali nắng hạ cũng vàng
Cũng làn gió nhẹ,
cũng hàng cây xanh
Tìm đâu phượng đỏ trên cành
Để em ép bướm
như anh thuở nào
Kể từ hạ đó xôn xao
Em đem miếng nắng
chôn vào tiêu khe
Tha hương chưa nhạt tình quê
Biết người còn nhớ
tóc thề năm xưa.*

“*M*ỗi năm đến hè lòng man mác buồn...”. Vâng, đã hơn ba mươi mùa hè trôi qua kể từ khi rời mái trường Quốc Gia Nghĩa Từ thân yêu tôi vẫn thấy buồn buồn khi hè về. Cali không có hoa phượng đỏ nhắc nhở trời đã sang hè, nhưng hè vẫn cứ đến hàng năm.

Quốc Gia Nghĩa Từ, ngôi trường đã chứng kiến biết bao kỷ niệm và đã ghi thật nhiều dấu tích một thời học trò của chúng ta, từ khi còn là những đứa trẻ bé tí mười, mười một, mười hai tuổi đến khi trở thành những nam thanh nữ tú. Đời người có lẽ không lúc nào đẹp cho bằng thời trung học, nhất là những năm cuối, những năm đánh dấu nhiều đổi thay thể chất và tinh thần. Đây là thời gian ươm mơ và dễ thương nhất trong đời. Đôi khi nhớ lại quãng đời ấy mà ao ước được sống lại một ngày, một ngày thôi với bạn bè, Thầy Cô, và những xôn xao của chờ đợi đón đưa nơi cổng trường.

Tôi nhớ lắm những Thầy Cô đã từng dạy tôi, có điều là tôi không nhớ tên họ của các vị, trừ Thầy Kỳ Thanh Vân và Thầy Lê Đình Lý. Tôi nhớ



Một góc hồn

Cô Phương Mai, một trong những thân tượng của tôi, hồi ấy và cho đến bây giờ. Cô dễ thương như một búp bê, nhưng nghiêm túc như... cô giáo, từ cách ăn mặc đến mái tóc và ngay cả trong cách nói, lời nói. Dù áo dài của Cô thuộc loại hàng nào bao giờ Cô cũng mặc áo lá. Cô cười mỉm chứ chưa bao giờ tôi nghe Cô cười to tiếng. Tôi học ở Cô nhiều lắm, trong đó có cả cách ăn mặc. Các bạn Q có tin là cho tới bây giờ tôi vẫn giữ thói quen mặc áo lá khi mặc áo dài không? Tôi mặc áo dài đi lễ và dạy Việt ngữ mỗi Chúa nhật. Hai buổi hai áo dài khác nhau với... áo lá. Vừa kín đáo

vừa ấm áp. Tôi nhớ có lần lớp tôi ồn ào cười nói, Cô Phương Mai bảo: “Các cô cười nhiều sẽ mau già vì các nếp nhăn bên khóe miệng đó”. Thế là cả lớp im khe. Vậy đó, Cô lúc nào cũng nhỏ nhẹ.

Ai đã từng học Việt Văn với cô Phương Mai thì chắc còn nhớ là Cô đã cho chúng ta thi các kỳ tam cá nguyệt theo lối vấn đáp chứ không làm trên giấy, trừ luận văn. Năm lớp chín, trong kỳ đệ nhất tam cá nguyệt, trong khi cô vừa gọi một bạn lên trả bài và chưa kịp bảo bạn đọc bài gì thì thầy Quang (toán) đi ngang qua lớp tôi để tới lớp bên cạnh. Một nhỏ không biết vô tình hay

cố ý mà dặng hăng một tiếng, cả lớp phì cười. Cô Phương Mai tỏ vẻ rất bức mình, hỏi ai dặng hăng thì chẳng ai nhận mà cũng chẳng ai tố. Thế là cô trừ ba điểm thi, hệ số hai là sáu điểm. Ban đầu chúng tôi cũng buồn nhưng cả lớp cùng chung số phận nên rồi chẳng sao trắng chi. Cả lớp vui vẻ chịu phạt. Hôm ấy bạn Đoàn Kim Ngọc vắng mặt nên không bị trừ và bạn đứng đầu lớp môn Việt văn kỳ thi đó.

Bây giờ dù tôi không phải là cô giáo thực thụ nhưng tôi được may mắn dạy học trò sáu ngày một tuần. Trong khi làm bốn phận mình tôi áp dụng phương pháp của cô Thủy Tiên. Cô dạy Sử Địa mà Cô giảng bài cứ như người kể chuyện ấy, giọng Cô ngọt ngào truyền cảm. Tôi mê giờ Sử Địa của Cô lắm. Ngồi nghe Cô giảng chưa bao giờ chán và các hình vẽ địa lý của tôi luôn luôn rõ ràng và đẹp mắt. Cô thích và bảo nhìn vào là thấy sông cạn hay sâu, núi cao hay thấp.

Các bạn có nhớ thầy Khôi dạy toán không? Thầy có điểm đặc biệt là ít khi nhìn vào học trò mà nhìn lên trần nhà sau mỗi lần nhấn mạnh một điểm nào đó. Hồi ấy tôi thắc mắc sao Thầy cứ nhìn lên trần chứ không nhìn tụi mình như những Thầy Cô khác, nhưng không dám hỏi. Giọng Thầy sang sảng, to và rõ ràng. Tôi không thích môn toán chắc tại... không thích chứ không phải tại không hiểu. Tôi được điểm tốt là nhờ làm “toán chạy”. Các thầy giảng bài thì tôi hiểu và làm được ngay nên khi các Thầy cho làm thử thì tôi là một trong những người giờ tay xin lên bảng. Sau đó thì tôi quên luôn. Học bài rất

thuộc, công thức đọc lâu lâu mà không biết áp dụng. Thầy Kỳ Thanh Vân giảng bài rất dễ hiểu. Tôi quý Thầy lắm mà vẫn không thể thích môn toán được. Cho đến bây giờ tôi vẫn sợ môn học này. Thầy Thanh Vân thường tế nhị nhắc nhở đám học trò nữ chúng tôi nên kín đáo và cẩn thận lời nói. Lời Thầy tôi không nhớ từng chữ nhưng ý Thầy tôi vẫn nhớ. Ở trường mình hình như tôi chưa học toán với cô nào cả.

Vạn vật thì tôi học với các cô Trắc, thầy....., nhưng người ghi ấn tượng sâu xa trong lòng tôi nhất phải kể là cô Qui. Nhớ ngày đầu vào lớp 11A1, câu đầu tiên Cô nói với chúng tôi là: “Tôi dạy các chị không thừa một chữ cũng không thiếu một chữ cho nên khi trả bài cho tôi các chị không được thừa một chữ cũng không được thiếu một chữ.” Tôi nghiệp cho bạn Nguyễn Thị Đào, mỗi lần Cô gọi tên thì mặt bạn tái xanh, chân tay đổ mồ hôi và đã không trả bài lưu loát mặc dầu bạn rất rất thuộc bài. Còn tôi thì vì “trục trặc kỹ thuật” về gia đình và tình cảm nên kỳ đệ nhất lục cá nguyệt tôi được có 9.5 điểm. Đến kỳ đệ nhị lục cá nguyệt thì được 17.5 điểm. Khi phát bài thi cho tôi Cô đứng giữa lớp mà “phán”: “Chị thì chỉ có quay phim thôi chứ không thì làm sao mà chị lại giỏi thế.” May mắn cho những ai học Cô năm lớp 12 ban A vì chắc 99% đậu tú tài. Cô cũng nói vậy đó.

Mấy lần đi lại đường xưa, nhưng chưa lần nào tôi có can đảm bước vào trường. Tôi sợ không ngăn nổi xúc động. Biết rằng không gì tồn tại mãi, nhưng tôi có cảm tưởng ngôi trường đã như người tình xa,

của mình mà không còn thuộc về mình nữa. Xót xa lắm.

Các Thầy Cô thương mến của chúng ta nay còn những ai? Thời gian trôi đi không ngừng và những đổi thay không tránh khỏi đã cuốn đi nhiều thứ quý giá trong đời, nhưng những kỷ niệm của “Vùng Tuổi Ngọc” (chủ đề cuốn lưu bút của tôi) thì tưởng không gì có thể lấy đi khỏi trí óc của mình được. Có thể có phôi phai nhưng không thể mất hết. Những khi “trái gió trở trời” trong cuộc sống thì kỷ niệm thời học trò là một trong những liều thuốc xoa dịu hoặc làm vui đi phần nào xót xa. Nghĩ về kỷ niệm có thể sẽ không tránh khỏi tiếng thở dài, nhưng lại thấy mình may mắn có những kỷ niệm đẹp khó quên hoặc không thể nào quên.

“Không Thầy đồ mầy làm nên”. Vâng, không ai trở thành một luật sư, bác sĩ, hay gì đó mà không có Thầy Cô chỉ bảo. Tôi vẫn nói với các học trò của mình câu thành ngữ này. Và tôi đã không viết được những hàng này nếu không có các Thầy Cô dạy dỗ. Ngày nay dù đã da môi tóc sương nhưng tôi vẫn ao ước được gặp lại các Thầy Cô năm cũ để khoanh tay cúi đầu “Chào Thầy”, “Chào Cô”. Dù ở phương trời nào xin các Thầy, Cô nhận nơi đây lòng biết ơn và kính mến của chúng em.

Mong là mùa hè này không có gì cản trở để tôi được đến họp mặt với các Thầy, Cô và bạn bè đến từ mái trường Quốc Gia Nghĩa Từ thân yêu năm xưa. Ngày chờ đợi ấy đang gần dần. Lòng nôn nao khó tả.

BÍCH 75

Hoài niệm

"Trường em có hoa vàng trước ngõ,

Trường anh cuối con đường ngoại ô"...

Ngôi trường của anh vẫn còn đó, ngôi trường của em đã đi vào dĩ vãng. Bây giờ chỉ còn là kỷ niệm...

Ngôi trường thân thương ngày đó thầy cô dạy tôi kiến thức khoa học.

Thầy ơi, cô ơi... những thước phim chậm chậm tuổi học trò, có đoạn rõ có đoạn mờ. Nhưng là những thước phim đẹp nhất trong đời người...

....Ngày đó, tôi là con bé học lớp sáu. Cứ mỗi sáng ra chợ bán hàng phụ mẹ, tôi để ý có một ông Tây già ngày ngày xách giỏ đi chợ. Một hôm ông đến trước sạp hàng của mẹ tôi. Mẹ tôi bán thuốc lá, đồ hộp, chén đĩa và những mặt



Thầy cô dạy tôi tình yêu quê hương.

Thầy cô dạy tôi niềm tự hào về nguồn gốc.

Ngôi trường mà chúng tôi có cha hy sinh cho Tổ quốc hoặc cha đã hiến một phần thân thể cho Tổ quốc.

"Cô ơi, con nhớ mãi cô gọi con là cháu đích tôn của vua Mai Hắc Đế" (là vì con giỏi sử).

hàng nho nhỏ. Ông ta lựa qua lựa lại, tôi còn bé nên hễ ông ta cầm món gì tôi lấy tay đỡ lại. Không biết sao ông ta nổi nóng (ông ta nói tiếng Việt rất sôi):

-Người Tây chúng tôi không ăn cắp đâu, chỉ có người Việt Nam mới ăn cắp.

Thế là con bé tôi (mới mười một tuổi) trợn hai mắt và xăng giọng:

- Ông nói sao? Ông không được nói vậy. Người nào cũng vậy thôi, không phải Tây hay Việt, người nào có tính xấu người đó ăn cắp. Ông không được nói vậy!

Ông ta không ngờ tôi bé thế mà dám phản ứng lại. Ông ta tròn mắt ngó tôi một lúc rồi bỏ đi.

Tôi để ý từ hôm đó ông ta đi chợ, ông ta không đi ngang hàng mẹ tôi nữa mà đi phía bên kia đường nhìn sang.

Phải vậy chứ! Đâu phải ông muốn nói gì thì nói.

... "Tôi không quên anh"

Ba tôi cũng hy sinh một phần thân thể cho tổ quốc, nhưng may mắn ba tôi có một gia đình hạnh phúc dù không giàu có.

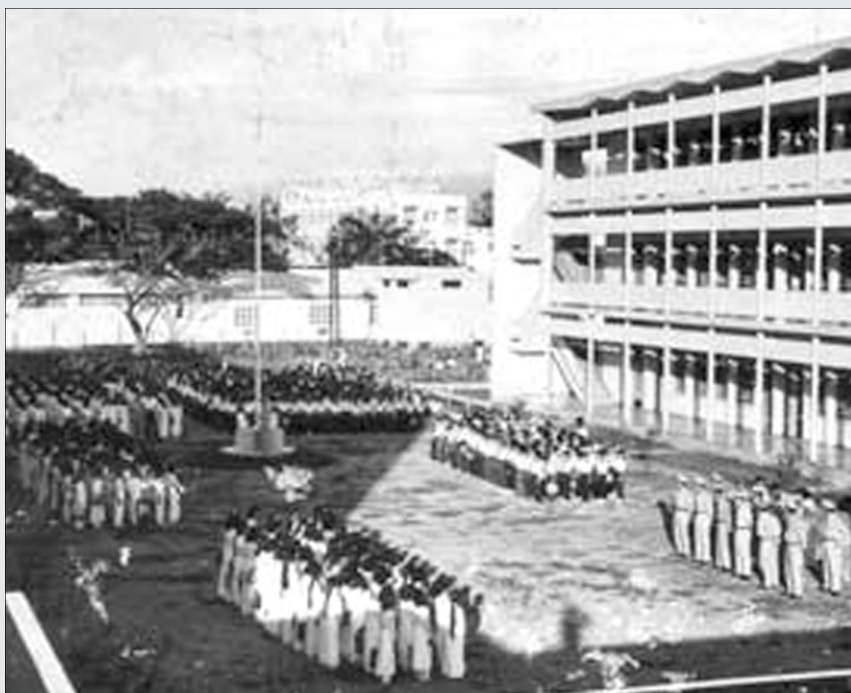
Khi ba mất tháng 9 năm 1975, chị em chúng tôi được mẹ nuôi nâng khôn lớn. Ngày nay, hết thầy đã có gia đình và hạnh phúc.

Nhưng những người lính đã hy sinh một phần thân thể cho đất nước cũng còn rất nhiều hoàn cảnh khó khăn.

Tôi đã gặp một người lính sinh năm 1953. Đến năm 1974 - hai mươi một tuổi - tuổi của hoài bão, tuổi của màu xanh hy vọng. Thế mà sau một trận giao tranh anh bị liệt ngồi xe lăn, Từ đó tới giờ dù đã qua nhiều cuộc phẫu thuật, nhưng nếu không có tinh thần lạc quan và sự đùm bọc của những người thân yêu trong gia đình chắc anh chẳng còn (2001 - 37năm).

Và còn nhiều nhiều lắm những hoàn cảnh rất đáng thương. Nếu anh chị em nào muốn trực tiếp giúp đỡ tôi sẽ dẫn đến tận nơi.

KIM HÀ (Q75)



Trường cũ... làm sao quên...

Những giọt nước mắt... niềm vui và xúc động lẫn dài trên những khuôn mặt thân quen cứ ám ảnh tôi trên đường về. Lòng chợt buồn ngơ ngác như người không có chốn quay về, lạc bước trong đêm. Những khuôn mặt biết nhau từ thửa nhỏ, những hình ảnh cứ vo tròn lại trong tâm trí, ngơ ngẩn và bồi hồi...

Trường cũ, chỉ nghe hai tiếng đó thôi cũng làm tôi khóc, góc trường xưa, bạn cũ, tình nghĩa thầy cô... bây giờ hiện thân của những niềm vui và xúc cảm.

Không gian hôm nay sao ấm áp quá, có lẽ vì những tình thương của buổi niên thiếu ulla về với khán phòng trong ngày tri ân.

Lắng đọng trong cõi miên man và đất trời đốt lên ngọn lửa tin yêu...

Khi ta vui muốn có nhiều chia sẻ và mong niềm vui kéo dài mãi, nhưng cuộc đời quảng chúng ta mỗi người mỗi ngã, chia nhiều nhánh sông và cũng kỳ diệu như cổ tích.

Xin cảm ơn ngày hôm nay, cảm ơn vì tất cả cho dù vẫn còn những điều chưa nói hết.

Quên làm sao được mái trường xưa và bạn cũ.

Xin một lời hẹn ước của ngày mai, dẫu ngàn năm vẫn như thửa ban sơ.

Niềm tin là ngọn đèn đưa chúng ta về với nhau trong ngày hạnh ngộ.

Cảm xúc nhân ngày TATC. 27-11-2010
LE THAO (Q 75)

Niềm tin

Xám khung trời cô tịch
Rả rích giọt mưa Thu
Lá vàng rơi ngập lối
Gió đưa đầy từng cơn

Cây bên đường ủ rũ
Long lanh giọt vắn dài
Hàng đèn như hiu hắt
Thầm lặng đứng cô đơn

Bong bóng mưa ngập lối
Theo dòng trôi đi mau
Mưa thấm vào lòng đất
Hoà lẫn lại cùng nhau

Phù sinh một kiếp người
Cru mang vòng
duyên nghiệp
Đầy đủ tham sân si
Trầm luân trong cõi tạm

Đời hữu sinh hữu nạn
Nhân gian cõi vô thường
Sao ta còn luyến ái
Tâm mãi nặng sầu bi

Sống là gửi, thác về
Tâm linh thường bất diệt
Vòng tử sinh sinh tử
Nào ai thoát được dẫu

Bạn ơi nguôi sầu não
Mong bạn vững niềm tin
Người(*) an bày như thế
Hãy tin cậy vào Người

HG

(*)Tạo hoá

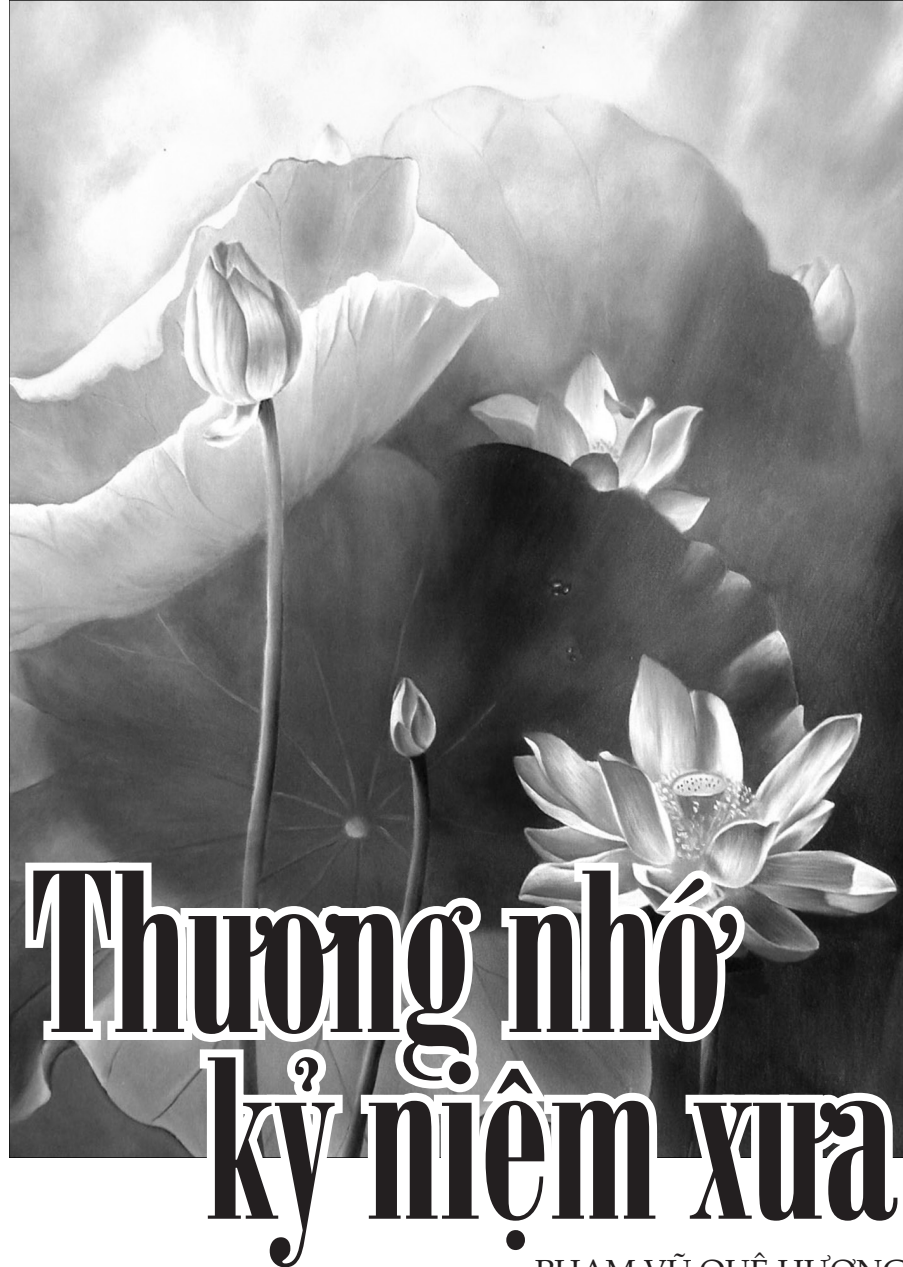


Những kỷ niệm học trò có kể hoài cũng không hết, Mỗi năm một lớp, kỷ niệm lại dày thêm, có một khoảng thời gian dài, cuộc sống nhiều khó khăn, chẳng còn lòng dạ thời gian đâu để nhớ đến thuở xa xưa ấy, chỉ có những lúc đi ngang trường cũ, thấy cái tên lạ hoắc, ngỡ ngàng, rồi lòng chợt nghẹn ngào muốn khóc...

Cuộc sống bây giờ đã dễ thở hơn, tuổi tác cũng đã về chiều. Thấy cô, bạn bè cũ có dịp gặp lại, kỷ niệm xưa như dòng suối đổ về trong suốt, dường như tôi không quên một điều gì, và có những kỷ niệm cứ ngỡ như mới hôm qua.

Năm đó tôi học lớp 12A2. Một tuần có 4 giờ vận vật, thứ hai và thứ sáu. Hôm đó là thứ hai, tôi và Ngọc Hoan vào lớp lòng nơm nớp lo sợ thầy gọi trả bài, hai đứa bàn với nhau, lên thú thật với Thầy trước, may ra sẽ được Thầy thông cảm, nhưng đứa nào dám liều mạng làm điều này đây? Sau cùng hai đứa óan tù tì, ai thua sẽ làm nhiệm vụ cao cả này! Thế là tôi sắp sẵn câu thần chú lên thỏ thẻ với Thầy "Thưa thầy hôm qua em và ngọc Hoan đi cắm trại đến tối mới về, hai đứa em học bài không kịp, Thầy đừng gọi hai đứa trả bài hôm nay nha Thầy" Một lúc sau Thầy mới cười cười gật đầu. Hai đứa mừng hóm, thầy Tấn số 1, thật dễ thương..

Sau lần đó, hai đứa tôi không bao giờ dám sử dụng lại câu thần chú ấy, chúng tôi đã có một kế hoạch khác, cố gắng trả bài cho đủ 4 cột vận vật, để chủ nhật đi sinh hoạt cắm trại cho thỏa thích, không còn phải lo ngay ngáy bài vở nữa. Tôi rất yên chí, tự tin, mắt



nhìn lên bảng, nhưng lại thả hồn vào chuyện picnic hôm qua. Tiếng gõ bàn của Thầy làm tôi giật bắn người..Trời ơi, không thể nào tin nổi, sao Thầy lại gọi mình lên bảng kia chứ! Thật ra là tôi í ỉ mình đã có đủ điểm ở 4 cột vận vật, nên hôm ấy có lo là lời Thầy giảng, và mặt mũi mình khi ấy không biết ra sao, mà khi vừa dứt bài giảng, thầy đã đến bên bàn tôi gõ cốc cốc, và đưa cho tôi cục phấn, có nghĩa là tôi phải lên bảng nói lại tất cả những gì thầy vừa giảng (Thầy Tấn có cách kiểm tra bài rất ấn tượng, thầy giảng xong, gọi 2 học sinh lên bảng ngay, nhưng thầy không gọi tên

trong sổ điểm, mà Thầy cho học trò xung phong, hoặc thầy sẽ « chọn mặt gửi vàng », và điểm số 20 sẽ được Thầy ghi vào vở với lời nhận xét nghe rất ..đã, còn ngược lại là con số 0 tròn vo như quả trứng gà). Và tất nhiên, hôm ấy tôi đứng như trời trồng, nước mắt tuôn chảy như lũ tràn, Ngọc Hoan cũng khóc theo, hôm ấy Ngọc Hoan về nhà cùng tôi. Suốt trên đường về hai đứa không nói câu gì mà lòng thì buồn rười rượi.

Giờ học tuần sau nhất quyết phải « trả thù » con số 00 đáng ghét kia. Tôi hăng hái xung phong lên bảng và tôi đã được như ý nguyện. Điểm số

20 tuyệt đẹp , Thầy xóa 2 con số zero kia,và thay vào đó là 12 điểm (Thầy nói đáng lẽ là chia đôi số điểm,nhưng Thầy tặng thêm 2 điểm làm...kỷ niệm !!)) Sau sự việc đó tôi không dám chủ quan nữa. ,và lòng cũng thầm cảm ơn thầy đã không cho con số zero kia vào tập,vỏ vẫn đẹp nguyên màu mực đỏ với những điểm số 20.

Cuối năm học Thầy nói với tôi, khi thi xong em cho thầy quyển vở của em để thầy dạy các lớp năm sau.Tôi vui lắm,nhưng thật lòng tôi rất muốn giữ quyển vật này để về sau còn khoe với con cháu chứ,vì trong những trang vở đó là những điểm số 20,và cả lời phê” học trò giỏi ngoan” của Thầy nữa

Kỷ niệm học trò đầu có buồn,có khóc lúc ấy,nhưng vẫn là kỷ niệm đẹp chẳng bao giờ quên được.Năm 2007 đi dự ĐH,tôi có mang theo quyển lưu bút ấy,định là sẽ đưa cho các thầy cô xem lại ; nhưng rất tiếc đã không gặp được thầy cô. Ôi buồn, thật buồn.

Mấy mươi năm đã qua rồi,những trang lưu bút xưa giờ đã ngả vàng,màu mực đã nhạt phai,nhưng những dòng chữ luôn đậm nét và vẫn tươi nguyên trong trí não của tôi.Tôi thuộc lòng tất cả những dòng lưu bút thật tình cảm dễ thương mà thầy cô và các bạn đã viết cho tôi. Những kỷ niệm của 7 năm dưới mái trường QGNT thân yêu đã theo tôi bước vào đời. Một cuộc sống nhiều thăng trầm. một cuộc đời vẫn mãi bồng bềnh,nhưng lòng tôi rất êm ả mỗi khi nhớ về Thầy cô,anh chị em và bè bạn.Một thời hoa mộng lòng trắng trong thom tho như trang vở mới.■

Tưởng niệm

Thầy **ĐẶNG CÔNG TOẠI**, nguyên Giáo sư TH-QGNT Huế đã tạ thế vào ngày 31/3/2011.

Xin cầu nguyện cho Vong Linh thầy sớm về cõi Vĩnh Hằng. Niềm thông cảm xót xa cho những học trò năm xưa học hỏi ở Thầy, tại một xứ Huế đẹp để cổ kính, với những danh lam thắng cảnh.

Bài thơ *Lệ tuôn bởi trò* kính gởi đến gia quyến trong niềm tiếc nuối vô biên.

Trân trọng.



Lệ tuôn bởi trò

Sông Hương núi Ngự xa rồi,
Tràng Tiền mấy nhịp ngày trôi đoạn trường.
Sâu vương xứ Huế con đường,
Vì Thầy vĩnh biệt khói hương nguyện cầu.
Chuông Thiên Mụ ở trên đầu,
Âm thanh vang vọng khắc sâu những điều.
Xa xăm ánh mắt con diều,
Êm đêm kỷ niệm thầy chiều chuộng đây.
Nghe tin héo hắt lòng nay,
Bên kia nước Việt có hay nỗi buồn.
Ngày mờ mịt gió quay cuồng,
Sinh ly tử biệt lệ tuôn bởi trò.

Học trò Trần Ý Thu và các con
Thành Kính Phân Ưu



Hoài niệm mái trường xưa

VÕ-ĐẠI-LỢI

Dòng đời cứ mãi trôi... mãi trôi... và rồi chợt trong phút giây sâu lắng tận đáy lòng, cứ mỗi khi bản thân nhớ về ngày xưa ấy, thì tâm thức tôi chợt ùa về với bao kỷ niệm miên viễn ray rứt mãi khôn nguôi về một ngôi trường nhỏ bé nằm lọt thỏm trong lòng Thành Nội - một “mái trường xưa” theo đúng cả nghĩa đen và nghĩa bóng.

Sau ba năm học ở hai ngôi trường bề thế, hiện đại và xinh đẹp của xứ Sài thành, hè năm 1971 tôi trở về Huế để tiếp tục “bài tango QGNT định mệnh”

của mình. Dù tôi vẫn biết so sánh là khắp khiêng nhưng... trước mắt tôi trường QHuế quá ư là khiêm tốn, đơn sơ và... tội nghiệp so với hai ngôi trường đàn anh mà tôi đã từng được học. Nếu không có tấm bảng đề tên trường ngay trước cổng chính, thì ai đó đi trên đường Đinh Bộ Lĩnh (cũ) đến “ngã tư Anh Danh” nhìn vào chắc hẳn không khỏi chạnh lòng để thốt lên, “Đây là trường Trung Học QGNT Huế hay rằng?”. Vâng, đó chính là ngôi trường mà trong những năm trung học Định nhị cấp tôi

đã có biết bao kỷ niệm thân thương, buồn vui lẫn lộn để đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ từng gốc cây, từng vạt nắng sân trường cùng những tháng ngày

Theo bước chân ai mãi quên lối,

Để tiếng trống trường lay động tuổi ô môi.

Từ cổng chính đi vào liền bên tay trái là hai phòng Tổng Giám Thị, nơi mà đã từng được mệnh danh là phòng hung thần”, (kính xin Quý Thầy Giám thị lượng thứ cho) (sic)... Các bạn thử tưởng tượng xem:

sau 3 hồi trống của bác Tháo cai trường, thì tất cả bọn học sinh chúng tôi đều chen chúc, xô đẩy nhau để vào cổng và y như là “một ngày như mọi ngày” 3 thầy giám thị (Thầy Mê, Thầy Huế, Thầy Thu) mặc bộ đồ treillis giày boots nghiêm chỉnh, đứng sắp hàng dọc, đưa mô lộn xộn, áo trắng không vô thùng, không đeo bảng tên, dép không có quai hậu là... a lê hấp ghi đông xe bị giằng lầy, lòi ra một bên - cứ sợ gặp “em” thì chỉ có lấy mo cau để che mặt!!! Có nhiều khi bọn tôi hợp đồng tác chiến: cho thằng không đeo bảng tên dắt xe đi giữa năm sáu thằng nghiêm chỉnh, khi bị phát hiện là giả đồ hoảng sợ, cứ phóng xe về “mấy ông” còn tên tội phạm te cò một mạch chạy thoát.

Cứ tưởng rửa là yên, ai dè... khoảng nửa tiếng sau thầy Huế giám thị lên tận lớp học, sau khi xin lỗi Cô Thầy đứng lớp, thầy đọc tên tội phạm và “bọn đồng lõa” xuống trình diện tại phòng giám thị trong giờ ra chơi, và rồi: 1 tờ kiểm điểm + 1 chiều Chủ nhật cấm túc!!! Thật là hoang trở trời mà lên thiệt!

Vào thêm một đoạn ngắn bên tay phải là một dãy nhà mái ngói rêu phong ẩm thấp, được chia làm năm phòng học. Dãy nhà này trước đây thuộc về “Lục Bộ” của triều đình nhà Nguyễn, nay được sửa sang lại, quét vôi màu vàng đậm, dù mở hết cửa sổ thì phòng vẫn tối om, phải bật bốn bóng đèn tuýp suốt các giờ học. Vào những “tháng Đông dài mưa lạnh buốt đêm đen”^(*) của xứ

Huế, buổi sáng 7 giờ vô học (nhưng thực tế là 6 giờ thôi, vì miền Nam tính trời hơn 1 giờ so với miền Bắc) trời chưa sáng hẳn, bọn chúng tôi đưa mô đưa nẩy mặt mày tái mét, đôi môi thâm tím, hàm răng thì cứ đánh lập cập “quẹo Giàn Xay” thoải mái, bụng thì đói lép kẹp trông thật tội nghiệp! Nhưng kể bên dãy nhà “cổ tích” đó thì sân bóng chuyền, hồ nhảy xa, nhảy cao (dã chiến thôi) đã mang lại cho chúng tôi những phút giây sáng khoái trong giờ Thể dục của Thầy Hàm hoặc là Cô Hằng. Vì cả Thầy lẫn Cô đều quá hiền nên bọn quý sứ chúng tôi cứ “ăn gian” thoải mái (lạ chi khi đo nhảy xa vì tôi làm lớp trưởng nên Thầy Cô có phần tin tưởng, cứ giao cho tôi đo rồi đọc to tên từng đứa để Thầy Cô ghi vô sổ... thế là lại “đồng lõa” với nhau, hic hic...). Nửa khoảnh đất còn lại là 2 dãy nhà cấp 4 mái lợp tôn, bên tay phải là Văn phòng và phòng Hiệu trưởng, liền đó là nhà ăn của Nội trú và cuối cùng là 5 phòng ở của khoảng 50 bạn Nội trú sinh. Đối diện là dãy 6 phòng học - đặc biệt là 2 phòng cuối cùng được ngăn đôi bằng ván ghép, để khi có dịp liên hoan văn nghệ cuối năm và tổng kết phát phần thưởng thì nó sẽ biến thành hội trường, thật là “nhất cử lưỡng tiện” vậy! Những phòng học lợp tôn này đã gây ra không biết bao nhiêu là phiền phức cho cả thầy lẫn trò! Mùa hè thì nóng như thiêu như đốt, cộng với tiếng kêu lè xè của chiếc quạt trần của “thời Bảo Đại” và tiếng “quay đều”^(**) của

Thầy dạy Vật lý Trương Như Lượng đã hề nhau lại kéo cặp mắt “nai to” của chúng tôi sụp xuống, tên mô tên nẩy cứ như là tắc kè say nắng, gật gù... gật gù đến là buồn cười... nhưng, bỗng nhiên... ê ê ê... ui chao ơi! “Chi rửa bây, chi rửa bây?”, thằng Trần Minh Trí “Suyt, ngó tề...!” với một giọng kéo dài cố tình và chỉ ra ngoài cửa sổ. Cả lớp như bừng tỉnh, nhìn theo tay hắn chỉ... và... con nóng nực hồi nãy bỗng nhiên tan biến hẳn, vì người đang đi dọc hành lang đối diện chính là Cô.....(vợ của Thầy Lượng đang đứng trên bục giảng !!!) với tà áo dài cùng chiếc quần trắng đang... bay phất phơ trong gió. “Huýt, huýt, huýt...”, cả lớp tái mặt cứ tưởng phen này chết hết cả nút rồi, nhưng không hiểu sao Thầy không nói không rằng, xách cặp bước ra khỏi lớp, leo lên chiếc xe Jeep riêng của Thầy, phóng một mạch ra khỏi cổng trường, để lại cho chúng tôi không biết bao nhiêu là câu hỏi được đặt ra! Sau này bọn tôi bị Thầy Hiệu trưởng Bửu Đôn “dũa” cho một trận nên thân! Hú hồn...

Đó là những ngày trời nóng nực, còn những ngày trời mưa to thì Thầy Cô ra bài tập cho bọn tôi làm mệt nghỉ luôn, vì tiếng giảng bài của Thầy Cô thua xa dàn “đồng ca” lợp bộp của ông trời... Trường của tôi thật đơn sơ và nhỏ bé quá đi, phải không các bạn? Vốn vẹn chỉ hơn 10 phòng học cho sĩ số xấp xỉ một ngàn học sinh (đầu năm 75), thì tình trạng cháy phòng là “chuyện thường ngày ở huyện”. Phòng ăn nội trú phải nhiều lần “linh động” sắp xếp bàn ghế lại tạo thành một lớp học dã chiến!

^(*)Lời trong bản nhạc *Huế mùa sương* của Nguyễn Minh Khôi, tức Thầy Vĩnh Khôi, dạy chúng tôi môn Anh văn.

^(**)Ý nói đến hiện tượng quay đều của con lắc, trong môn Vật lý.

Những lúc thiếu phòng như vậy, trong lúc Ban Giám hiệu cũng như các nhân viên văn phòng phải xin lỗi Thầy Cô, thì chúng tôi vui sướng hết biết, liền lấy xe ra mau khỏi cổng trường... vì cứ sợ bị kêu lại! Vèo... đạp xe theo đường Phụng bay, vô cửa Hiền Nhon, vớt xe ngay dưới gốc cây xoài bên hông Điện Thái Hòa và bịch... bịch... bịch... những trái xoài xanh cứ thi nhau nằm trên thảm cỏ. Rồi cả bọn leo lên lầu Ngũ Phụng (cửa Ngọ Môn) giành nhau ăn sộp sộp... mặt đũa mô đũa nẩy nhần như khi ăn ớt chưa tề! Hoặc có lúc hứng chí, cả bọn kéo nhau về Cồn Hến ăn chè bắp, không ưa nữa thì đi ăn chè Hẻm hoặc đạp thẳng lên chùa Thiên Mụ thi nhau

thả dốc trước chùa, đưa mô nhanh hơn là thắng... Và còn ti ti những trò đùa vô thưởng vô phạt, những lời chọc ghẹo băng quơ của tuổi mới lớn.

Lẽ thường ở đời, những gì thân thương bị mất đi thì ta thường bị hụt hẫng, tiếc nuối. Và với tôi nó cũng không tha: tên trường của chúng tôi không còn nữa, Thầy Cô bạn cũ mỗi người một phương, nên cứ mỗi lần đi ngang mái trường xưa - giờ đây trở thành khu tập thể cho giáo viên, một nơi quá nhếch nhác và thậm chí đã từng là phố "Các Thầy"(***) - trong lòng cứ thấy xót xa, ánh mắt rung rung với bao kỷ niệm, nhớ về một thời

áo trắng sân trường, những gương mặt thân quen ngày nào...

Bây chừ chỉ còn lại như những vết chim di mờ mờ hư ảo làm cho nhiều mái tóc xanh ngày nào giờ đây đã bị dòng thời gian pha sương, điểm bạc; và rồi niềm luyến tiếc ấy sẽ mãi theo tôi như một dòng hoài niệm khó mờ phai trong những tháng ngày còn lại.

*Trường xưa không còn nữa
Kỷ niệm cũ chưa mờ
Hãy cho tôi điều ước...
Được trở về tuổi thơ.*

**Huế, mùa khai trường 2010
VIDEO**

(***)Nói ngược lại là "cây thác" tức là "chó chết". Dãy nhà quay mặt ra đường Nguyễn Biểu, toàn là quán nhậu chuyên bán thịt chó.



Thì thầm...

*Người gom góp giùm ta trong khoảnh khắc
Những vui buồn, hờn giận, của ngày xưa
Rồi lại mình đào sâu chôn chặt
Mở lòng ra mà tiếp tục vui đùa*

*Người còn nhớ tấm bảng đen trong lớp
Giờ "Công Dân Giáo Dục" thuở học trò
Dòng phấn trắng mờ hồ trong ký ức!
Mường tượng như là "chị ngã, em lo"*

*Thời gian đã điểm mầu trên mái tóc
Những nhọc nhằn làm cuốn lớp da trơn
Bài học cũ của một thời đi học
Mở ra coi khi thảng quá giận hờn*

*Trên con tàu chở những người bạn cũ
Từng sân ga có kẻ xuống ngang đường
Còn ở lại dù toa này toa khác
Giữ hộ nhau thời khắc nhỏ thân thương*

TN

Thầy cô ơi! Chúng con đã tìm thấy nhau

*Đây là tiểu phẩm của một nhóm nhỏ Q75
Kính tặng Thầy Cô Ngày Nhà giáo*

Như thầy Ngô Quang Chương nói:
"Đi tìm nhau". Thầy cô ơi! Chúng con đã tìm thấy nhau sau 35 năm.

Thấp ngọn nến Hồng tuổi 16

Tuổi hết còn láu táu ham chơi

Tuổi ngây thơ nhưng mộng mơ

Tuổi mười sáu dệt mơ ước thần tiên

Và rồi bỗng nhiên... họ thấy mình không còn trẻ nữa

- Sân khấu (nhạc nền) - bài "Nỗi buồn hoa phượng"

Tại mình lên sân khấu có Kim Hà, Mỹ Dung, Hồng Thơ, Ánh, Thu Thủy, Huyền Thanh, Ngọc Hương, Kim Hương, Hoàng Yến. Trên bàn có một xấp báo Tuổi Trẻ. Hà cầm tờ Tuổi Trẻ thấy có bài báo viết về Trương Minh.

Hà: Ủa, Nguyễn Trương Minh nè, diễn giả Nguyễn Trương Minh, chắc là Trương Minh lớp mình chứ gì? Con gái mà tên Trương Minh cũng ít ai có lắm. Đây có số điện thoại nè. Để Hà thử liên lạc nhe!

Hà bấm điện thoại:

- Alô! Dạ xin lỗi tôi có người bạn tên là Trương Minh lâu rồi không giữ được liên lạc, chị cho tôi hỏi bà thạc sĩ Nguyễn Trương Minh khoảng 50 tuổi phải không ạ?

- Dạ đúng rồi. Có chuyện gì không chị?

- Dạ, tôi có thể gặp Trương Minh được không? Tôi là bạn học của Trương Minh.

- Xin lỗi chị học với Trương Minh trường nào? Tôi có thể báo lại.

- Tôi học với Trương Minh trường Quốc Gia Nghĩa Tử ngày xưa.

- À à, đúng rồi! Chị tên gì? Để tôi báo lại cho Trương Minh. Chị chờ chút nghe!

- Nói với Trương Minh tôi là Kim Hà, số điện thoại của tôi là 0982...

- Dạ

...

Một lúc sau. Điện thoại đổ chuông.

- Alô cho tôi gặp Kim Hà.

- Kim Hà đây.

- Trương Minh nè,

- Trương Minh hả? Nghe giọng Hà nhận ra không? Kim Hà học 6A7, 7A7 với Minh nè nhớ chưa?

...

- À! Nhớ ra rồi cái giọng Bắc dễ thương!... Minh không quên đâu. Minh vẫn mong tin các bạn, vậy đây thế mà đã 35 năm rồi.

- Nhận ra chưa? Hà có tấm hình chụp lớp 7A7 mình nè. Với thầy Quang dạy toán đó.

- Vậy hả?

- Minh ơi rảnh không? Hôm nay trường mình tổ chức ngày "TRI ÂN THẦY CÔ". Thầy Cô, các anh chị và bọn mình đang ở 31 Cao Thắng nè, Minh đến liên được không?

- Ờ ờ, đợi chút Minh đến liền.

Trương Minh lên sân khấu.

... Mùa hè năm đó tại mình chia tay nhau không ngờ xa cách một quãng thời gian dài, bao thăng trầm của cuộc đời, may mắn bọn chúng mình tương đối cũng thành công.

Ngồi ôn lại kỷ niệm dưới mái trường Quốc Gia Nghĩa Tử.

- Minh nhớ ai dạy Anh văn mình lớp 6 không?

- Cô Bích Thủy.

- Vậy ai dạy Toán mình lớp 6 nè?

- Cô Ánh.

- Cô Bích dạy Việt văn lớp 6

- Cô Xuyên dạy Vạn vật lớp 6.

- Cô Thu Vân dạy Nhạc lớp 6

- Thầy Quang dạy Toán lớp 7

- Cô Thanh Tâm dạy Việt văn lớp 7

- Cô Thọ Đa dạy Anh văn lớp 7.

...

Hàn huyền một lát chừng 2 phút.

Trương Minh hát tặng thầy cô và các anh chị. Trương Minh đánh đàn và hát.

Rồi bọn mình cùng cúi chào. Kính chào thầy cô, các anh chị và các bạn.

Xuống sân khấu cài hoa tặng thầy cô.

27/11/2010

KIM HÀ (Q75)



Những năm tháng đã qua

CYNHI (Q68)

Ngày.....

...Sau khi nghỉ học, đi dạy, nuôi con, bận "tối mắt"... khi các con khôn lớn, một chút thành thoi nhớ về thời đi học, mỉm cười tự hào đây là quãng thời gian đẹp nhất... lòng thật nhẹ nhàng...

Ngày.....

Tiền các bạn đồng lớp đi Mỹ du học, các bạn xôn xao, cố đậu Tú đôi, để chúng mình gặp nhau trên đất Mỹ, tự nhủ: Phải đậu Tú đôi và cùng bạn sánh bước đến giảng đường. Than ôi, du học Mỹ chỉ 1 lần duy nhất...

Một bạn nói với mình: ngày trở về, mong bạn không tay bông, tay bể. Vậy mà cô học trò năm xưa không hiểu.

4 năm sau, kết thúc khóa học, trường tổ chức buổi đón những học sinh ưu tú từ Mỹ, trở về, và ngày gặp lại các bạn, mình đã 2 con... rồi xa mãi...

Ngày.....

Sau chiến tranh, mình gặp lại Kim Sơn, trong hoàn cảnh "bi đát": Vừa dạy học vừa mua bán vé số, 3 năm sau mình bỏ dạy, mất liên lạc với Kim Sơn và làm đủ nghề: thêu tay, đan len, may mặc, kế toán, công nhân... lên voi xuống chó, mình gặp lại Lê Ngọc Hương khi đưa đón con đi nhà trẻ, Minh Phương, Thị Phương, Hồng Nhung... hơn 20 năm không gặp lại thầy cô, bạn bè... Ai còn, ai mất...????!!!!????...

Ngày.....

Mình Phương đến nhà mình đưa thư mời họp mặt... Hỏi ra mới biết, sau khi trường giải thể, Minh Phương và Cô Thục cùng dạy trường Sương Nguyệt Anh, Cô Thục sang Pháp, nhưng vẫn giữ liên lạc với Phương và Cô Trắc và thư mời họp này là Cô Trắc đưa...

MP hỏi:

- Sao... sao... đi không? Không một chút do dự:
- Đi, đi chứ!...
- Không sợ à...
- Sợ gì...

Thế là 2 đứa chờ nhau đi, điểm hẹn là Thanh Đa.

Đến nơi, người đón... mình không quen... "Cứ vào"...

Ôi!!!!!! Thầy, Cô, Bạn... mình đứng lại nghiêm trang,

lòng lắng đọng, cảm xúc thật diệu kỳ, lúng túng, ngập ngừng...

- Thưa Thầy, Thầy có nhận ra em không ?

Thầy xoa đầu mình (làm như mình là trẻ con vậy):

- Ah! đây rồi, đây rồi, không lạ... chỉ thiếu cái kính cận...

Mình lấy kính ra mang vào mắt.

- Nhận ra rồi, hơi lạ vì không phải mái tóc Sylvie Vartan...

Thầy trò tay bắt mặt mừng... những tưởng chẳng bao giờ có cuộc hội ngộ.

Thầy trò "rôm rả" chuyện ngày qua, ngày nay, cuộc sống gia đình, con cháu, công việc sinh nhai v.v... Cô tiếp viên rót ly trà đá, mà đá đã tan tự bao giờ, vậy mà cổ họng không khô, dây thanh quản hôm đó tốt thật. Thời gian như ngừng lại, ranh giới già trẻ cũng không còn, thầy trò như những người bạn thân lâu ngày gặp lại.

- Kính mời Thầy, Cô và quý Anh, Chị dùng bữa cơm thân hữu.

Buổi cơm trưa hôm ấy vẫn tiếp tục những câu chuyện còn dang dở.

Ở đây mình gặp: Thầy Hồ, Thầy Chuẩn, Thầy Tô, Thầy Chương, Thầy Vinh và phu nhân, Thầy Anh, Cô Dung, Cô Huệ, Cô Nguyễn Muội... các bạn Thu Hương, Lụa, X.Tiến, Nhật, Tân, Bảo, Hậu, Hùng, Đình Huấn, Kim Sơn. Bắc (nickname Hoài Bắc) còn giữ được "Lưu bút" với những dòng chữ thân quen, ngộ nghĩnh, thơ ngây của thời đi học. Hôm ấy cả Thầy và trò khoảng 40 người, thú vị nhất người tìm gặp Thầy, bạn và đứng ra tổ chức thời điểm đó

là Cao Bích Thọ Q73, Hạnh và 2 bạn nam, vui nhất là khi mình vào Thọ nắm tay mình hỏi:

- Chị đi đâu?

Mình... lúng túng 1 lúc và nói nhỏ:

- Tìm thầy.

Nhưng cô bạn này vẫn đi theo mình vào tận trong phòng tiệc. Khi vào rồi cả mình và Thọ đều ngỡ ngàng... thì ra quen mà chưa quen.

Lúc này thầy giới thiệu mình với quý Thầy, Cô, bạn bè... mà mình chưa biết và ngược lại...

- Đây là 1 trong những học sinh lớn có mặt từ ngày thành lập trường, nội trú và tham gia sinh hoạt trong Ban Đại Diện học sinh của những năm đầu tiên...

Thầy đề nghị giao trọng trách này cho mình, vì mình là đứa lớn mới gặp lại.

- Giao cho em cùng các bạn tìm lại thầy, trò ngày xưa và sinh hoạt những việc mà ngày đi học em đã làm.

"BTC" buổi họp mặt hôm ấy liền bắt tay mình và "bàn giao trọng trách" với hy vọng mình biết, nhớ và kết nối được nhiều bạn.

Kết thúc bữa cơm, Thầy trò... cùng chia đều chi phí.

Nhưng mình chưa được về... Các bạn nam kéo mình và Sơn về nhà Hương "bàn bạc", lúc này các bạn cũng liên lạc được với 1 vài bạn hải ngoại... và ai cũng đem ra "thảo luận", chúng ta nên chia nhau tìm bạn, tổ chức họp mặt nhau, thăm hỏi nhau, giúp đỡ nhau những gì có thể được... Rồi cũng có ý kiến: Có nên kêu gọi các bạn hải ngoại "hỗ trợ" không... Cuối cùng, đa số biểu quyết:

Không!... Lúc bấy giờ thông tin hãy còn "thô sơ", chậm chạp, và nhất là các bạn thống nhất với nhau: Không ý lại các bạn ở hải ngoại.

Ngày.....

Lần đầu tiên gặp lại thầy, cô, bạn quen và không quen... mà như đã quen thân tự bao giờ. Rồi những buổi họp mặt tiếp theo, thầy trò, "số lượng" dần tăng, mình và các bạn đã tổ chức trước đây cùng nhau "làm việc".

Lúc này mình đã gặp những người bạn cùng chung chí hướng, với nickname thân thương: bộ "tam sên", ba chàng ngự lâm pháo thủ, là những người có nhiều điều kiện gặp nhau, bàn luận, chia sẻ thông tin và phân chia nhau công việc, như mời, gọi, gặp mặt để xác nhận là bạn Q khi được tin bạn ở đâu đó hay ai đó giới thiệu.

Ngày.....

Cô Thục từ Pháp về, Minh Phương tổ chức buổi họp mặt tại nhà, chủ yếu là Cô Thục gặp lại Quý Thầy Cô năm xưa và 1 số học sinh "ruột" của Cô.

Được tin Cô Phương Mai tu tại chùa Tây Tạng - Bình Dương, Cô Thục, quý Thầy Cô và 1 số học sinh đến thăm Cô Phương Mai ở nhà Mẹ của Cô tại Bình Dương.

Ngày.....

Nhận được thư báo tin dự họp mặt ngày Tân niên Dương lịch của Q73. Ở đây mình gặp các bạn NK 74, vài người bạn hải ngoại về VN và Thầy, Cô mà bây giờ mới gặp.

Rồi họp mặt Tân niên âm lịch của 74, mình cũng được đến dự, ở đây mình gặp lại

nhiều bạn mới từ 74, 75, KT và nhiều bạn hải ngoại...

Ngoài việc dự liên hoan, các bạn còn tổ chức trò chơi, xổ số... mà mỗi lần kêu lên "con số", các bạn còn giơ lên món quà được gói rất đẹp và hô to trị giá... "hàng trăm triệu", "hàng tỷ"... những trận cười như pháo nổ ngày Tết... vẫn chưa đủ còn có trò cột bong bóng dưới chân... và nhảy múa theo điệu nhạc... bong bóng vỡ cũng không thua tiếng pháo...

Đặc biệt nhóm 74 lúc nào cũng có những món quà lưu niệm cho riêng những bạn có tên "Q74" và... cũng đôi lúc bạn nhóm khác đến dự cũng được "quà lưu niệm"... vì "trúng số"...

Dần dần các nhóm cũng có ngày họp cho... "riêng mình".

Ngày.....

Số lượng Thầy và trò luôn được tăng lên... Nơi họp mặt cũng được thay đổi để phù hợp từng hoàn cảnh và số lượng người tham dự.

Những ngày tháng êm đềm... tươi thắm... dần trôi...

Ngày.....

Lần ấy..., sau ngày tổ chức Bạn..... giữ tiền để rửa hình còn dư 240.000 đồng để nhập chung vào lần họp sau...

- Không đồng ý, tiền của tập thể phải rõ ràng, lần sau quên thì sao????????!!!!!!!!!!!!!!.....

Chút xíu đó thôi...!?!?!... Ta mất bạn, mất cả nhóm bạn... mà mình đã cố tìm nhau và cố giữ gìn cho nhau...?!?!!!...

Thế mới biết: 1.000 đồng của ta, ta xem nó nhỏ, nhưng 1 đồng của tập thể lớn "vô cùng"...

Ngày.....

Hôm nay, Bạn niên khóa 66 mời đến nhà "trà đạo" để chuẩn bị cho ngày họp mặt sắp tới.

- Không phải "rượu đạo" hở anh?

- Trà đạo! Trà đạo... cho họp với "đạo lý thanh tao, nho nhã".

Cả nhóm cùng cười vang...

Những ngày này Anh chị nào dựng vợ gả chồng cho con, đây tháng, thôi nôi... hiếu hỷ... đều được "tận dụng" để làm ngày họp mặt, chia sẻ vì những lúc như thế mọi người xem nhau như Anh em một nhà, có việc là cứ "xắn áo" cùng làm.

Từ đó cứ gặp lại được người Anh, Chị lớn nào là giao "trọng trách" ngay, không ai thối mác, so kè...

Ngày.....

Ngày ấy, sau mỗi lần thầy trò gặp nhau... chia tay ra về, lòng ai cũng phấn khởi, mọi vương bận tan biến, hẹn gặp lại...

Ngày.....

Trải qua bao năm tháng, số lượng thầy và trò gặp lại nhau ngày càng đông...

Trước đây... chi phí họp mặt thầy trò cùng chia đều cho nhau. Bây giờ: Thầy không được chung tiền trả chi... phí

Học trò gặp lại nhiều hơn... đứa giàu, đứa nghèo, đứa khá... họp lại chung nhau để chia chi phí, làm quà tặng thầy cô bằng những thứ thiết yếu trong đời sống hằng ngày, những kỷ vật, những bó hoa đượm thấm tình thân thương...

Trước đây, Thầy trò

gặp nhau: Bữa cơm thân mật... bữa tiệc... chuyện xưa, chuyện nay... rồi ra về, không để lại kỷ vật hiện hữu, đơn điệu, buồn tẻ... Bây giờ: Thầy đã có kỷ vật hiện hữu,... nhưng Thầy, trò thiếu kỷ vật "tâm tình"...

Ngày.....

Phía học trò chưa có gì thiết thực để bạn bè quan tâm đến nhau nhiều hơn, thân thiết, sẻ chia những lúc buồn vui...

"TTTT" lúc này chỉ là tên gọi, không có "kinh phí". Mỗi lần "có tin vui hay buồn", mình chỉ alo cho các bạn... Bạn nào tham gia thì "bỏ tiền túi" ra, kẻ ít người nhiều cùng chia sẻ với thầy, với bạn...

Ngày.....

Buổi họp mặt càng lúc càng đông vui, càng được nghe nhiều kỷ niệm "khó quên" hơn...

Ngày.....

Trước đây... alo... là thầy trò gặp nhau...

Bây giờ... phải có "thư mời" cho lịch sự... phải có "chương trình" họp mặt cho trang trọng... phải có "chữ ký" người mời cho có trách nhiệm... phải "viết chữ đẹp, trang trí đẹp" cho thư mời thêm ý nghĩa và giữ lại... cũng là kỷ niệm đẹp...

Ngày.....

Một chuyện không vui...

Cùng nhau hẹn đến "nhà hàng đặt tiệc"... không ai đến, mình "bơ vơ" trong bộ quần áo công nhân "lệ xệ" và nhận cái nhìn nghi ngờ từ phía nhà hàng "sang trọng"... và "vơ vét" tiền lương mới nhận lúc chiều... !!!!!!!... để đặt cọc...



**Ngày Tri Ân Thầy Cô
ở VN năm 2007**

Ngày.....

Trước đây... Thầy phát biểu, trò phát biểu... nhanh gọn.

Bây giờ: Ngày họp mặt có chương trình nghi lễ, có karaoke, có văn nghệ tự phát, văn nghệ có "bài bản"...

Trước đây: ngày giờ nào "BTC" thấy "phù hợp" là... alo, thế là họp mặt.

Bây giờ: đã có ngày "cố định", ngày "HỘI" để ai cũng nhớ và rủ nhau cùng đi...

Ngày.....

Đã chọn được "ngày lành tháng tốt", để nhớ...

Còn Tên ngày hội...

"Bộ tam sên", "ba chàng ngự lâm pháo thủ"... đưa ra:

- Nhớ ơn thầy cô ,
 - Uống nước nhớ nguồn ,
 - Tôn sư trọng đạo ,
 - Tri ân Thầy Cô...
- và chọn Tri ân Thầy Cô

Ngày.....

Lúc này đây, người dân

Saigon bắt đầu "làm quen" với mạng Internet, mình cũng tìm cách học sử dụng internet, và mình đã viết thư điện tử nắn nót từng chữ, từng câu, sao cho ngắn gọn, đầy đủ ý, không văn chương hoa mỹ, không khiếm nhã... nhưng đầy sức thuyết phục... Thư điện tử đầu tiên này mình gửi cho "chủ tiệm" Đỗ Ngọc Vinh, trang web trường mình, mong được đăng tải để tìm gặp lại Thầy Cô, bạn bè. Thư đã "đi", lòng hồi hộp, lo âu, buồn vui lẫn lộn, mong đợi tin xa...

Chợt nhớ những lá thư: tìm bạn bốn phương, thư tiền tuyến, thư hậu phương... với KBC... và còn ghi thêm: thư bay về, chạy đến..., "con mồ côi xin miễn tiền tem", cũng với lòng háo hức, mong chờ tin.

Nhờ vào sự kết nối này mà thầy, bạn nhận nhau dễ dàng, nhanh chóng hơn.

Ngày.....

Ngày "Hội"...

Số người tham dự: đại diện các Niên khóa (hạn chế số người), vì lý do "khách quan, nhưng khi liên lạc, kết nối được với bạn thì ai cũng muốn tham dự. Vì vậy... số người tham dự mỗi năm đều tăng "nhẹ".

Ngày "Hội" lúc này... muốn hạn chế người tham dự cũng không được. Mặc dù ai đến cũng phải chung chi phí, không có "nhà tài trợ".

Ngày.....

Ngày "họp mặt"... đã từng ngày lớn dần lên...

Các bạn hải ngoại phát động trong Anh, Chị, Em hải ngoại cùng nhau gửi "nụ cười" về làm quà tặng Thầy cô. Thành lập Ban Khuyến

học để giúp con của bạn mình vững bước tới trường...

Lúc này đây mình có thêm nhiều người cùng chí hướng, với nick name mới: ngũ vị hương, sáu người đi khắp thế gian...

Trần trở với ý tưởng phải làm gì cho Thầy trò mỗi lần gặp nhau có không gian sống động, mới lạ, tình thầy trò, bạn bè ấm cúng, để lại trong lòng mỗi người thứ tình cảm vui tươi, phấn khích, tiếc nuối... đợi chờ...

Ngày.....

Ban văn nghệ quy tụ hơn 40 bạn gồm các niên khóa 70, 71, 72, 73, 74, 75 được hình thành để "phục vụ" ngày hội, nhằm không gây nhàm chán cho mỗi lần gặp nhau, và cũng để nhắc nhớ những kỷ niệm trước, sau các buổi lễ "Cây mùa Xuân", Phát thưởng, phục vụ "chiến sĩ tiền đồn"...

Gây dấu ấn mạnh mẽ để mọi người không quên mà lòng hồi hộp, lo âu, rạo rực mong chờ "ngày Hội" đến.

Ngày.....

Hình như... chưa đủ...

Tờ đặc san! Phải... chỉ có nơi đó, mọi thành viên đều được trải lòng mình, với kỷ niệm qua lâu, mới qua, những ước mơ vươn tới, những băn khoăn, trăn trở trong đời thường. Những điều muốn nói cùng thầy, cùng bạn mà lâu rồi chưa nói, chưa kịp nói, bây giờ mới nói...

Ngày HỘI luôn được "nâng cấp", để ngày "Hội" mãi mãi không thể thiếu những món quà tinh thần đậm ấm, nhẹ nhàng, thanh thản.

Nhắc nhớ kỷ niệm làm báo tường, báo Xuân... ngày ấy.

Chủ lực thực hiện việc này là Q73, 74...

Ngày.....

Mình luôn mong ước, mỗi lần thầy trò gặp nhau, tấm chân tình dành cho nhau luôn là cấp số cộng.

Vì vậy, "núp" với ngôn từ nào, Ngày Hội Thầy trò luôn được trung thực và đúng mực đích: "Tôn sư, trọng đạo" để lòng luôn tự hào là: con của người Mẹ góa bụa năm xưa, đã "Thành Nhân"

Ngày.....

Lúc này đây. Chuyện không vui đã rập rình ngoài ngõ...

Khi cộng đồng có người giàu, kẻ nghèo, thì "ra đời" sự phân chia giàu nghèo và lòng đố kỵ, lấn chiếm, luôn đi kèm. Người giàu có, luôn tự xem mình có "quyền thế". Người nghèo, không có tiếng nói chung.

- Bộ tam sên: rạn nứt

- Ba chàng ngự lâm: rẽ ngoặt.

- Ngũ vị hương: mỗi vị bay xa.

- Sáu người đi khắp thế gian: chia nhau mỗi người một ngã, tìm "xu hướng" mới.

Ngày.....

Giờ "Vàng" đã điểm.

Mình đã nhập viện với con bệnh "thập tử nhất sinh". 3 tháng trên giường bệnh, 3 tháng chống chọi với "tử thần". Nhờ vào sự chân tình thăm hỏi, sẻ chia và cũng có dịp để suy gẫm lại những ngày qua...

Ồi ! một giấc mộng... và cũng "nhờ" vậy, mình mới nhận ra... 10 người không thể như một, 100 người không thể như một... có thể như một nhà,

một hoàn cảnh... nhưng không thể như một quan điểm, một ý nguyện, một lý tưởng. Mình thật ngốc nghếch, tận lực, cả tin và: GÂY ÔNG ĐẬP LUNG ÔNG...

Ngày.....

Sức khoẻ là kho tàng quý giá... kho đã cạn... ta còn gì...!!!! Tình mộng...

Chào tạm biệt và cảm ơn những người bạn đi trước khai phá và những người bạn quen và không quen, thân và không thân, bộ Tam sên, Ba chàng ngự lâm, Ngũ vị hương, Sáu người đi khắp thế gian đã đồng hành cùng mình trong suốt chặng đường đã qua và cũng đã cho mình những năm tháng dài nhiều mật ngọt, hoa trái bốn mùa, mùi vị thơm, ngon, chua, chát... "MÙA NÀO THỨC ẤY"...

Cảm ơn những người bạn tiếp bước luôn giữ gìn, nâng niu giá trị: tình thầy trò, nghĩa đồng môn mãi trong sáng, tươi đẹp như hoa nở mùa Xuân...

Ngày.....

Sáng nay thức dậy, nghe tiếng rao hàng ồn ào trước nhà.

Thêm 1 ngày: được hít thở không khí, được cảm nhận mùi vị "cuộc đời" và cho đi tất cả những gì mình còn lại, nơi nào đó, ai đó... cần mình, cần sự sẻ chia.

Ngày.....

Cảm ơn Đặc san 2011 đã cho mình "một chỗ" để tự sự những buồn vui qua những năm tháng "HỘI NGỘ TRƯỜNG XƯA" với rất nhiều thăng trầm trong cuộc sống quanh Ta... ■

Nói lời gì đây

Nói lời gì đây, Bằng hồi Bằng
Tim còn nghe âm, tay giá bằng
Ra đi vội vã, quên từ biệt
Lỡ hẹn cùng nhau, bạn biết chăng?

Ngọc Bằng ơi, này bạn thân ơi
Lời ca nào mình cùng ghi chép
Chén trà nào mình cùng rót chia
Nhắm mắt thấy đáng Bằng khép nép
Cười hiền hoà như vẫn còn kia...

Mở mắt ra, đọc lời vĩnh biệt
Thật hay mơ... Bằng ơi, bạn đâu?
Mới đêm nào vẫn còn tha thiết
Trút bao niềm tâm sự canh thâu
Mà bây giờ vậy chào vĩnh biệt
Cuộc đời thường, ôi chuyện bể dâu!

Ta vẫn chưa tin, vẫn không tin,
Bằng đi bỏ mọi người quanh mình
Có con chó nhỏ chờ tay chủ
Cứu giúp trong cơn bão bất bình

Bằng đi ai lo cho nó đây
Ai nấu cơm cho con mỗi ngày?
Ai thăm mẹ mỗi tuần đều đặn,
Ai mỉm cười dù đời đắng cay???

Bằng ơi Bằng, khóc bạn đêm nay
Căn nhà ấm sao không ở đây
Mẹ đang chờ, chị Dung đang đợi
Bạn bè ai cũng nhắc đến này...

TINH AN



Trường làng tôi

Cô thầy tóc bạc vẫn còn đây
Mai kia biết có được sum vầy
Ca múa đi em cho hạnh phúc
Động lại trong anh dù phút giây

Ngây ngất tâm tư "Trường làng tôi"
Một tà áo trắng phía chân trời
Điệu twist hôm nay xin nhớ nhé
Vì mai ta đã xa nhau rồi

Lễ hội qua rồi yêu dấu ơi
Đến mong được nghe tiếng ai cười
Người ơi có biết tôi thương nhớ
Bóng hình mơ ước của riêng tôi

LEVANTHE



Hạnh phúc nhỏ nhoi

Tóc cứ xanh màu như ước mơ
Áo em trắng quá nỗi mong chờ
Thầy Cô, bè bạn, mừng sum họp
Nước mắt chọt rơi như bé thơ

Hãy giữ cho nhau giây phút này
Phút giây tay nắm lấy bàn tay
Nụ cười nét mặt thân tiên ấy
Cho dấu thời gian có đổi thay

Bao Thầy Cô buổi mới khai trường
Dậy dỗ chăm lo với mến thương
Qua mấy mươi năm còn mãi nhớ
Quốc Gia Nghĩa Tử trọn tình thương

TN



Tất niên họp bạn vui mừng

TRẦN Ý THU

Đại hội của Trường Quốc Gia Nghĩa Tử sẽ được tổ chức vào ba ngày 22, 23 và 24 tháng 7 năm 2011 tại Miền Nam California - Hoa Kỳ, cứ hai năm thì lại họp mặt.

Trường ban tổ chức là anh Phó Thịnh Việt, tốt nghiệp Kỹ sư Điện tử tại Đại học Long Beach - USA, năm 1983, nay thì anh rất thành công trong việc kinh doanh cơ sở thương mại của mình.

Dù bận rộn việc làm, anh vẫn thu xếp thời gian, chọn ngày sinh hoạt hàng tháng, thay đổi địa điểm từng nhà bạn hữu, mang lại nụ cười thân thiện.

Cũng xin nói thêm, thành phần học sinh QGNT có cha đã hy sinh trong cuộc chiến, hoặc con thương phế binh. Sau 36 năm lưu lạc nơi đất khách quê người, thì con của các tử sĩ đã NÓI CHẶT VÒNG TAY trong chủ đề ĐẠI HỘI sắp tới đây.

*Thành công đại hội mong chờ đấy,
Nói chặt vòng tay sẽ đủ đây.
Thấy cô vụn dăm về ngày,
Chân trời góc biển nơi này quận Cam.*

*Lòng xao xuyến rõ bao tình cảm.
Hấp lực vì phương hướng phía Nam
Cây màu Phượng Tím trời lam
Hàng trống thẳng tắp hoa làm đắm say*

*Vào thành phố ước ao bay nhảy
Những tiếng cười hoan hỉ dạ nay
Năm châu bốn biển về đây,
Trò cùng gánh vác, cô thầy thiết tha*

Tinh thần "Tôn Sư Trọng Đạo" luôn nghĩ đến trong mỗi học sinh chúng ta. Phận làm con hiếu thảo ghi khắc trong tâm khảm. Bài thơ nhân dịp Đại Hội nói lên điều ấy qua bài thơ của Trần Ý Thu như sau:

Làm con hiếu thảo trò ngoan

*Cali đại hội tương bừng,
truyền nhanh tin tức vang lừng được hay
Vui mừng nổi chặt vòng tay,
thân tình bạn hữu lòng day dứt chờ
Năm Châu Bốn Biển liền bờ,
về đây hội ngộ ngày giờ luyện lưu
Công lao dưỡng dục bao nhiêu,
Thầy Cô Hiền Mẫu dạy điều nặng mang
Làm con hiếu thảo trò ngoan,
mong lời chia sẻ lo toan thực hành
Miền Nam Tháng Bảy hoa cành,
hoa tươi dâng tặng chân thành trả ơn*

Những bà mẹ QGNT đã hy sinh tất cả cuộc đời của mình, đang ở tuổi thanh xuân phải mang trọng trách nặng nề, thờ chồng nuôi con trong mỗi một hoàn cảnh khó khăn. Tâm sự này được diễn tả qua những lời thơ của Trần Ý Thu sau đây:

Cám ơn mẹ hiền trong ngày đại hội

*Sinh thành dưỡng dục ơn cao cả .
Đã thế chống làm việc chẳng hà .
Sương mai nắng gió trên phà,
con còn nhỏ dại mẹ là xót sa .
Không còn bố nữa sầu buồn bã .
Khóc lóc đêm đời trả lại cha .
Ngây thơ cứ hỏi đôi xa,
con mong thẳng tới ngày qua được đũa .
Rừng cây kỷ niệm xưng ngôi Chúa .
Có lệnh bài uy thị của Vua .
Vang lời hờn hờ : " đừng thua, "
hai bên tập trận cầu mua thắng dành .
Ban thờ lạnh lẽo nên hình ảnh⁽¹⁾
Nước mắt đưa hồn xác tuổi xanh .
Than đời ngắn ngủi mong manh,
thê lương quả phụ long lanh lệ nông⁽²⁾
Nhà trường gọi gấm dừng nơi cổng .
Dạ dẫn đo con nhỏ tay bông :
" Sân chơi cỏ lá vườn hồng,
con ơi ! chớ khóc mẹ lòng bán buôn ."
Công nuôi nấng vượt bao tình huống .
Tuổi trưởng thành người đã lệ tuôn .
Vui vì phần khởi lời luôn :
Năm mươi năm cực vào khuôn thuận hòa⁽³⁾
Tưng bừng đại hội ngày thành quả .
Sức khoẻ mong sao mạnh mẽ là .
Cùng con hội ngộ nơi mà,
tâm tình đóng góp đội nhà khí thiêng .
Từng câu rõ tấm lòng trời biển .
Dạ cám ơn ghi khắc mẹ hiền .
Niềm vui tháng Bảy về miền,
Cali hứa hẹn niềm riêng tỏ bày .*

Sau đây kính gởi tới Thầy Cô, Các Bác, Bạn Hữu trên khắp thế giới bài viết văn thơ của Trần Ý Thu, mong biết về một tập thể nhỏ QGNT, nhưng lòng luôn chất chứa những kỷ niệm thân yêu với ngôi trường khang trang, mang bốn chữ đầy truyền thống quê hương dân tộc, mà cha anh đã hy sinh xương máu cho đất nước trong thời tao loạn, đó là QUỐC GIA

⁽¹⁾ Người binh sĩ mất lúc 30 tuổi .

⁽²⁾ Goá bụa ở tuổi 30 .

⁽³⁾ Đã 55 năm đơn độc, thờ chồng nuôi con, nay mẹ 85 tuổi .

NGHĨA TỬ.

Bài viết *Tất niên họp bạn vui mừng* được Ý Thu viết trung thực, vui vẻ, chân tình, pha vào đó sự dí dỏm, trào lộng nếu có .

Trên đại lộ Bolsa tập nập những gian hàng tết, đặc biệt là những chậu cây kiểng như: mai vàng, cúc đại đoá, cành đào, chậu thủy tiên. những quả tắc tròn mọng .

Tiếng nhạc xập xình với những bài hát về mùa xuân. Pháo nổ đì đùng trước các gian hàng. Đủ các loại cây ăn trái bày la liệt, trong các thùng giấy lớn, ngũ quả như: dừa, măng cầu, đu đủ, xoài...

"Cầu vừa đủ xài", đó là những trái được bày đẹp mắt, mong đầy đủ cho cả năm. Câu nói ấy luôn được thốt ra từ dân gian. Trái măng cầu, trái dừa, đu đủ, trái xoài .

Ý Thu có nói với mẹ :

- Đủ tức là không có dư, ban thờ có thêm trái nho, tức là cầu vừa đủ no, khỏi phải lo, xài trong sự sung túc . Nho từng chùm lại nhìn đẹp mắt, để xem năm nay thế nào .

Mẹ Ý Thu cười nhiều lắm, vì biết Ý Thu có tính khôi hài .

Người đông đảo từ bốn phương trở về, tạo nên sự phồn thịnh mua bán, hân hoan chào đón tết hàng năm tại miền Nam Orange County - California .

Có câu "Cali đi dễ khó về", là do khí hậu mát mẻ, dễ chịu, việc làm tương đối dễ kiếm, và khu buôn bán thịnh vượng sầm uất, cả trăm nhà hàng, các siêu thị lớn và đẹp. Nhà Thờ, Chùa đã thu hút các giáo dân, tín đồ vào các dịp lễ .

Thành phố Bolsa được xem là tâm điểm đến để thưởng thức các món ăn thuần túy Việt Nam, từ: phở, mì, hủ tiếu, bánh cuốn, bún chả Hà Nội, bún bò Huế, các món gỏi, com chiên...

Cũng trong tinh thần họp mặt của các bạn Q miền Nam - California, ngày 23/1/2010 tức 20/12/2010 Âm Lịch sẽ tổ chức Tất Niên tại nhà anh Phó Thịnh Việt, Kỹ Thuật 74, hứa hẹn một ngày vui phần khởi .

Ý Thu đã ghé vào phố Bolsa định mua thịt quay, vịt quay... nhưng không thể tìm chỗ đậu xe. Người qua lại tập nập ở các gian hàng . Cảnh tượng mua may bán đắt thế này ai bảo là :

- nền kinh tế Mỹ đang trên đà suy thoái .

- hay cứ hưởng thụ một cái tết xa hoa trước mắt .

- đòi người có là bao .

Bài nhạc trỗi lên: "Anh ơi có bao nhiêu, 60 năm cuộc đời". Người qua lại đông đảo, vui vẻ, hướng về khu Phước Lộc Thọ, gian hàng hoa, bánh kẹo mứt...

Một bài khác cũng không kém phần sinh động: "Tết tết tết đến rồi. Tết tết tết đến rồi..."

Cặp tình nhân chờ đèn xanh ngay khu Phước Lộc Thọ để băng qua đường. Giọng cô gái nhõng nhẽo:

- Năm nay anh mà không cưới em thì em "xù".

Chàng trẻ tuổi xanh mặt:

- Sao vậy cưng ?

- Vì là năm con mèo.

- Thiệt vậy sao.

Dù đã ra khỏi phố Sài Gòn nhỏ, nhưng bài hát vẫn còn âm hưởng quen thuộc, lời giao ước của cô gái trên để lại nụ cười dí dỏm. Tình yêu luôn khởi sắc qua bài thơ của Ý Thu như sau:

Mùa xuân pháo nổ anh về

*Em yêu chợ Tết Bolsa,
cây màu đủ loại người ra phố phường.
Hoa đào đỏ Nhật chen hường,
cành mai chầu cúc trên đường lối đôi.
Hai-Ba Tháng Chạp nhà ngói^(*)
là ngày tiến Táo nhang hôi khói hương.
Lò hồng lửa bếp màn sương,
nồi cao có bánh chưng đương chín dần.
Anh về pháo nổ bao lần,
xông nhà đập đất thêm gân dẫu chân.
Mùa Xuân đã đã phân vân,
yêu người thắm thiết, tình nhân đắp bồi.
Về đây có núi non đôi,
thiên nhiên phong cảnh trắng rồi sẽ lên.*

Một tiệm Pizza, món của Ý rất thịnh hành ngay trên mặt lộ, cũng gần tới xa lộ 91. Ý Thu vào đặt hàng và tìm tờ giấy có ghi địa chỉ bạn đồng môn, chẳng thấy đâu, chỉ còn cách gọi điện thoại. Bên kia đầu dây:

- Ý Thu đây, đã ghi địa chỉ nhưng lại để đâu rồi. Ý Thu nhớ là vào xa lộ 91, exit Imperial Highway quẹo mặt, chỉ nhớ đến đó là hết.

-, mọi người đã tới hết rồi

Con đường yên tĩnh hai bên cây cối um tùm, tạo nên sắc thái thiên nhiên đặc biệt, tâm hồn đang trở về với nguồn cội thiên nhiên phong

cảnh. Ngày xuân êm ái với buổi họp mặt được thể hiện qua bài thơ **Tất niên có bạn** của Trần Ý Thu như sau:

*Cali họp bạn từng bừng nhé !
Chắp cánh tung bay để được nghe
Nơi đây gió thoảng hàng tre,
Đôi cao cảnh đẹp suối khe bắt nguồn
Con đường dốc tới rồi lên xuống
Phố núi hai bên thăm cỏ khuôn
Cây cao nghiêng ngả vừa buông
Rì rào gió thoảng đất vuông lá cành
Ngôi nhà bạn ở chim về cạnh
Ríu rít vang lừng khúc nhạc xanh
Vườn sau tôi đến trắng thanh
Ngày xuân bạn hữu họp hành thật đông
Thấy cô quyến luyến trò luôn trọng
Có bạn vàng hoan hỉ đợi mong
Bâng khuâng với nụ đào bông,
Tất niên gặp gỡ ấm lòng những ai*

Hai ổ bánh được bung vào nhà, một để trong bàn lớn và ổ khác mang ra ngoài sân. Ý Thu chào tất cả mọi người, trong đó có cô Lộc, VM Phụng, Mười Em.

Mình Phụng tươi cười:

- Chào chị Ý Thu, em rất hâm mộ những bài thơ của chị.

- Ô ! Cám ơn em .

Anh Phó Thịnh Việt đón tiếp:

- Để tôi giới thiệu chị với mọi người.

Ý Thu nhận ra những khuôn mặt quen thuộc như: TH Nam, NT Phương (biệt danh Té Lầu), Phạm Khắc Anh, và cậu em trai là PK Phụng lên tiếng:

- Chị Ý Thu giống như đang đi trình diễn thì phải.

- Lâu quá mới gặp lại các bạn, Ý Thu có mang máy ảnh, tha hồ chụp.

- Chà ! nhìn máy hình là biết tốt rồi.

Anh PT Việt giới thiệu Ý Thu người đứng bên cạnh là anh Đỗ Khắc Dũng.

- Là gia đình mà Ý Thu có tặng bốn bài thơ đến Bác. Xin lỗi ngày ấy vì công việc làm quá bận rộn, nên Ý Thu không thể bỏ đi được .

- À ! không sao .

- Thế anh có sinh hoạt trên diễn đàn QGNT như các bạn khác.

- Ô không, nhưng có lẽ qua tết tôi dự định sẽ vào.

Ý Thu quay sang Phạm Khắc Anh, tay bắt mặt mừng;

^(*)Hai Mươi Ba Tháng Chạp Âm Lịch làm bữa cơm cúng, đưa Ông Bà Táo về Trời .

- Chào hàng xóm láng giềng của Dì Ý Thu.
 - Phải anh ở sát nhà Dì Thúy và Cậu Sắc ?
 - Không, đối diện nhưng gặp nhau hàng ngày là thường, vì ra cửa đi làm thì bên ấy cũng thế.

- Kể cũng hay nhỉ.
 - Thôi, nói chuyện sau, vì còn chụp hình tiếp tục.

Giọng của anh Trịnh Hoài Nam:

- Cái máy hình của Ý Thu cũng đã hết phim rồi.

- Đừng lo. Phim mua rất nhiều.

Bạn Nguyễn Trọng Phương nói nửa đùa nửa thật:

- Đoàn hát của Ý Thu nếu có thiếu người nhớ gọi tôi.

- Hát Bội đang cần "đào" với "kép" nhiều lắm. Có thật không ?

- Thì tôi đóng vai quân sĩ.

- Vậy là "khiêm nhường rồi". Không chịu hát à ?

Tấm hình được chụp tới phía Thầy Hiền (phu quân của Cô Lộc), thầy lúc nào cũng nở nụ cười. Ý Thu còn nhớ có nói với cô:

- Người phụ nữ quan trọng nhất là có được người chồng hiền lương, tốt bụng. Có câu: "Tốt số hơn bố giàu" đó cô.

Cô Lộc cười quá là cười.

- Vậy à ! để cô nói lại với Thầy như Ý Thu vừa nói nghe.

- Dạ. Cô thật là cái gì cũng có, hạnh phúc trong tâm tay.

Bây giờ thấy Thầy cười tự nhiên quá, không rõ là cô có thuật lại những lời như vậy chẳng !, hay là sợ Thầy "lên nước" ?

- Dạ, Thầy khoẻ a... Em gặp cô rồi, nhưng thấy cô đang tiếp khách thì phải, nên em ra ngoài này.

Ý Thu tiến lại một người bạn ngoại quốc đứng tuổi:

- Hân hạnh được biết ông .

- Tôi cũng thế .

Anh PT Việt giới thiệu thêm:

- Đây là anh rể của tôi từ Na Uy sang chơi.

- Ô! thật là quý hoá. Ông đang tham dự ngày tất niên của chúng tôi. Mong là có một ngày vui vẻ.

- Chắc chắn rồi.

Có rất nhiều bạn được giới thiệu tên, thì ra ở Nam Cali tính ra số Q chắc đông lắm. Bài thơ *Con thuyền khác bến* của Trần Ý Thu sau đây,

diễn tả tâm trạng khắc khoải, chẳng còn bao lâu nữa, thời gian đi qua rất nhanh, tàn phá kỷ ức, với tuổi đời càng ngày càng chông chất.

*Thuyền ơi ! có chuyển ra đi,
 Sao người ngoảnh mặt từ khi lỡ lòng
 Cùng chung mái ấm sân hồng,
 Bình minh chiếu rọi cho nông luyện lưu
 Sân trường nhớ lắm vì yêu
 Thấy cô bè bạn đắm chiêu phượng mầu
 Ngày xuân nổi lại giao cầu,
 Xin đừng cách biệt mái đầu có nhau.*

Hình ảnh cũng đã chụp xong, mọi người quay trở lại ăn uống, và tung bừng với mẫu chuyện của riêng mình.

Buổi Tất Niên hôm nay không có anh Diễm Nguyễn, là một trong những bạn thực hiện Đặc San QGNT 2011. Anh cho biết tổ chức vào buổi tối, mắt không được rõ vào ban đêm, nhà quá xa. Anh gửi lời chúc buổi họp mặt vui vẻ, thành công. Ý Thu có bài thơ sau đây:

*Hoa kèn xuống ca
 Lòng luôn muốn tới người ơi !
 Nhưng vì gió lớn lá rơi ngập đường
 Đeo heo hút giá băng thường,
 Mùa đông lạnh lẽo hoa vườn nở chẳng !!!
 Mây đen tối xăm vừa giăng
 Âm u phố thị nhà căn tắt đèn
 Niềm vui tặng bạn Hoa Kèn
 Hình Loa trở cánh người bèn xuống ca.*



(*)Hoa trắng pha chút vàng, hoa thật lớn rũ xuống mang hình cái loa, được trồng tại Hoa Kỳ.

Anh PT Việt:

- Chị Ý Thu vào trong nhà lấy đồ ăn, dùng tự nhiên nhé.

Món đầu tiên là bánh chưng, rồi đến món gỏi, sau là món mì..., nhiều quá nhỉ. Ồ! Ý Thu muốn biết mặt chị nhà để chào hỏi.

Ý Thu vói nụ cười thân thiện.

- Hân hạnh được biết chị hôm nay.

Chị dáng cao lớn, xinh xắn, đứng cũng gần bằng chồng, cười tươi tắn.

- Ý Thu muốn biết tên chị ạ.

- Uyên Linh.

- Thế còn họ.

- Đỗ Hoàng Uyên Linh.

- Tên chị đẹp quá.

- Cám ơn. Ở ngoài có nhiều đồ ăn lắm, cứ tự nhiên.

Ý Thu chắc chắn là ăn nhiều rồi, mà không lên cân nổi. Nhưng lại có lợi điểm, khỏi phải kiêng cử từ các món ăn của Mỹ, Mễ, Ý, Đại Hàn, Tàu, Nhật... Tuy vậy, vẫn thích các món ăn thuần túy Việt Nam mà các bạn mang đến.

Trên bàn có bánh chưng, Ý Thu ăn đầu tiên, vì vừa ngon, béo bổ có chất lượng. Nhớ lại sự tích "Bánh dày bánh chưng" vì thế người con thứ được truyền ngôi là Hoàng Đế vào triều đại vua Hùng đó sao.

Có món gỏi cá của Mười Em rất đặc sắc, ăn hoài, nhớ đến ngày vượt biển Đông, xa cách gia đình, không còn được mẹ làm món cá nữa.

Món cơm chiên hải sản, do hiền thê bạn Phạm Khắc Anh công phu nấu nướng.

PK Anh lên tiếng:

- Bà xã làm món này.

Ý Thu nói pha khôi hài:

- Thật tuyệt vời, đây là lần đầu mới biết. Ý Thu biết làm nhiều món cơm chiên như nhà hàng. Nhưng chị làm thêm đồ biển, mùi vị có khác. Anh chắc là yêu quý chị số một rồi.

PK Anh cười :

- Thì Ý Thu thấy đàn bà ở nước Mỹ là số một. Bà giận lên là mình đói, sợ lắm.

Ý Thu rũ ra cười, và cả PK Anh cũng thế:

- Nếu được như vậy thật là tốt, có một mái ấm gia đình hạnh phúc. Tâm lý phụ nữ nào cũng muốn mình là số một.

Trong căn phòng ăn, xung quanh trang trí rất đẹp, đặc biệt là các tượng Phật màu nâu, màu ngà. Ý tưởng thơ xuyên suốt, mạch lạc, soi sáng đầu óc trí tuệ, những vần thơ ra liên tục, Ý

Thu vội vàng lấy mảnh giấy, ghi chép vội vàng, cũng may cây bút không đến nỗi tệ. Chị Uyên Linh đang bước vào phòng ăn.

Ý Thu khen ngợi:

- Nhà chị có nhiều tượng rất đẹp, đặc biệt là Đức Phật xung quanh đây. Ý Thu đọc câu đầu cho chị nghe nhé: "*Đức Phật từ bi rất nhiệm mầu*". Và những vần thơ tiếp tục, Ý Thu phải viết ngay không mất bài.

Chị cười.

Lúc này có PK Anh và cho ý kiến như sau:

- Có đọc một cuốn sách biết có 1.800 Phật Pháp Tăng. Thiên Chúa, Trời Phật... được thờ bái. Rồi Tả Quân Lê Văn Duyệt, Trần Hưng Đạo...

Ý Thu biết Đường Tam Tạng thỉnh kinh có ba đệ tử sau thành Tăng. Riêng Tề Thiên Đại Thánh hay còn gọi Tôn Ngộ Không, sau thành Phật, được gọi là Chiến Đấu Thắng Phật.

Còn cả Phật sống được người nhà tôn thờ ở Thái Lan.

Lúc này chỉ còn lại mình Ý Thu trong phòng ăn. Bỗng đâu một bé gái khoảng 12-14 tuổi, chạy lại cúi chào rất lễ phép:

- Chào cô ạ !

- Cháu tên gì? Có bao nhiêu anh chị em?

- Có chị gái. Nhà chỉ có một "boy" mà thôi.

- Vậy quý lắm.

Bé gái trả lời rất tự nhiên.

- Nhà toàn đàn bà con gái, chỉ có mỗi cha con là "boy".

Ý Thu cười, chưa kịp hỏi tên, bé chạy mất. Sau này hỏi anh Phó Thịnh Trương, được biết là con gái thứ hai của Phụng.

Vòng trở lại nhà bếp, Ý Thu chào hỏi mọi người:

- Dạ chào tất cả các cô. Xin cô cho biết đã dạy môn nào ở trường ạ?

- À ! không ! Tôi là chị ruột của Việt, từ Na Uy sang.

- Vậy là em đã gặp ông xã của chị ở ngoài sân thì phải.

- Đúng rồi đó.

Một bạn khác thêm vào:

- Việt có nhiều chị em lắm. Còn đây là bác gái.

- Cháu hân hạnh được biết bác ngày hôm nay ạ. Cháu có bài thơ mến tặng đến chủ nhà.

Bác gái tươi cười :

- Tôi cũng muốn nghe.

- Dạ, vâng ạ.

Ở ngoài sân vẫn tiếng cười đùa của các bạn liên tục. Lúc này mọi người được chủ nhà mang những ly cà phê, trà nóng.

Người bạn Na Uy hỏi Ý Thu:

- Tôi quan sát thấy cô viết liên tục.

- Cũng xin giới thiệu tôi là nhà thơ, trong đầu có ý tưởng ra là tôi phải viết ngay. Có bài thơ tặng cho Việt và gia đình. Tuy thế tôi cũng có một số bài thơ bằng Anh ngữ nếu ông muốn đọc.

- Còn gì quý hoá bằng.

Ý Thu viết vào một tờ giấy rồi đưa cho ông ấy.

- Tôi là Thu Y Tran - www.poetry.com. Vì có rất nhiều người cùng tên họ với tôi, ông để ý tên lót và bài thơ đầu tiên là *I want to follow you*.

Ý Thu tiếp tục nói:

- Na Uy đất nước hiền lành, người dân hiếu khách. Người Việt Nam định cư từ ngày vượt biển.

Na Uy người bạn đón xuân

*Nghĩ xir sở Na Uy nông ẩm
Dân hiền hoà chân thật một lòng
Chất phác mang bông thắm cây trồng
Tổ bày một mái nhà màu thắm
Về tham dự tiệc ngày suy ngẫm
Có mùa Xuân ly rượu trắng lồng
Vui vì tết đến bạn hoà đồng
Mới gặp chưa lâu người hoa gấm.*

Ý Thu chào hỏi mọi người trong gia đình, Thầy Thọ lúc nào cũng hăng hái câu chuyện, nụ cười luôn luôn có. Các bạn đang điện thoại cho thầy Thiệu.

Buổi văn nghệ trong căn phòng có đầy đủ dụng cụ nhạc khí, như đàn, trống, tập nhạc.

Thầy Thọ mở đầu với hai bản nhạc, nói về Đà Lạt xưa trong khung cảnh thơ mộng trữ tình, yêu người con gái mà không hề thổ lộ. Nhớ về phố núi cao nguyên, gia đình Ý Thu đã ở đây nhiều năm, thật bồn chồn trong dạ.

Một chị Q đã chêu chọc:

- Yêu trong thầm lặng..., yêu không dám nói,... có phải là tình...

Thật nhiều, thật nhiều qua lời của chị, làm mọi người đều cười.

Thầy quay sang người bạn Na Uy (anh rể của bạn PT Việt và Trương), nói bằng ngôn ngữ Pháp văn thành thạo, đại ý bài ca nhiều kỷ niệm lưu luyến, vương vấn...

Sau đó Bác Đỗ Thị Bản, thân mẫu của anh Trương và Việt muốn nghe bài thơ của Ý Thu vừa sáng tác, tặng cho chủ nhà.

- Ý Thu làm nhiều loại thơ Lục Bát, Song Thất Lục Bát, Đường Luật Thất Ngôn Bát Cú, Ngũ Ngôn Bát Cú, thơ bảy chữ, tám chữ, tự do,... Đây là bài **Trăm năm hạnh phúc**

*Ngôi nhà ấm cúng sườn đồi
Tình chồng nghĩa vợ nên đôi mặn nồng
Lương duyên đẹp lối vườn hồng
Ra vào ẩm áp nhà trong tiếng cười
Hân hoan tốt đẹp thêm người
Lòng chàng ý thiếp mười mười tốt lành
Trời cho phú quý đang dành
Trăm năm hạnh phúc cây cành nở hoa.*

Chị Đỗ Hoàng Uyển Linh, Hiền Thê của anh Việt cười và lên tiếng:

- Mong mọi sự tốt lành và đúng như bài thơ đã ca ngợi.

Ý Thu tiếp lời:

- Anh Việt được các bạn đồng môn quý mến vì tính tình hiền lành, hết lòng trong các hoạt động. Ý Thu tặng cho chị thêm hai câu thơ nữa.

*Khoan thai phụ nữ là mình,
Yêu chồng chỉ biết chân tình đắp xây.*

Lúc này anh Thừa cười và nói lớn:

- Chị còn 50 năm nữa.

Sau đó là Minh Phượng với bài *Bên Cầu Biên* Giỏi rất tình cảm quê hương.

Anh Trịnh Hoài Nam với bài *Hương Xưa, Nguyệt Cầm, Hoài Cảm*, giọng ngọt ngào làm nhớ lại thời trước năm 1975.

Anh Phó Thịnh Trương (anh ruột của PT Việt) tay trống.

Bác Đỗ thị Bản, mẹ của hai anh Trương và Việt hát có đến trên 10 bài, đa số về mùa Thu... theo thể điệu slow, slow rock, boston, tango... giọng rất truyền cảm, du dương theo tiếng đàn của con trai mình (PT Việt).

Bài thơ **Tình ca mẹ hát** đã đưa Ý Thu qua bên kia đại dương của năm nào hiện hữu:

*Con đàn mẹ hát lời say đắm
Nốt nhạc trắng hoa ghé bến thăm
Trầu cau sính lễ trăm năm
Người con gái đó lòng ấm ấp chờ
Tình ca mẹ hát quê hương nhớ
Ruộng lúa đồng xanh hạt gạo nhờ
Con đường đất đỏ bên bờ
Hàng cây lau sậy nàng tơ tưởng thế
Nghiêng vành nón lá bài thơ Huế*



Xứ sở Thành Kinh dạ muốn về

Chuông Thiên Mụ lệ đêm đề

Tràng Tiền mấy nhịp tràn trề nghĩ thương.

Bạn Nguyễn Trọng Phương vừa hát tân nhạc lẫn cổ nhạc đa dạng, tự đàn lấy.

Ý Thu nói với các bạn:

- Ý Thu hiện có 100 bài cổ nhạc, nhưng vẫn thích bài *Căn nhà màu tím*.

Anh TH Nam tiếp lời:

- Ý Thu có định hát bội trong ngày đại hội không? Như *Trưng Trắc* đã được coi đóng, thấy hay.

- Ý Thu chưa biết. Nhưng đã trình diễn ở Orange County rồi. Trưng Trắc có ba phần, Ý Thu thuộc hết cả ba. Anh Nam đã xem là phần ba của *Trưng Trắc khởi nghĩa đề cò*. Khi trình diễn khá phức tạp, phải có người phụ mặc trang phục, lo nhạc, và còn cái trống rất to.

Lúc này gần 10:00 PM, Mười Em đòi về nghỉ ngơi sớm. Và lên kế hoạch như sau:

- Một tuần có bảy ngày, phải có giờ ngủ trưa, tối đúng giờ thoải mái vào giấc.

Ý Thu rũ ra cười:

- Cô này sung sướng thật, không cần đi làm như mọi người, có giờ ngủ trưa. Trong khi Ý Thu quá bận rộn, không có thời gian rảnh rỗi như bạn. Ôm đồm biết bao công việc.

Anh Phó Thịnh Trương cười quá là cười:

- Thì đổi thành TÁM EM đi, biết đâu lại được sung sướng như người ta.

Ý Thu nghĩ thầm :

- Cái Email ythu26@yahoo.com đã có số 8 rồi, nhưng có thay đổi được gì đâu !!!!!!!

Giờ chia tay đã đến, mọi người vui vẻ hớn hở, hẹn ngày họp kế tiếp tại nhà bạn Phạm Khắc Phụng.

Chị Uyên Linh:

- Không ở lại hát tiếp à ! Chủ nhà vẫn muốn giữ chân cơ mà.

Ý Thu cười và nói:

- Cám ơn sự tiếp đãi nồng hậu.

Tina, vợ của PK Phụng chào Ý Thu, cười, đùa với câu:

- Về nhé! Trăm năm hạnh phúc.

Ý Thu nhớ đó là tựa đề của bài thơ đã đọc, tặng cho Chú Nhà Hiếu Khách. Trên đường về để lại nhiều kỷ niệm của các đồng môn QGNT. Ngôi nhà ấm cúng được diễn tả với những vần thơ sau đây:

Giang sơn hạnh phúc

Giang sơn của bạn từng square-feet (*)

Đẹp để nhà lầu mái ngói xinh

Đường vào tỉnh mạch an ninh

Tâm hồn bình thản cho tình đắp xây

Câu hoà thuận vợ chồng trông thấy

Xoài lặn hồ bơi mặt nước đầy

Cười đùa phấn khởi vào ngày

Năm mươi năm nữa sum vầy dạ vui.

Ngày 28/4/2011

(*) Anh Phó Thịnh Việt và Chị Đỗ Hoàng Uyên Linh .

Thầy Tổng hợp

Gần đến ngày thi môn thể dục, tôi một mình ra tập ở hố nhảy xa kề bên sân bóng đá. Đến lần nhảy thứ ba, tôi ngã xuống vì một con đầu buốt từ bàn chân, rút mảnh gạch bén ghim sâu, máu tuôn ra thành dòng. Tôi đi cà nhắc ra đường nhựa, định về khu lớp phổ thông, thấy từ cổng trước đi vào, thấy vậy vội vã công tôi đi về khu nội trú. Máu nhỏ giọt theo đường đi, vào cả giày của thầy. Sau khi đưa tôi vào phòng y tế, thầy đi ngay vì đến giờ dạy, bóng thầy khuất vào dãy lớp Tổng hợp, tôi quá đau quên hỏi tên thầy.

Nhiều ngày sau, đi học lại, cô y tá đã chuyển đi, tôi tìm thầy nhưng không gặp. Không biết thầy là ai, chỉ còn biết nhớ ơn thầy qua bài thơ :

Dấu giày đỏ

Dấu giày đỏ trên nền gạch trắng

Máu của em theo bước chân thầy

Hằn vào tim nghĩa tình cao trọng

Của một thời cấp sách đến trường

12/2010

LEVANTHE



Bóng áo xanh

Trường của chúng ta rất rộng, tôi và các bạn thường rủ nhau đi khám phá những nơi chưa biết, như lén vào vườn Nhật hái hoa gì như bốn ngón tay quặp lại, hoa rất thơm vào ban đêm, lại mò ốc gạo dưới hồ về luộc ăn với nhau.

Có lần chúng tôi đến một khu nhà bỏ trống sát nghĩa địa Tây, nằm giữa Thư viện và khu Kỹ thuật. Đang chơi đùa bỗng... rầm, rầm, rầm..., hàng loạt đất đá dội xuống mái tôn, hoảng loạn nhìn quanh thì thấy lỗ nhỏ những đứa trẻ đang men theo các ngôi mộ, vừa chạy đến vừa ném đá tới tấp. Đường về khu Phổ thông đã bị cơn mưa đá tung toé trên đất ngăn chặn, quân địch đã tiến gần hàng rào, trong sân nhà xi măng có rất ít đất đá để ném lại. Đang lúc bối rối núp vào cột nhà chịu trận, bỗng nhiên trận mưa đá đột ngột chấm dứt, bọn ném đá chạy dạt sang một bên vì bị tập kích bất ngờ từ khu Kỹ thuật, một bóng áo xanh nhô ra từ góc tường hét lớn "Chạy đi !", chúng tôi chạy ra báo cho chú gác cổng, chú vừa đi khắp khiêng (vì chú mang chân giả) vào khu Kỹ thuật vừa nói "Ra đó làm gì, vào học đi". Tôi vào lớp học, lòng thầm cảm ơn các bạn Kỹ thuật đã giải vây cho mình.

Tinh thần đoàn kết tương trợ lẫn nhau thật đáng quý, cùng là học sinh QGNT cả, phải không các bạn.

LEVANTHE

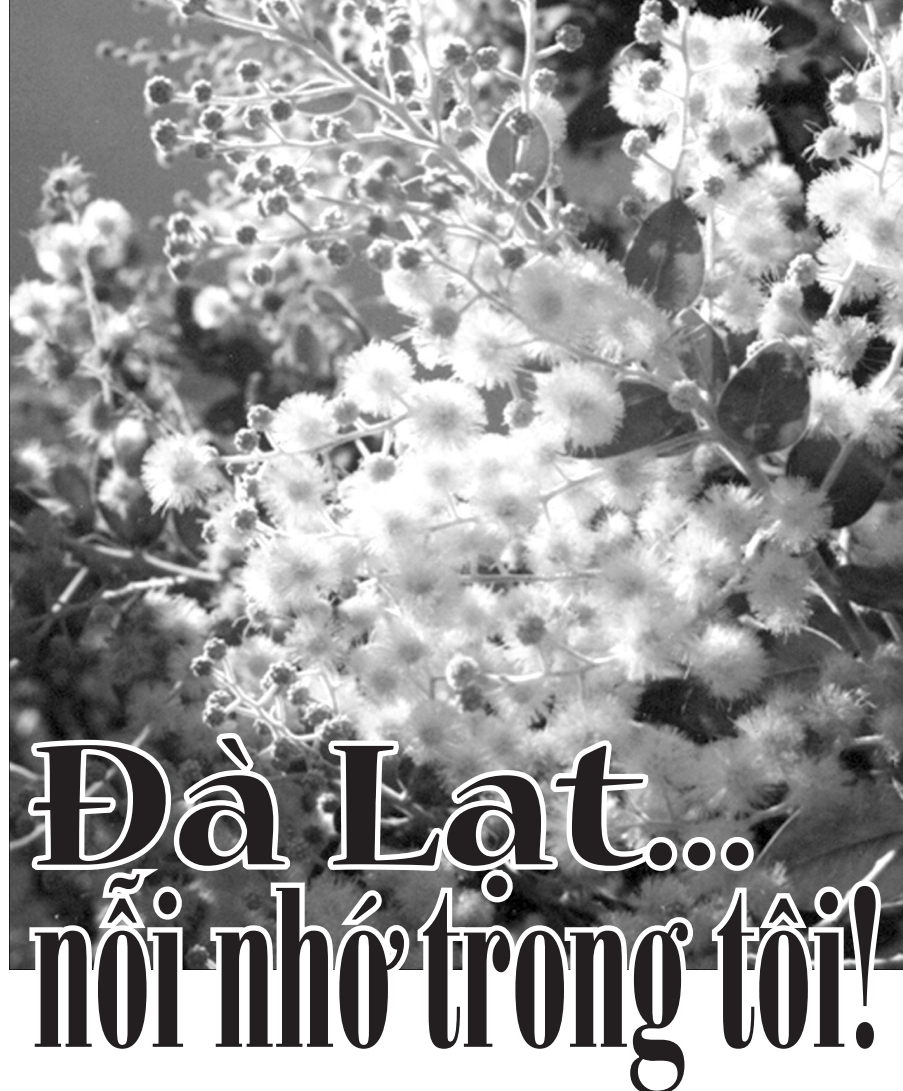


Trong không gian se lạnh
tình tứ, với trời xanh,
mây trắng, bạt ngàn
màu xanh của lá, màu đỏ đặc
trung của đất cao nguyên; rồi
điểm tuyết lấm tấm bao nhiêu
là sắc màu của ngàn hoa - cỏ.
Cùng với âm vang lời gió rì
rào qua kẽ lá, khóm cây. Sự
tĩnh lặng trầm hùng trong
bối cảnh thiên nhiên hùng vĩ
nhưng hiền hòa mới dịu êm
mà tha thiết làm sao !!!

Thế nên với cảm nhận riêng
tôi, Dalat không thích hợp với
sự náo nhiệt, ồn ào. Lễ hội hoa
trong mắt tôi là một hình thức
beton hóa nét mượt mà của
ngàn hoa. Xơ cứng và khối hóa
những bông hoa mới vô cảm
làm sao!? Hoa thì phải dong
đưa trước gió, phải là loi theo
những cánh bướm rập rờn,
những chú ong lặn xặng ve
vãn chứ!? Người ta chỉ rung
động khi bất chợt bắt gặp một
nét yêu kiều hoặc lướt qua và
vụt ngoái lại vì một bóng hồng
lẻ loi! Chắc chắn cảm xúc say
đắm lãng mạn như thế không
thể có khi diện kiến trước một
một khối sắc đẹp tập trung.
Một đám con gái đẹp có thể
làm mọi người trầm trồ oh!
đẹp quá... nhưng xúc động,
mê mẩn thì không! Hoa cũng
thế thôi!

Tôi rất dị ứng với việc ngắm
hoa nơi các hội chợ!

Những thảm cỏ hoa đại be
bé lung linh trong nắng mai
hay dưới ráng chiều vàng
heo hắt của một ngày sắp tàn
luôn làm tôi ngơ ngẩn. Dalat
làm tôi mê mẩn vì những vĩa
hè, những thảm hoa Daisy
trong trắng mong manh rải
rác quanh bờ hồ Xuân Hương.
Những bờ rào nhà ai đó vàng
rực đã quì hay bìm bìm tím,
tường vi hồng xinh xinh từng



Dalat... nổi nhớ trong tôi!

DAISYA

chùm dong đưa bên bờ giậu
thừa thốt lá. Những màu
hoa tím xanh da diết làm xao
xuyến lòng người có lẽ khó
tìm nơi nào ngoài Dalat.

Và nếu không vì bạn, tôi
đã không nặng lòng với Dalat
như giờ đây.

Thật lắm duyên mà cũng
nhiều nợ!

Vì hóa ra tôi có nhiều bạn
là Dalat bản xứ!... bỗng một
ngày tôi trở nên quá thân quen
cùng Dalat mà chính tôi cũng
không dự tính trước.

Cái duyên hội ngộ này như
một món ăn tinh thần độc đáo
vì quá nhiều sắc màu gia vị.
Nó làm cho tôi ngắc ngứ nhiều
phen vì quá nhiều sự vượt
chuẩn mực thông thường mà
tôi lại là một type người phá
cách. Khi vui vui lắm, lúc
buồn buồn tênh!

Niềm kiêu hãnh trong tôi
ve vuốt tôi rằng: tôi đang sở
hữu một tài sản vô giá đã
được khắc tên bạn. Những
con người của miền đất dành
cho tình yêu, nổi nhớ và sự
dịu êm.

Dalat, trong mắt tôi thật
tuyệt vời chính vì sự tĩnh lặng
dịu êm!

Mmosa không thể hẹn
cùng!

Trong không gian tĩnh lặng
buổi chiều tàn, Dalat trầm
ngâm trong u tịch. Tôi đứng
chờ vơ trên một góc cao của
thiền viện Trúc Lâm, dõi mắt
nhìn ra bao quát cái không
gian tĩnh mịch ấy, lòng như
có, như không!

Trở lại Dalat đột nhiên mà
vẫn không sao đứng vững
được. Cảm giác thân thiết và
lãng đãng xa gần! Gần vì tôi

đang ở đây, đang thở thật sâu bầu không khí thoáng đãng trong lành này. Tôi đang khẽ rung mình vì những cơn gió lốc buốt da. Thèm biết mấy một bàn tay ấm thân tình. Xa vì thế! Những người quen xa lắc xa lơ. Có bao giờ ta hẹn nơi đây nhỉ? Quá bình thường mà cũng quá khó phải không?

Chỉ mới một năm mà sao thay đổi đến nao lòng!

Chẳng làm sao tìm được những mộc mạc, ngây thơ của những loài hoa dại, đã từng níu chân tôi trên những vạt cỏ lấm tấm hoa vàng, bên những lối mòn lên dốc, xuống đồi, quanh co một cách thi vị.

Những thảm hoa Daisy dọc quanh bờ hồ trong trắng, mong manh và thuần khiết.

Daisy lặng lẽ bên đường, đã lâu rồi không còn thấy loài hoa trắng giản dị này bày bán nữa.

Vì nó là hoa dại?

Vì nó không có giá trị kinh tế?

Vì nó thường quá?

Đường như không có lý do chính xác nào để giải thích sự không còn hiện diện trên các hàng hoa ngoài chợ nữa! Mất hẳn ngay cả ở những vạt cỏ bên đường hay trong các khoảng sân vườn đã từng như dấu ấn đặc trưng của Dalat.

Đã bao lâu rồi nhỉ? 30 hay 40 năm, từ dạo hoa Daisy đã trở thành một dấu ấn sâu sắc trong cuộc đời tôi! Cái thuở áo trắng, tóc dài và mắt môi luôn cười lém lỉnh...

Cái cảm tưởng nhẹ nhàng, bình yên mỗi khi nhìn thấy những bông hoa mong manh vươn lên từ thân cành mảnh khảnh, loăn xoăn vài chiếc lá xanh um, làm nổi bật màu tuyết bạch của những cánh

hoa mượt mà, dễ thương trong lọ hoa trên góc bàn học mới thân quen làm sao.

Ngoan hiền rồi khi đối diện với nghịch cảnh cũng phải tạo cho mình móng vuốt để tự vệ nhưng móng vuốt của Hoa thì.....!!! vuốt sắc bọc nhung chẳng? nhưng với Daisy thì... sao có thể!?

Tôi đã quyến luyến loài hoa hiền lành tự cái tuổi hồn nhiên trong sáng của mình và không ngờ rằng càng lâu về sau này nó càng tạo thêm cho tôi rất nhiều dấu ấn quá đặc biệt. Một mối tình chung thủy tuyệt vời! Từ phút ban đầu sẽ mãi tới khi tôi về cùng cỏ cây...

Tôi chắc thế! Tôi và Daisy...

...Không sao thấy lại những đám bìm bìm tím dịu dàng đan kín bờ giậu, vách tường, mái ngói nhà ai... Những cây Phượng Tím man mác buồn rải rác đâu đó trên đường Trần Phú đâu rồi?! Bây giờ vẫn còn đếm được nhưng quá thừa những ngón tay!

Mimosa không trể hẹn vẫn chờ?! Chưa phải là mùa nhưng vẫn tìm thấy vài nụ hoa sớm nở, một chút vậy thôi cũng thấy nhẹ nhẹ vừa lòng, để chia sẻ bớt nỗi buồn mất mát vài điều đã từng rất thân thương...

Cảm nhận hụt hẫng vì đột ngột mất đi một cái gì đó vô cùng thân thuộc nó cứ âm ỷ nhói nhói trong tâm trí, trong sinh hoạt, trong thói thúc chẳng dễ chịu chút nào, Những cơn phố giờ lơ xô nhà mới xây dựng cao thấp, khắp khênh - so sánh dĩ dóm một chút - như cô gái sơn cước lần đầu đi giày cao gót và hát tiếng... Tây!

Cái thuần chất thiên nhiên đã bị lai tạp với tốc độ háo hức

táo bạo và liều lĩnh bất chấp. Không sao tìm lại được những ngôi biệt thự cổ với mái ngói rêu phong, ẩn hiện sau những vòm lá xanh cùng hoa đại lấm tấm đủ sắc màu. Những căn nhà gỗ đen, ngói đỏ và tường sơn trắng thấp thoáng trên lưng chừng đồi sau những tán lá thông bí ẩn và kiêu kỳ! Vẻ đẹp mà tôi khắc ghi có lẽ không có nhiều đồng cảm...

Ngày xưa, thưở còn là học trò phổ thông, đọc *Le Petit Prince* của S. Exupery tôi rất thích đoạn văn sau: "Tôi vừa trông thấy ngôi nhà tuyệt đẹp xây bằng gạch màu hồng, có dây leo quanh bức cửa sổ và đàn bồ câu trắng trên nóc nhà!"; người ta sẽ không thể hình dung ra được căn nhà ra sao? cần phải nói với họ như vậy: "Tôi vừa trông thấy ngôi nhà trị giá 1000 quan! Họ sẽ kêu to: "Ồ ! đẹp quá nhỉ!"... hay là đoạn văn này: "...có quan trọng không, khi mỗi ngày bạn ngắm các vì tinh tú trên trời? Bạn tin chắc rằng ngược nhìn lên trời là thấy các vì sao và bạn luôn sung sướng vì điều ấy. Rồi bỗng dưng một đêm tất cả ngàn sao vụt tắt!???? Việc như thế mà không quan trọng ư ?!!! bây giờ, tôi đang thăm đắm cái hay tuyệt ấy !!! và hiu hắt buồn. Buồn như vừa mới chôn một cái gì sâu ở bên dưới đất.

...

Dalat đang mất dần những tinh túy thiên nhiên vì cơn lốc đô thị hóa mê muội. Dalat miền đất mộng mơ tình tứ mà hồn hậu nay đầy rẫy ham hố rừng rực cạnh tranh.

Dalat còn trong tôi là cảm xúc êm đềm của lần gặp gỡ đầu tiên!

2. 2008

Con mưa nào của chúng ta

Chiều nay tôi ngồi một mình trong căn gác trọ, nép bên đường phố để nhìn và nghe mưa rơi. Mưa phố, mưa đồng quê, mưa núi, mưa biển, mưa rừng, mưa hải ngoại... đều giống nhau, đều là nước mắt của trời! Suy, từng người, ở mỗi cảnh, mỗi nơi, ngồi nghe mưa thì tâm trạng khác nhau. Cũng có ít người ngồi nghe, nhìn mưa, hoặc có khi ngồi nhìn mưa mà chẳng nghĩ gì !

Riêng tôi chiều nay sao cảm thấy buồn mênh mang lạ. Có chút gì xao xuyến, chút gì băng khuâng, giống như cảm giác tiền đưa. Mưa vẫn tí tách ngoài hiên, lộp độp trên mái nhà đều đặn, gió rít từng hồi qua khe cửa, phố buồn tênh. Cũng con mưa chiều ngày ấy, tuổi còn thơ thì thật khác. Nghĩa là hồi hỏ, tình nghịch, cười đùa, khi tắm mưa. Thuở còn đi học, sánh vai nhau đi dưới mưa thì thật tuyệt. Mỗi thời, mỗi tuổi có những cảm giác khác nhau khi nghe mưa.

Còn bạn tôi ở hải ngoại, khi nghe mưa có giống tôi chăng? Các bạn có nhớ những cơn mưa

chiều ở VN không nhỉ? Những cơn mưa ở quê hương, dưới mái trường mến yêu? Nhưng dù ở đâu cơn mưa nào cũng vậy. Chỉ khác lòng người lúc ngồi nghe mưa mà thôi.

Chiều nay là mưa đầu mùa, nên mưa cũng khá lâu. Do đó tôi ngồi suy nghĩ cũng nhiều. Mà vấn đề tôi nghĩ nhiều nhất là vấn đề tình bạn qua thời gian. Mưa có khi mưa sớm, mưa trễ, mưa ít, mưa nhiều. Còn tình cảm thì có như mưa không? Bởi vì vạn vật có thay đổi và lòng người sẽ đổi thay. Nhưng tình bạn mãi đẹp và bền theo thời gian, bất chấp không gian xa cách, bất chấp định kiến, và tình bạn đẹp hơn cả tình yêu. Ở đó không có khổ đau...

Mỗi chúng ta khi nghĩ và nhớ về nhau thì tình bạn thêm thiêng liêng. Cho nên dù cách xa đại dương ta vẫn gần nhau. Cho nên dù mưa VN, mưa hải ngoại... một chút gì đó ta vẫn còn nhớ nhau khi nghe mưa rơi. Những giọt nước mắt của trời vẫn tinh khiết, trong suốt, lóng lánh, mát rượi, mát những tâm hồn cô đơn, mát

lòng người xa xứ. Tôi mong rằng trong muôn nghìn cơn mưa, chúng ta hãy dành cơn mưa cho riêng mình, cho tình bạn đẹp của chúng ta, để vòng tay ta luôn siết chặt, ấm áp tình thân ái, an ủi nhau khi chúng ta “tuổi đã xế chiều”.

Mặc cho cuộc sống thay đổi, ta vẫn là ta, vẫn hướng đến Chân - Thiện - Mỹ, hướng đến cuộc sống Hòa Bình trong tình thương. Ta không buồn chán, không phê phán, không oán trách đời ta, ta cứ ung dung tự tại trong sự chấp nhận của cái gọi là “số phận” mà lòng vẫn vui, vẫn thanh thản khi mưa rơi.

Vậy ta hãy dành chút thời gian để nhớ và nghĩ về nhau trong cơn mưa, dù là một cơn mưa chiều, ở một nơi nào đó, ở VN hay hải ngoại. Tôi nghĩ rằng những phút giây ấy thật tuyệt. Và tình bạn ngày càng sống động trong ta và không ngủ yên theo thời gian nữa...

Mưa đã ngớt, không gian thoáng đãng. Lòng người thật bình yên...

HUỲNH XUÂN MAI
(Q71)

Em Sài Gòn, Em Quốc Gia Nghĩa Tử

Em Sài Gòn, Em Quốc Gia Nghĩa Tử
Mình xa nhau từ sống đời biệt xứ
Vẫn nhớ hoài những kỷ niệm ngày xưa
Và nguyện giữ tình yêu đâu nữa chứ

Nàng nữ sinh thuốt tha tà áo trắng
Vờn bay trong những bình minh chớm nắng
Giờ ra chơi tung tăng khắp sân trường
Tan học về ngợp con đường Võ Tánh

Đã gặp rồi sao em còn lẩn tránh
Ánh mắt nhìn của một kẻ tình si
Xin hãy hiểu hồn thơ anh sóng sánh
Rồi trào dâng theo dáng nét nhu mì

Thôi chép vội nỗi niềm trong tập vở
Rồi trao nhau dòng lưu bút ngày xanh
Em có biết tình ai vừa chớm nở
Ngỏ lời yêu khi già biệt kinh thành

Em Sài Gòn, Em Quốc Gia Nghĩa Tử
Mấy mươi năm vẫn nhớ dáng ai hoài
Nếu hồn giận xin một lần tha thứ
Cách biển Đông sao thương mãi thôn Đoài

PHAMVANDUC

DFW July 29-2010

(nhớ mùa hè cuối 1973 ở trường Trung học QGNT).



Cổng trường sau

Đắm nhìn cổng trường sau
Lặng nhớ môi tình đầu
Đứng dưới tàn phượng vĩ
Lắng nghe tiếng ve sâu

Ôi ! biết bao kỷ niệm
Của một thuở học trò
Dòng thời gian không đợi
Dù trở lại bến đò

PHAMVANDUC



Bên cầu treo Đàkrông

Bên kia đường Chín - Nam Lào
Dừng xe chân dốc lối vào Khe Sanh
Chiến trường một thuở giao tranh
Bạt ngàn triền núi màu xanh của rừng
Cát bay gió lốc đùng đùng
Cay xè mắt lệ ngập ngừng bước chân
Tướng công thành, chết muôn dân
Mộng vàng danh lợi - phù vân cuộc đời
Từng đoàn con trẻ nhớn cười
Khảng khiu chân đất như phơi cái nghèo
Bản thôn thấp thoáng chân đèo
Cảm thương nỗi khổ bết bèo người ơi !
Nắng khô hạn - ước mưa rơi
Trần gian giữa mặt bầu trời lặng thinh
Giữa thênh thang cảnh thanh bình
Chợt nghe thoảng tiếng quân binh trẩy ngàn

ĐẶNG TRÌNH

Quảng Trị, Việt Nam, tháng Tám 2008

Đường Di Tản

Hồi ký TRẦN TÚ



Giang Đoàn 305 Vận Tải Nặng (305th Heavy Boat Group) gồm có 10 chiếc LCU (Landing Craft Unit). Bốn phận của Giang Đoàn là chuyên chở tiếp liệu hoặc chuyển quân trên bốn vùng Chiến Thuật.

Khoảng đầu năm 1972, bảy chiếc LCU được lệnh tăng phái Vùng Một Chiến Thuật; còn lại ba chiếc tại Sài Gòn để vận chuyển quân liệu cho Vùng Ba và Vùng Bốn Chiến Thuật.

Từ lúc đầu, khi tăng phái ra Vùng Một, đoàn tàu bảy chiếc LCU chuyên chở thiết giáp, súng đại pháo, bom đạn, quân xa, tiếp liệu v.v... từ Bến Tàu Trịnh Minh Thế, Đà Nẵng, tới Qui Nhơn, Chu Lai, Cửa Tư Hiền, Thuận An, Bãi Mỹ Thủy, Đông Hà, Cửa Việt v.v...

Khoảng giữa năm 1974, tàu của Ấn và hai chiếc LCU khác được lệnh tăng phái cho Đại Đội 832 Công Binh Kiến Tạo tại Bến Tàu Tân Mỹ, Thuận An. Bốn chiếc LCU khác vẫn tiếp tục công tác liên Vùng Một và Vùng Hai. Ba chiếc LCU tại Bến Tàu Tân Mỹ có bốn phận chuyên chở các xe đất của Đại Đội 832 Công Binh Kiến Tạo từ Bến Tàu Tân Mỹ qua Căn Cứ Trần Ba, phía Bắc của Làng Thuận An, để kiến tạo một phi trường nhỏ để tải quân tại đây.

Đầu tháng 2/1975, Chu Lai mất, tàn quân của Sư Đoàn 2 phải dời ra Cù Lao Ré, khoảng 15 Hải Lý phía Nam của Cù Lao Chàm và khoảng 5 Hải Lý cách bờ biển Chu Lai ngoài khơi.

Giữa tháng 3/1975, Huế mất, các quân binh chủng di tản xuống Bến Tàu Tân Mỹ, Thuận An. Ba chiếc LCU thuộc Giang Đoàn 305 Vận Tải nặng cùng hai chiếc LCU của Hải Quân chở các quân binh chủng cùng thân nhân của họ về Đà Nẵng. Khi rời Bến Tàu Tân Mỹ, một chiếc LCU của Hải Quân bị trúng đạn đại pháo của thiết giáp T54 và chìm ngay giữa cửa Thuận An.

Một tuần lễ sau khi Huế mất, đoàn tàu tăng phái LCU thuộc Giang Đoàn 305 Vận Tải Nặng được lệnh dời tàu từ Bến Tàu Trịnh Minh Thế về Cầu Đen (Dinh Ông Trưởng), cách Bến Đò An Hải khoảng nửa cây số, đối diện Bến Thương Cảng Đà Nẵng.

Chiều ngày 27/3/1975, khi

Nhân Dân Tự Vệ và dân chúng kéo vào bắn phá Cơ Quan Hoa Kỳ, bên cạnh Ty Bưu Điện Đà Nẵng, đoàn tàu được lệnh di chuyển ra Bãi Tiên Sa, khoảng một cây số phía Bắc Làng Sơn Trà. Máy truyền tin trên tàu có tiếng nói lập đi lập lại của Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư Lệnh Quân Đoàn 1: "Tôi, Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư Lệnh Quân Đoàn 1, đang tử thủ trên Đèo Hải Vân với một Tiểu Đoàn Dù....".

2 giờ sáng ngày 28/3/1975, bốn chiếc LCU được lệnh ra cửa Tư Hiền để chuyển Thủy Quân Lục Chiến ra LST của Hải Quân bỏ neo ngoài khơi. Tàu của Ấn và hai chiếc LCU khác được lệnh chuyên chở Quân Tiếp Vụ tiếp tế cho tàn quân Sư Đoàn 2 tại Cù Lao Ré. Khi ba chiếc LCU đang sửa soạn ủi bãi để bốc dỡ hàng thì một chiếc Tàu Giòng từ ngoài khơi đang chạy phăng phăng về phía đoàn tàu LCU. Ấn không biết đây là tàu bạn hay tàu Việt Cộng, nên vội vàng lấy khẩu M79 ra bắn một phát cách chiếc tàu dòng khoảng 100 thước để cảnh cáo. Chiếc tàu dòng vội vàng quay tàu chạy ngược lại. Đoàn tàu LCU cứ chạy vòng vòng ở ngoài khơi để chờ lệnh; 15 phút sau, qua máy truyền tin, đoàn tàu ba chiếc được lệnh ủi bãi để di chuyển tàn quân Sư Đoàn 2 từ Cù Lao Ré ra LST của Hải Quân, bỏ neo ngoài khơi. Sau khi di chuyển tàn quân Sư Đoàn 2 xong, đoàn tàu ba chiếc LCU tiếp tục chạy về phía Nam.

Khoảng 11:00 giờ đêm 28/3/1975, khi chạy ngang Hòn Trâu, gần Qui Nhơn, đoàn tàu ba chiếc gặp Tuần Dương Hạm

WES 5 của Hải Quân; sau khi liên lạc bằng đèn Morse, đoàn tàu nhận được lệnh chuyển hết số Quân Tiếp Vụ của Sư Đoàn 2 lên Tuần Dương Hạm WES 5. Trên Tuần Dương Hạm có Trung Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn 1, và tàn quân Thủy Quân Lục Chiến.

Sáng 29/3/1975, đoàn tàu chạy ngang cửa Qui Nhơn. Đoàn tàu dự định vào Căn Cứ Chuyển Vận Qui Nhơn để tàu nghỉ dưỡng máy. Từ đài Chi Huy, Ấn thấy rất nhiều tàu LCM-6, LCM-8 và nhiều tàu nhỏ đang ào ào chạy ra biển từ cửa biển Qui Nhơn. Đoàn tàu LCU ba chiếc lại tiếp tục chạy về phía Nam.

Sáng 30/3/1975, Đoàn tàu chạy ngang qua Nha Trang và chiều tối thì tới Vịnh Cam Ranh. Đoàn tàu dự định vào Bến Tàu Cam Ranh để nghỉ dưỡng máy thì lại thấy vài chiếc tàu buôn và nhiều tàu nhỏ đang ào ào chạy ra biển. Sau khi liên lạc với tàu buôn Đại Dương bằng đèn Morse, tàu Đại Dương cho biết là tàn quân Thủy Quân Lục Chiến và các quân binh chủng đang cướp tàu tại Bến Tàu Cam Ranh; Đoàn tàu lại tiếp tục chạy về phía Nam. Khi ra khỏi Vịnh Cam Ranh, đoàn tàu được lệnh ủi bãi tại hòn đảo nhỏ ngoài khơi Vịnh Cam Ranh, để di chuyển Đoàn 92 Lôi Hồ về Kho 18, Nhà Bè.

Chiều 1/4/1975, đoàn tàu về tới Vũng Tàu và cặp tàu vào Cầu Rạch Dừa để tàu nghỉ dưỡng máy. Sáng ngày 2/4/1975, đoàn tàu ba chiếc LCU được lệnh về bến tàu Tân Cảng, Sài Gòn để chở xăng tiếp tế cho Phi Trường Phan Thiết. Sau khi để Đoàn 92 Lôi Hồ xuống tại Kho 18, Nhà Bè,

tàu của Ấn và một chiếc LCU khác tiếp tục chạy về Bến Tân Cảng để nhận 300 phi xăng CB4 và chở ra bãi biển Phan Thiết. Hai chiếc LCU ủi bãi tại Bãi Biển Phan Thiết một ngày một đêm để đoàn xe từ Phi Trường Phan Thiết nhận hết xăng trên tàu.

Sáng 7/4/1975, đoàn tàu hai chiếc LCU chạy về Kho 18, Nhà Bè.

Chiều ngày 10/4/1975, ba chiếc LCU được lệnh chuyên chở tiếp liệu từ Bến Tân Cảng, Sài Gòn ra Phan Rang. Sau khi ủi bãi ở Bãi Biển Phan Rang một ngày một đêm để bốc dỡ hàng, ba chiếc LCU đang sửa soạn dời bãi thì trên bãi biển Phan Rang, cả hàng ngàn người từ các nơi trên bãi biển chạy xuống. Đoàn tàu ba chiếc LCU vội vàng dời bãi. Khi ra khỏi Bãi Biển Phan Rang khoảng nửa cây số, một chiếc LCU bị Thiết Giáp T54 bắn trúng. Sau khi để các quân nhân trên tàu bị trúng đạn lên hai chiếc tàu còn lại, đoàn tàu hai chiếc tiếp tục chạy về Sài Gòn.

Chiều ngày 15/4/1975, tàu của Ấn và một chiếc LCU khác được lệnh lên Bến Tân Cảng để nhận tiếp liệu tiếp tế cho bốn tàu Bình Thủy, Cần Thơ. Tàu của Ấn đậu ngay phía sau của một chiếc LST của Hải Quân Đại Hàn. Ấn biết được gia đình của các tướng lãnh đều đã được đưa lên chiếc LST này; lâu lâu máy phóng thanh trên chiếc LST vang lên: Tướng..... có người nhà cần gặp, v.v... Rồi Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu từ chức và chửi Mỹ trên truyền hình... Rồi tàu của Ấn được lệnh dời về kho 18, Nhà Bè chờ lệnh... Những dấu hiệu bắt buộc phải

di tán quá rõ rồi.

4:30 chiều ngày 29/4/1975, Ân đã đưa được toàn thể gia đình và các thân nhân, 42 người, xuống tàu LCU mà Ân là Cơ Khí Trưởng. Phía trước sàn tàu, khoảng trên 800 người gồm các quân nhân Lôi Hồ và gia đình của họ ngồi chật ních từ cửa ra vào của thủy thủ đoàn ra tới bửng lên xuống tàu. Cả hơn một tuần lễ, Ân mua lương thực dự trữ cho cuộc di tán lâu dài. Theo như lệnh của Giang Đoàn Trưởng, tàu của Ân và hai chiếc LCU khác có bốn phận chở hai đoàn Lôi Hồ ra Hạm Đội Số Bảy ngoài Hải Phận Quốc Tế; thời gian bao lâu chưa được biết.

Ân hết lo mua gạo, thịt tươi, cá tươi, rau tươi, rồi mì Quân Tiếp Vụ, v.v... để đủ cho gia đình và các thân nhân ăn trong một tháng. Trên boong tàu có một chiếc tủ lạnh dùng làm quan tài tạm khi có người chết trên đường công tác; nhưng chưa bao giờ dùng cho người chết nên các thịt cá tươi được trữ trong tủ lạnh này. Rau tươi được để trong tủ lạnh tại nhà bếp trong khoang tàu và những lương khô được trữ trong nhà kho dưới hầm tàu. Ân lại phải lo liên lạc gia đình và các thân nhân để mọi người sẵn sàng để xuống tàu di tán...

Sau khi kiểm soát máy móc và số lượng dầu đủ để tàu chạy xa 1,500 Hải Lý ngoài biển khơi, Ân thần thờ ngó những người bạn cùng quân chủng ngập ngừng nửa muốn ở lại, nửa muốn đi theo đoàn tàu. Vài người đứng trên cầu tàu thần thờ ngó đoàn tàu với vẻ mặt buồn bã. Vị Đại Tá Chỉ Huy Trưởng hai Đoàn Lôi Hồ cũng đã xuống tàu và đoàn

tàu sẵn sàng rời bến.

Dũng, vị Thuyền Trưởng, sau khi liên lạc máy, tiến lại nói với Ân:

- Có một chiếc LCU bị hư máy mà không có cơ khí trưởng; ông có thể qua giúp một tay sửa giùm chiếc tàu này để mình cùng đi một lượt được không?

Ân đáp ngay:

- Được chứ, mình phải sửa ngay mới kịp giờ khởi hành.

Thế là Ân qua chiếc tàu bạn và cùng với ba cơ khí viên dưới tàu này sửa chữa máy và kiểm soát để chắc chắn các máy móc sẵn sàng cho chuyến đi xa. Máy vừa được sửa xong thì đoàn tàu được lệnh rời bến. Ân trở lại tàu để lo đề máy cho tàu khởi hành. Khi về đến tàu thì một người bạn cho biết là 42 người thân đã bỏ ra về rồi. Ân buồn bã đứng ngó lên bờ nhưng không còn thấy ai nữa. Ân ngập ngừng nửa thì muốn ở lại với mẹ và các em, nửa thì muốn đi. Vị Đại Tá Lôi Hồ tiến lại khuyên nhủ:

- Em cứ đi đi, qua hứa là sẽ lo hết cho các em.

Dũng, vị Thuyền Trưởng, cũng khuyên là cứ nên đi rồi sau này ra sao sẽ tính. Ân quyết định đi một mình và không có thân nhân đi theo. Ân buồn bã xuống hầm máy kiểm soát lại toàn diện trước khi lên phòng điều khiển đề máy để cùng đoàn tàu rời bến.

6:30 tối 29/4, ba chiếc tàu lặng lẽ rời bến Kho 18 và thẳng tiến ra biển trên sông Lòng Tảo. Hai bên bờ sông, mỗi bên hai chiếc ca nô chở mấy người lính Lôi Hồ chạy dọc theo để bảo vệ đoàn tàu. Trên cầu tàu Kho 18, vài người lính Lôi Hồ cầm súng ở lại canh gác để chắc chắn an toàn cho đoàn

tàu rời bến.

3:00 giờ sáng 30/4, đoàn tàu đã ra khỏi cửa Cần Giờ và thẳng tiến ra mũi Vũng Tàu. Mọi người cảm thấy an toàn vì đã qua được những khu vực nguy hiểm trên sông Lòng Tảo. Qua máy truyền tin, Ân được biết vị Đại Tá Chỉ Huy Trưởng Lôi Hồ ở trên tàu mình và hai chiếc tàu kia mỗi chiếc một vị Trung Tá cố vấn của Đoàn Lôi Hồ.

7:30 sáng 30/4, đoàn tàu qua khỏi mũi Vũng Tàu. Ba vị Thuyền Trưởng liên lạc với nhau về vấn đề chấm tọa độ trước khi ra biển. Mọi người cuống lên vì đoàn tàu mới từ đại kỳ ra nên tất cả hải đồ và các giấy tờ của đoàn tàu đều tích trữ tại Bộ Chỉ Huy Giang Đoàn... Mọi người đang lo lắng thì đoàn tàu chạy ngang qua chiếc tàu buôn SING TAI của Đài Loan bỏ neo ngoài khơi. Vị Đại Tá liên lạc máy hỏi ý kiến hai vị Trung Tá là làm sao để có được hải đồ hoặc có phương tiện tốt trong chuyến đi này??

Vị Trung Tá thứ nhất đưa ý kiến:

- Chúng ta ba chiếc tàu nên bao vây ba phía để cướp chiếc tàu SING TAI này để đi tán cho chắc ăn.

Vị Trung Tá thứ hai nói:

- Chúng ta không nên làm vậy; theo luật Hàng Hải Quốc Tế, chúng ta sẽ bị truy tố ra tòa Quốc tế về tội cướp tàu trên biển cả. Chúng ta nên lên tàu SING TAI để xin một bản hải đồ rồi chấm tọa độ ra đi là được rồi.

Sau cùng vị Thuyền Trưởng tàu SING TAI rất vui vẻ tiếp đoàn tàu. Họ cung cấp một bản hải đồ và cùng với ba vị Thuyền Trưởng của ba chiếc

LCU chầm tọa độ để đoàn tàu ra khơi an toàn.

Rồi đoàn tàu tiến thẳng ra hải phận quốc tế. Từ máy radio trên tàu vang lên lời Tướng Dương Văn Minh kêu gọi quân nhân các cấp bỏ súng đầu hàng. Ấn lo là sẽ có những quân nhân trên tàu quá khích về những lời kêu gọi này; Ấn yêu cầu mọi người bỏ súng vào trong hầm tàu phía trước của bửng tàu trước khi tiếp tục hành trình. Mọi người đều vui vẻ làm theo đề nghị của Ấn và đoàn tàu tiếp tục ra khơi.

Khoảng 5:00 chiều 30/4, đoàn tàu gặp một chiếc tàu dòng dân sự kéo một chiếc xà lan chứa đầy người trên đó. Chung quanh xà lan được bảo vệ bởi những bao cát bên trong những khuôn sắt. Qua

máy truyền tin liên lạc, đoàn tàu được biết là chiếc xà lan này được kéo ra các tàu thuộc Hạm Đội Số Bảy ngoài Hải Phận Quốc Tế; những chiếc tàu quân đội và các chiếc trực thăng sẽ không được đến gần các tàu lớn của Hạm Đội Số Bảy. Ba chiếc LCU cùng cặp vào chiếc xà lan và mọi người bỏ tàu lên xà lan để được lên tàu lớn ngoài khơi...

Khoảng 7:00 tối 30/4 thì chiếc xà lan được cặp vào chiếc tàu buôn MAY FLOWER. Tất cả mọi người đều được chuyển từ xà lan lên tàu lớn. Sau hai tiếng đồng hồ, tàu MAY FLOWER bắt đầu khởi hành thẳng tiến về hướng Phi Luật Tân. Qua một đêm và gần một ngày thì đến Subic Bay, Phi Luật Tân. Ấn và năm anh

em cơ khí được chuyển ra một hòn đảo; trên đảo này, Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ đã dựng sẵn những chiếc lều vải với những chiếc giường vải đã được căng sẵn. Ở đây, Ấn và các anh em được phát những quần áo, giấy, dép, bàn chải đánh răng và túi đựng như thời gian nhập ngũ ở Quang Trung ngày xưa.

Sau khi ở Subic Bay ba ngày, Ấn và mấy anh em được đưa lên C130 và được chuyển tới trại J&G trên đảo Guam. Ở đây, cuộc sống có vẻ thoải mái hơn. Phần lớn những người ở trong trại này sẽ được chuyển đi đệ tam quốc gia. Sau khi ở đây hơn một tuần thì có hai anh em cơ khí xin được theo tàu Việt Nam Thương Tín trở về Việt Nam. Ấn cố gắng khuyên nhủ nhưng hai người anh em này cho biết là họ tưởng lầm tàu ra Hạm Đội Số Bảy rồi họ sẽ có dịp trở lại nhà sau này nên mới đi theo. Dù Ấn khuyên nhủ thế nào, họ cũng nhất định xin về lại Việt Nam. Mấy anh em thức nguyên đêm để hàn huyên và sáng hôm sau hai người bạn cơ khí được chuyển đi nơi khác.

Ngày 16/5, Ấn và ba người bạn được chuyển qua trại chờ đợi lên máy bay tại Phi Trường Guam. Từ trại chờ đợi, Ấn mỗi ngày ra phía sau để coi những chiếc B52 lên xuống phi trường. Những chiếc B52 như những con chim sắt khổng lồ cùng những phi cơ dân sự lên xuống không ngừng. Ấn và ba người bạn ở đây được bốn ngày thì được đưa lên một chiếc máy bay dân sự và được chuyển tới Phi Trường Honolulu, Hawaii. Mấy anh em phải ngồi chờ ba giờ đồng hồ để được chuyển lên chiếc



máy bay dân sự khác và chiều ngày 21/5, máy bay hạ cánh tại Phi Trường Los Angeles. Máy anh em và mọi người được đưa đến trại 8 trong Camp Pendleton.

Cũng nhờ từng làm sở Mỹ thời gian chưa nhập ngũ, Ấn nói được chút ít tiếng Anh nên cuộc sống trong các trại tỵ nạn cũng dễ dàng. Sau khi ở trong Camp Pendleton gần bốn tháng, Ấn biết được là những người có gia đình và con trẻ sẽ được đi định cư tại Tiểu Bang California hoặc các Tiểu Bang thuộc miền nắng ấm; còn những người độc thân sẽ bị ở lại trong trại lâu hơn, nên Ấn và mấy anh em xin được đi bất cứ tiểu bang nào trong nước Mỹ. Ngày 15/9, Ấn và ba anh em khác được đưa lên máy bay và được chuyển về Tiểu Bang Minnesota. Ấn và ba anh em được một gia đình thuộc Hội Tin Lành Lutheran tại Brownsdale, Minnesota bảo trợ.

Thành Phố Brownsdale có khoảng 400 dân, tọa lạc 50 Km phía Tây Nam của Thành Phố Rochester, Minnesota. Người bảo trợ muốn cho Ấn và mấy anh em một căn nhà Mobile Home ba phòng ngủ, Ấn và mấy anh em phải trả 200 Dollars một tháng. Ấn và mấy anh em làm những công việc vặt (dọn dẹp, phụ thợ, cắt cây, làm đồng áng, săn sóc thú vật, v.v...) cho người bảo trợ với giá lương 2.00 Dollars một giờ. Ấn ở đây được gần một năm cảm thấy cuộc sống quá buồn, nhất là thiếu vắng mẹ và các em. Những ngày Giáng Sinh và Tết Nguyên Đán là những ngày Ấn chỉ biết đóng cửa ngồi một mình trong phòng để khóc cho

sự đơn độc của mình. Ấn ở Thành Phố Brownsdale được gần một năm thì dọn ra Thành Phố Austin, Minnesota, cách Brownsdale 20 Km về phía Tây Nam.

Ở Austin, Ấn xin vào học nghề thợ máy xe hơi tại Trường Austin Technical Vocational Institute (TVI). Ở đây, Ấn làm quen được một số bạn bè người Việt học cùng trường và cuộc sống cũng đỡ lẻ loi. Sau hai năm học nghề, Ấn ra trường với mảnh bằng Auto Mechanic. Năm 1978, Ấn lập gia đình và xin nhập học tại trường Mankato State University về ngành Pre-Engineering. Mỗi ngày Ấn vừa làm thợ máy vừa đi học cho tới 9:00 giờ tối mới về đến nhà; và 7:00 giờ sáng lại tiếp tục dậy sửa soạn đi học. Sau hai năm, năm 1980, Ấn dọn lên Minneapolis và vào nhập học tại University of Minnesota về ngành Điện. Tại đây, Ấn xin được vào làm Thợ Máy cho một hãng bán xe hơi; người chủ cho phép Ấn mỗi ngày làm việc từ 3:00 giờ chiều tới 11:00 giờ khuya. Công việc gồm có: sửa các hộp số, các bộ chế hòa khí, các máy phát điện xe hơi, các bộ máy đề, v.v... Mỗi ngày, sau giờ học, Ấn chạy thẳng tới hãng làm việc.

Năm 1982, Ấn ra trường với mảnh bằng Kỹ Sư Điện và bắt đầu đi làm về ngành Điện cho một hãng chuyên design về điện control và điện cao thế cho các công ty kỹ nghệ. Ở đây, Ấn học được các cách thức biến chế điện từ cao thế (105,000 Volts) xuống điện thấp thế (từ 120 Volts tới 25,000 Volts) tùy theo đòi hỏi của các máy móc. Ấn học thêm được cách thức biến chế các hệ thống

control máy dây chuyền trong kỹ nghệ (Programmable Logic Controller - PLC). Vì tuổi còn trẻ, nhờ những kinh nghiệm này, cứ hai năm Ấn đổi hãng một lần; cho tới năm 1989, Ấn vào làm cho hãng 3M là ngưng cho tới khi về hưu. Cứ mỗi lần đổi hãng, lương được tăng lên từ 20% tới 30%; còn ở lại một hãng, lương được tăng cao nhất là 10% mỗi năm mà thôi.

Theo ý nghĩ của Ấn thì Thượng Đế đã quá hậu đãi cuộc đời của anh; Ấn hiện nay đã được trùng phùng với toàn thể gia đình. Vợ chồng Ấn có được năm con, bảy đứa cháu nội ngoại; các con của Ấn đều vào học tại các trường đại học: Đứa đầu ra trường về ngành Luật đang làm Assistance Prosecutor, đứa thứ nhì ra Doctor và đang làm việc tại nhà thương Cambridge, Minnesota; Con gái thứ ba đang cố gắng cho xong ngành Medical như thằng anh của nó, hơn một năm nữa thì xong; thằng thứ tư còn một lục cá nguyệt nữa là xong ngành điện Computer; con gái út đã xong hai năm rưỡi về ngành Nurse. Nổi vui mừng nhất của Ấn là vào ngày Father Day, cả ba đứa út gởi thiệp mừng cho bố bằng những copies bằng ban khen Dean List của cả ba đứa. Thật ra cũng nhờ các con có các học bổng đầy đủ nên vợ chồng Ấn đỡ lo và sự tốn kém cho các con không bao nhiêu.

Hàng ngày, Ấn vẫn luôn luôn tạ ơn Thượng Đế đã quá hậu đãi cuộc đời của Ấn và những ngày còn lại, Ấn hứa sẽ cố gắng làm bất cứ gì khả dĩ có thể bù lại phần nào sự hậu đãi này vậy...

Ramsey, Minnesota 2010.



Mong manh như sợi tơ trời

VAN DESON

Năm 197..., trước lúc đi xa, tôi cố gắng góp nhặt những kỷ niệm để làm hành trang vào đời. Tôi lang thang trên những nẻo đường Sài Gòn, rồi bước chân tôi đến trường cũ lúc nào không biết. Ngôi trường nằm giữa Ngã tư Bảy Hiền và Lăng Cha Cả.

Làm sao không về nơi này được, nơi tôi đã gắn bó suốt 7 năm dài với nhiều kỷ niệm vui buồn với Thầy Cô và bạn bè.

Toi đi bộ từ cổng trường đến cuối đường là nhà ăn Khu nội trú với những buổi trưa trốn vào ăn com ké. Bên phải là trường trung học với 7 năm dài, sân banh với những buổi chiều lăn lộn cùng trái bóng. Bên trái là viện, trường kỹ thuật và thư viện.

Và tôi gặp Em, Cô Bé đã nhét vào hành trang vào đời của tôi một nụ cười.

Tôi gặp Em...

Cô Bé dường như đang giận

đôi ai đó, với mái tóc dài và thẳng, mắt to, mũi thẳng, làn da đen và đặc biệt là miệng rộng (khi cười thì càng rộng hơn).

Không giận đôi sao được khi cuộc đời đã cho Em mất mát quá lớn khi mà trong trí nhớ Em chưa in đậm hình bóng người Cha.

Tóc Em dài và thẳng vì phải để tự nhiên, lấy gì mà uốn quanh luôn. Trên mái tóc còn vương ánh bóng. Phải chăng vì những bàn tay Thầy Cô thương vuốt tóc em nên tóc Em thẳng và trên đó còn vương những giọt nước mắt của Thầy Cô nên tóc em bóng.

Giương mặt Em gầy gò, hốc hác nên làm mắt Em to, mũi Em thẳng. Miệng Em càng thấy rộng hơn.

Nụ cười tươi vì Em chưa cảm nhận được nỗi đau sâu thẳm trong tâm hồn.

Em đã cho đời và Anh nụ

cười.

Như có một lực vô hình nào đó đã đẩy tôi đến làm quen với Em. Sau vài câu chào hỏi thông thường, Em và tôi trở nên gần gũi và thân thiết, phải chăng vì chúng ta đều có trong người "Gen con của Lính".

Chúng mình nói chuyện với nhau thoải mái như hai người bạn đã từng thân thiết. Tranh luận nhiều vấn đề. Mặc dù tôi lớn hơn Em, học trên lớp Em, tôi đã vận dụng tất cả sự hiểu biết và sự học hỏi của Thầy Cô nhưng vẫn... thua.

Khi chia tay, Em nắm tay tôi, cười và nói: Mong anh đừng bao giờ quên trường mình.

Chỉ có vậy thôi mà tôi đã mang trong tim nụ cười của Em đến bây giờ.

Hơn 30 năm sau, tình cờ tôi đọc trên báo, tôi tìm thấy website QGNT. Đọc những tin tức về trường mà mắt tôi đọng nhiều nước mắt. Cảm giác như tìm thấy một cái gì đó vô hình

nhưng hiện hữu. Gắn gũi và thân thiết vô cùng.

Tôi cũng đã tìm lại được Em, cũng giống như lần đầu tiên quen với Em vậy.

Vì muốn tìm lại Em ngày xưa, tôi gọi mail riêng cho một Mod để hỏi thăm tin tức. Thật bất ngờ người nhận mail lại chính là Em.

Tôi có hẹn là sẽ đến thăm Em nhưng có lẽ tôi không bao giờ thực hiện .

Gửi Cô Bé:

Em thân mến.

Như định mệnh, nụ cười của Em đã theo tôi cho đến bây giờ.

Một nụ cười hồn nhiên, không suy tính.

Một nụ cười trong trắng, không bị những bụi khói của

cuộc đời làm nhòa đi.

Một nụ cười chân thật, không gian dối, không thủ đoạn, không lợi dụng nhau.

Túi hành trang của tôi bây giờ nặng hơn ngày trước rất nhiều, bên trong đó vẫn còn nụ cười của Em.

Tôi không gặp Em bởi vì tôi sợ.

Tôi sợ với những góc cạnh của cuộc đời đã mài mòn đi nụ cười của Em.

Tôi sợ những bụi khói của cuộc đời đã làm mờ đi nụ cười của Em.

Tôi sợ những cạm bẫy và thử thách của cuộc đời đã bóp méo đi nụ cười của Em.

Cuối cùng là tôi sợ, Số cuộc đời sẽ lấy đi nụ cười của Em ra khỏi túi hành trang của tôi. ■

*Trải qua một cuộc bể dâu
Những điều trông thấy
mà đau đớn lòng
(Kiểu - Nguyễn Du)*

Mỗi năm vào dịp Thanh Minh, Sang không sao quên được cái lần về thăm Việt Nam đây ý nghĩa cách đây mấy năm. Lần trước Sang từ Mỹ về thăm nhà hai tuần chỉ để đi thăm viếng anh chị, bà con, bạn bè ở đây rồi lên Sài Gòn chơi và ba ngày tour Nha Trang. Nhưng lần này theo dự định, gia đình hai chị em sẽ hốt xương cốt của cha mình ở Nghĩa trang Quân đội Biên Hoà đem về chôn tại Bình Dương, nơi chôn nhau cắt rốn cho gần gũi Tổ tiên, ông bà và nhất là con cháu được tiện lợi thăm viếng.

Cha Sang là một cựu thượng sĩ thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn 7, sư đoàn 5, quân lực Việt Nam Cộng Hòa, đã tử trận năm 1963 trong một cuộc hành quân vào mật khu Tam giác Sắt. Ông để lại một vợ, hai con. Lúc đó má Sang đã gần 40 tuổi, gia đình có vốn vẹn hai chị em: chị Hai và Sang.

Toàn, tài xế kiêm chủ xe chuyên chạy mướn ở xóm trên, đã xách chiếc van 12 chỗ ngồi tới đợi trước nhà từ sớm. Ba đứa con lớn của anh chị Hai: Hùng, Hải và Huỳnh mướn thêm xà-beng, cuốc, xẻng, thùng, ki và mấy cây rựa... chất hết lên sau xe cùng với mấy tấm bạt, chiếu nylon cũ... Từ sớm, vợ con tụi nó đã ra chợ mua thịt quay, bánh mì, bánh ngọt, trái cây, nhang đèn và nước ngọt cùng nước chai v.v... để đem theo cúng.

Mọi người lên xe, anh Hai ngồi trước, Sang, Hoa, chị Hai ngồi băng kế. Đám con cháu

Ngày cuối Đông !

*Ta chia nhau nỗi buồn người ở lại
Mong kẻ ra đi... về chốn an vui
Xuân sắp tới những chồi non vừa nhú
Lá cuối Đông rụng xuống luống ngậm ngùi !*

*Vâng người ạ, Xuân qua rồi Hè lại
Trường vắng dần ngày khai giảng vào Thu
Trên bục giảng đã thay Cô - Thầy mới !
Những trò xưa ngày một... cũng xa mù ...*

*Có một hôm nào, người về chốn cũ
Ngẩn ngơ hồn vì bao sự đổi thay
Nhìn quanh quất người xưa giờ đâu nhỉ !
Chợt mơ hồ như thoáng áo ai bay...*

TN





Một đêm huyền hoặc

Q NHÀ LÁ VƯỜN

ngồi bằng hai băng chót. Anh Hai hỏi lại lần chót:

- Coi còn thiếu đồ nghề gì không mấy đứa bây?

- Chặt lên hết rồi ba. Hùng trả lời.

- Đồ ăn, nước uống đủ chưa Lan? Chị Hai hỏi thêm.

- Con kiểm lại đây đủ rồi má. Giọng Lan, vợ Hải đáp lại.

Xe nổ máy và bắt đầu lăn bánh về hướng quận Dĩ An. Sáng sớm đường sá tương đối ít xe cộ, xe gắn máy nên cũng đỡ bụi khói. Còn sớm, nhiều hàng quán vẫn chưa chịu mở cửa. Không khí còn mát mẻ, chưa bị cái nắng gay gắt hâm nóng. Bên đường, dòng sông Sài Gòn thân yêu dẫn nước từ sông Thị Tịch, Dầu Tiếng chảy nhẹ nhàng, hiền hòa xuôi về phía Nam. Sang quay hỏi vợ:

- Em đưa số điện thoại của vợ chồng Nhiều để thằng

Hùng gọi giùm, xem tụi nó tới đâu rồi.

Hoa lục bóp rồi lôi ra một tấm thiệp cũ:

- Nè Hùng kêu số này giùm tao.

- Dạ, mợ đưa con.

Hùng bấm số trên điện thoại cầm tay của mình, rồi đưa cho Sang. Sau vài lần chuông reo, một giọng trả lời lớn nghe muốn bể tai :

- Alo ?

- Hello, cho chú Sang nói chuyện với chú Nhiều được không ?

- Dạ... chú ơi, có ông Sang kêu nè.

- Hello... Giọng Nhiều vang lên bên kia. Tụi bay khỏe không, tới đâu rồi ?

- Lai rai, còn hơi mệt vì chưa quen giờ giấc. Tụi tao cũng đang lên xe, sẽ thẳng đường từ Phú Nhuận đi đây. Đừng đợi nghe, ai tới trước

làm trước, như hôm qua tụi mình đã bàn với nhau.

- Ờ, vậy sẽ gặp sau.

Nhiều và Sang là bạn học cùng lớp từ VN. Hai vợ chồng Nhiều và Ngọc, cùng về kỳ này với vợ chồng Sang, nhưng ở khách sạn Tân Tiến cho gần nhà ông chú họ ở Phú Nhuận. Cha Nhiều là trung đội trưởng, trưởng đồn nghĩa quân đã mất đi trong một trận công đồn ở Gò Công vào một ngày cuối tháng 4 năm 1962 sau khi địch quân dùng chiến thuật biển người tấn công. Các anh em nghĩa quân chống trả anh dũng tới viên đạn và giọt máu cuối cùng trước khi địch quân tràn ngập !

Sau khi cha mất, Nhiều và Sang vô học trường Q dành cho con em quân nhân, cũng như phế binh và tử sĩ những năm đệ nhị cấp. Sau ngày đổi đời tháng tư năm 75, cả hai

đều lận đận mấy năm, rồi vượt biên sang Mỹ. Cùng cư ngụ ở Nam Cali trên 10 năm. Sau mới tình cờ kẻ trước, người sau dọn về cái thành phố khi họ còn gầy gầy và gập lại.

Lần này hai người bạn thân cũ cùng về VN để cùng lo cho mộ phần cha ở Nghĩa trang Quân đội bằng hai cách khác nhau. Gia đình Nhiều đã sang Mỹ hết rồi, chỉ còn ông chú họ ở Phú Nhuận, nên Nhiều vẫn muốn giữ và tu bổ mộ phần của cha lại cho đẹp hơn ở NTQĐ, dù cho thời cuộc thay đổi thế nào. Khuynh hướng của Nhiều tương tự như đa số thân nhân khác, nghĩ rằng cha, ông đã chết đi như một anh hùng tử sĩ thì xứng đáng được giữ gìn tại NTQĐ để cho đất nước ghi công. Còn Sang thì muốn cải táng, hốt cốt cha về Bình Dương cho gần với gia đình để con cháu lúc nào ra thăm viếng, vái lạy đốt nhang khấn khứa cũng được. Nhà Sang có miếng đất từ đường khá rộng dành làm nghĩa trang gia tộc. Từ đời cố đến ông bà, những người chết đều được chôn cất nơi đây nên chuyện dời mộ về đây là chuyện hợp lý. Cũng vì vậy mà hai người tranh luận dữ dội, đôi khi to tiếng tương đến cãi nhau về chuyện chôn cất này. Nhưng rồi chuyện gì cũng xong đâu vào đó.

Chừng nửa tiếng sau, xe quẹo về hướng Dĩ An, bọc qua suối Lồ ồ để vô Quốc lộ I, rồi quẹo phải vô khu NTQĐ nằm khuất sau con đường. Đây là khu đất rộng đẹp thênh thang trên 160 mẫu đã chôn cất hơn 15 ngàn các anh hùng, tử sĩ của quân đội VNCH đã hy sinh trong cuộc chiến VN trước năm 1975. Nhưng bây giờ phía trước đã hoàn toàn

bị hàng quán, nhà cửa che hết chỉ còn lại con đường nhỏ đi vào.

Tới nghĩa trang cả bọn xúc động trước cảnh điêu tàn, hoang phế hiện ra. Pho tượng Thương Tiếc, kiệt tác điêu khắc một thời được mọi người trầm trồ ngưỡng mộ đã biến mất. Cổng tam quan, đền tử sĩ ngày xưa uy nghi đẹp đẽ với khu đồi cao bề thế nằm phía trước nay đây những cây lá, dây leo, bụi rậm bao bọc khắp nơi từ trong ra ngoài, trên xuống dưới, chen lấn giữa các bậc thềm và lối đi !

Xe chạy sang bên hông để vô mé đằng sau, đảo một vòng quanh Nghĩa Dũng đài, ngày xưa sừng sững uy nghi cao vút nay hoang tàn, ỉu rũ thê lương ! Các khu chung quanh, cỏ dại mọc um tùm khắp các con đường nhỏ dẫn đến các khu chôn cất. Đa số những nấm mồ chôn đơn sơ bằng đất đã mất bia, hình dạng vì thiếu người chăm sóc. Thời gian đã soi mòn tất cả đến thảm hại. Có những khu mộ chỉ còn độc một miếng xi-măng nằm xộc xệch. Cái chổng lên cao, cái chìm sâu hẳn xuống, nghiêng ngả, thảm thương. Chỉ có vài khu đã được thân nhân thăm viếng thường trực và sửa sang, đầy đủ bia đá với tên tuổi quét vôi trắng nằm thẳng hàng khang trang, đẹp đẽ. Sau khi xe chạy chậm chậm được vài vòng, Sang bảo tài xế :

- Thôi cho về khu mộ ba đi.

- Vòng lại, đi về khu C2 đi Toàn. Chị Hai nói

Tới nơi, đã thấy vợ chồng Nhiều và Ngọc đang lúi húi dọn dẹp. Tất cả xuống xe chào hỏi:

- Ê sao mày đi sau mà tới trước ? Sang hỏi.

- Tao tới trước mày chút xíu, thấy cảnh mồ mả bỏ bê tang thương buồn quá. Tao chạy bọc chung quanh thấy một phần đất đã bị lấn từ đằng kia để xây nhà cửa, làm vườn, đủ thứ... nhiều lắm. Lâu rồi báo chí loan tin báo động ngày xưa NTQĐ rộng tới khoảng 160 mẫu, bây giờ về đây thấy tận mắt, chỉ còn lại chừng một phần ba không phải là ngoa !

- Thôi mình bắt đầu lo làm việc đi.

Bọn con trai lấy cuốc, xẻng, đồ nghề... xuống. Đám phụ nữ trải chiếu, khăn nylon lên mộ, rồi bày nhang đèn, bông hoa, đồ ăn, nước uống... chuẩn bị cúng. Mộ của ba Sang nằm tại khu C2 với bia quét vôi trắng. Vì có ý định sẽ bốc mộ nên không sửa sang, xây cất lên to lớn, chỉ có tấm xi-măng dày phủ bên trên thật đơn giản. Chị Hai và ba cô con dâu: Lan, Loan, Liên đã sắp sẵn và bắt đầu cúng bái. Lần lượt từng người lại thấp nhang khấn vái với hương hồn cha và xin phép hôm nay sẽ dời hài cốt người về quê để chôn bên mộ má.

Đang mãi mê làm thì bỗng có tiếng xe gắn máy chạy lại. Một đám chừng 5, 6 người tuổi cỡ trung niên cũng cuốc xẻng cầm theo trò tới. Họ đi chậm lại khi tới ngang khu Sang Nhiều làm. Sang vẫy tay bước ra làm quen:

- Chào mấy anh. Các anh cũng làm việc ở khu này?

- Da.. lâu lâu tụi tui mới lại đây dọn dẹp cho mộ phần thân nhân. Sẵn rảnh làm công quả thêm cho những ngôi mộ khác. Thiệt tội nghiệp nhiều người chết nhưng không ai chăm lo mồ mả.

- Chúng tôi rất cảm phục

nghĩa cử của mấy anh. Làm công quả giùm những người vắng mặt. Xin hỏi anh tên gì ?

- Dạ tui Tư. Thằng này là Năm. Tụi tui chỉ làm chuyện nhỏ không đáng kể. Chào mấy anh. Tui phải làm trước khi nắng bắt đầu nóng gắt.

Nhiều và Sang thấy công việc dọn dẹp khá nhiều nên quyết định mượn thêm chừng chục người lao động, đứng lảng vảng bên ngoài như chợ người, vào phụ dọn dẹp, nhổ cỏ, chặt cây cho mồ mả những người xấu số nằm cùng khu nhưng không được thân nhân coi sóc vì ở xa, đã ra ngoại quốc hay nhiều lý do khác... Đến chiều sẩm tối thì công tác tạm xong. Những người làm thuê dọn cỏ, khai quang được nguyên cả khu C3. Nhiều sơn lại mộ bia, làm đẹp cả khu cha anh đang yên nghỉ, còn Sang đào được hài cốt cha mình để đem về nhà cải táng. Sau khi thanh toán tiền công cho những người làm thuê, cả hai

gia đình kéo ra quán gần khu Suối Tiên ăn tối. Sau một ngày lao động, không quen làm việc nặng, chân tay ai cũng đau và mệt nhoài. Họ ăn uống sơ qua trước khi về nhà. Trước khi lên xe, Sang hỏi Nhiều:

- Hôm nay ngoài chuyện hốt cốt ông già ra, tao thấy mình chỉ dọn sơ được chừng mười mấy ngôi mộ thôi. Tao định sẽ trở lại đây thêm một, hai ngày nữa để dọn thêm những ngôi mộ khác nữa vì còn quá nhiều bị bỏ hoang! Mày nghĩ sao?

- Đúng, tao cũng nghĩ thế, định đề nghị thì mày lại nói ra trước. Hay là mai mày lo việc cải táng cho ông già mày xong, ngày một để mấy bà ở nhà đi shopping, chỉ hai thằng mình ra đây và mượn thêm người phụ.

Hoa nhãn mặt:

- Không, tụi em cũng muốn đi theo dọn dẹp thêm bữa nữa vì đây là lý do chính bao năm mình mới về thăm nhà được để lo cho cha !

- Em cũng nghĩ vậy, đi shopping lúc nào chả được. Cứ để tụi em đi theo đi. Ngọc thêm vô.

- Ờ... nếu thế thì tất cả cùng đi. Bây giờ bye bye, mai gặp.

Hôm sau, vợ chồng Nhiều đến nhà chị Hai ở Bình Dương để dự lễ cải táng cho cha Sang. Việc chôn cất lần này diễn ra thật đơn giản, dễ dàng tại nghĩa trang gia tộc của gia đình Sang với màn cúng thân mật, chôn cất bộ xương chỉ còn là những mảnh vụn khó nhận dạng rồi tất cả cùng ngồi lại ăn uống.

Hai ngày kể, hai cặp vợ chồng Sang và Nhiều bao xe nhỏ của Toàn để trở lại NTQĐ. Hai người mượn thêm chừng chục nhân công và bắt đầu ra công dọn dẹp những khu vực trông tẻ hại nhất, cùng đắp lại thêm các nấm mộ hoang. Họ đánh, nhổ cỏ khô cháy, vàng úa, chặt những cây mọc hoang khắp nơi, quét lá khô, xúc đất đắp những ngôi mộ đã nát vụn, nham nhở bên trên chẳng còn gì là hình dạng. Thật buồn thê thảm như nấm mồ hoang tả trong truyện Kiều của Nguyễn Du:

Sè sè nấm đất bên đường

*Dầu dầu ngọn cỏ nửa vàng,
nửa xanh*

Buổi chiều xuống, cả bọn sửa sang thêm được hơn chục ngôi mộ nữa. Sau khi thanh toán tiền bạc cho nhân công, Sang hỏi Toàn:

- Mấy hôm nay, lo chuyện báo hiếu cha mẹ xong rồi. Hồi xưa ở gần Tân Vạn có mấy quán thịt rừng, không biết bây giờ còn đó không cháu?

- Ờ... chú ơi, bây giờ hàng quán thiếu gì. Họ biến chế và có nhiều thú lạ, quý để dân



nhậu tha hồ thưởng thức, hơn cả hồi xưa nữa. Để cháu chở các cô chú lên quán Chèo mới được. Thằng chủ chịu chơi và chiều khách như vàng đó !

- Được lắm, hai bà ăn thử thịt “động vật hoang dã” nghe? Nhiều cười hỏi.

- Không ăn được thì tôi sẽ thử ổ bánh mì thịt vậy. Hoa chen vào.

Từ NTQĐ tới khu nhà hàng bán thịt rừng tuy không xa nhưng cũng mất khoảng gần một giờ vì kẹt xe. Toàn đưa mọi người lại quán Chèo. Chủ quán tiếp đãi thực khách thật lịch sự với khăn lạnh, thực đơn bình thường heo, bò, gà, cá... và thực đơn thịt hoang dã như cọp, nai, rắn và cả thú hiếm, lạ như cheo, khỉ, báo, kỳ nhông, cá sấu... Sang, Nhiều và Toàn mỗi người làm một chai bia 33 và kêu nai, cọp xào lăn xúc bánh tráng nhâm nhi.

Hoa và Ngọc uống Coca và kêu vài món bò, heo xào cải và cơm trắng với lời hứa sẽ chỉ nếm chừng một miếng thịt rừng thôi.

Xong bữa tối no say, đồng hồ đã chỉ gần 10 giờ đêm. Trả tiền xong, sửa soạn ra xe thì Toàn bước vào nhân nhó:

- Chết cha, bánh xe đang trước bên trái bị xẹp rồi. Mấy cô chú chờ con thay chút nghe!

- Ủa... xui vậy ? Hoa thốt lên.

- Chắc cán đinh rồi. Nhiều chép miệng.

Tất cả lại quay về cái bàn ngồi xuống.

- Cho tụi này ngồi ké chút nghe.

- Có sự cố hả? Cứ thoải mái. Ông chủ trả lời.

Sang chạy ra xem mình có giúp được Toàn trong việc

thay bánh xe không. Toàn lấy bánh sơ-cua, con đội và cây quay trong thùng sau ra rồi hí hục mở ốc thay bánh rất thành thuộc, miệng phân trần:

- Đường sá bên này nhiều khi ẩu tả lắm chú ơi.

- Cháu thường bị thế này không ?

- Không thường, nhưng lâu lâu xe cũng bị ban nên quen rồi. Giá còn sớm cháu sẽ đi vá lại. Nhưng bây giờ khuya rồi để mai tính sau. Hy vọng từ đây về nhà không sao hết... Hy vọng không phải tụi “đỉnh tặc” chơi xấu !

Khoảng gần tiếng sau, Toàn làm xong hết mọi chuyện, cất đồ nghề. Mọi người lên xe.

- Mấy giờ rồi anh. Ngọc hỏi.

- Hơn 11 giờ đêm rồi. Từ đây về nhà đường vắng chắc chạy lẹ chừng hơn một giờ thôi. Phải không Toàn ? Nhiều đáp.

- Dạ chắc khoảng đó thôi chú. Toàn trả lời.

Xe vòng ra xa lộ về ngược hướng cũ. Trời tối đen, xe cộ trên đường thưa thớt, lâu lâu mới thấy một chiếc. Cả bọn nói chuyện rầm rì trong xe một hồi, rồi bắt đầu ngủ gà ngủ gật.

Bỗng một tiếng “bốp” lớn như tiếng pháo cối nổ ! Xe dằn mạnh, nghiêng hẳn về bên phải, chao qua, chao lại rồi đâm sạt vô lề ! Có tiếng lạch phạch như tiếng mo cau quật lẹ và mạnh xuống đường. Cuối cùng tiếng đá sỏi kêu lên rào rào và chiếc xe chúi mũi về bên phải rồi ngừng hẳn ! Mọi người cùng bị xô mạnh, dồn cục về góc phải cùng hoảng hốt choàng dậy. Hoa nắm tay Sang bóp mạnh:

- Trời... oi ...!

- Ui... da... cái gì vậy ? Ngọc hét lên theo.

Toàn mở tung cửa xe chạy ra. Sang, Nhiều cũng theo ra. Toàn để đèn xe, đi kiểm soát chung quanh, giọng thất thanh:

- Chết mẹ ! Tui nghe nổ lớn là đã nghi bể bánh xe rồi. Mụ nội nó bây giờ tới bánh trước bên phải bị pan ! Mấy cô, chú có sao không ? Giọng Toàn áy náy.

Hoa, Ngọc quay kiếng xe xuống hỏi :

- Bị gì vậy anh?

- Sao xui quá vậy, mới xẹp bánh xe cách đây cỡ một giờ ở Tân Vạn, bây giờ lại nổ bánh xe nữa. Sang lắc đầu.

- May mà đường vắng không bị gì hết, chứ nổ bánh trước rất nguy hiểm xe có thể lật như chơi vì đang chạy nhanh ! Nhiều trấn an.

Toàn mở thùng xe, lấy đèn bin rọi và lục đục kiểm một hồi rồi phân trần:

- Bánh phòng hồ mình đã xì lúc nãy rồi. Bây giờ cũng quá khuya, đâu có cây xăng hay tiệm sửa xe nào còn mở cửa !

Tất cả phân vân, lo lắng. Điều này chắc phải ngủ đờ trên xe đêm nay.

- Trời ơi ! Anh nhìn kia, ghê quá ! Giọng Hoa sợ hãi.

- Oh my God ! Em cũng thấy mờ mờ luôn ! Giọng Ngọc lo ngại.

- Cái gì ?

- Đâu ?

Sang và Nhiều cùng hỏi.

- Anh không thấy cái bóng to lớn trong kia !?

Định thần và nhìn thật kỹ lại, Sang, Nhiều thấy cả bọn đã trở lại ngay trước Nghĩa trang Quân đội. Pho tượng Thương Tiếc không lồ không thấy từ



lúc đầu, giờ đây ngồi sừng sững cách đó chừng hơn chục thước ! Cả bọn chợt rợn người vì sợ ma và nhớ lại những lời đồn hồi xưa vào ban đêm, pho tượng lính này đứng dậy đi xin cơm trong xóm, ra vẫy tay đón xe đò miền Đông ; chuyện pho tượng một lần vào Tết Mậu Thân đã linh thiêng ra đứng giữa đường, báo tin cho một đơn vị Thủy quân Lục chiến là địch đang phục kích phía trước, nhờ vậy quân ta đã đánh bọc và diệt gọn cả đơn vị địch đang rình rập... v.v...

Trong bóng tối mờ mờ, Nhiều và Sang chợt thấy xuất hiện thêm hai bóng người mặc quần áo trận đội nón sắt chuyện trò với pho tượng! Chừng vài giây sau, hai bóng ẩn hiện, trôi nhẹ nhàng như đi trên mây về phía họ. Lúc này, Toàn đang ngồi trong xe lúi húi tìm số điện thoại để nhờ người quen đến giúp, hoàn toàn không biết gì. Hoa và

Ngọc sợ quá, nhắm mắt, gục mặt vào đôi bàn tay, nằm dí người xuống nệm xe. Sang và Nhiều dựng tóc gáy, mồ hôi vã ra như tắm dù trời khuya mát lạnh. Dựa vào chiếc xe, hai người sợ quá không nói và nhúc nhích. Khi hai bóng mờ lại gần, hai người càng há hốc mồm ra vì khuôn mặt và vóc dáng hơi quen quen như đã gặp ở đâu trong ký ức:

- Ô... phải ba... không!?

- Ủa... ba... đây... sao?

Một bóng có gương mặt trắng trẻo, điển trai ngày xưa lúc Nhiều mới 12 tuổi, không thể nào quên được. Bóng kia có khuôn mặt với nước da bánh mật, cái cằm bạnh ra của ba Sang lúc anh khoảng gần 15! Hồn ma ông Nhân, bố Nhiều, chợt lên tiếng nhẹ như hơi sương :

- Mẹ và các em ra sao Nhiều?

Nhiều vừa run, rơm rớm nước mắt, vừa lí nhí trong

miệng:

- Ba ơi, mẹ bây giờ già yếu và bệnh nhiều lắm. Các em đã nên người hết rồi. Cám ơn ba đã phù hộ cho cả nhà.

Hồn ma ông Sánh, bố Sang nói như gió thoảng:

- Hai chị em ra sao, vẫn đùm bọc nhau hả Sang?

- Dạ ba chúng con vẫn lo cho nhau . Sang nước mắt ràn rụa, sợ nói không ra hơi.

- Cám ơn các con mấy ngày nay lo lắng “nhà cửa” dưới lòng đất cho ba và bạn bè. Ai cũng cảm kích lắm nhưng không lên gặp để nói lời cám ơn được.

Sang chợt nghĩ vá hỏi liền:

- Con đã xin phép đưa năm xương cốt còn lại của ba về cạnh với ông, bà ở quê mình rồi.

- Ba biết... ba lên gặp con vì chuyện này đây. Ba ở đây quen rồi, nỡ nào bỏ bạn bè mà đi. Sao con làm vậy hả con? Ông Sánh giọng thật buồn.

- Chết rồi con làm sai ý ba rồi. Con xin lỗi ba. Sang thốt lên.

- Con có biết vẫn còn nhiều oan hồn không siêu thoát được quanh đây? Họ chết trận, chết bất đắc kỳ tử. Cả hàng chục hàng trăm người ra đi chỉ trong khoảnh khắc thì số mạng nào trùng hợp cho được. Bạn bè ba còn đây, ba không muốn đi đâu hết.

- Dạ con xin lỗi ba. Con sẽ đem hài cốt của ba trở lại năm mồ cũ nơi đây. Con có tội, con xin ba tha cho con.

- Ủ... con lo cho ba là điều tốt. Nhưng lại không đúng ý nguyện của ba. Ngày mai đem ba trở lại đây đi... Giọng ông Sánh nhỏ dần.

Đã bớt sợ, Nhiều hỏi gặng ba mình:

- Ba... thế còn con giữ mồ mả của ba ở đây cho xứng đáng là anh hùng, tử sĩ của đất nước được hả ba ?

- Con để ba đây với bạn bè là đúng rồi. Bây giờ ba đã qua một kích thước không gian và thời gian hoàn toàn khác! Giọng chột trầm buồn. Nếu mồ mả này không giữ được thì hãy cố gắng ghi chép và giữ gìn để lưu lại cho con cháu sau này. Thôi ba không nán lại nơi đây lâu nữa được.

- Ba ơi...

- Ba ơi, ba đi mạnh giỏi! Giọng Nhiều run run xúc

cảm.

- Các con ở lại! Giọng ông Sảnh thoải nhẹ.

- Ba đi bình an, mai con sẽ cải mả lần nữa cho ba. Sang lấy tay quệt nước mắt.

Nhiều và Sang thật bàng hoàng xúc động, ngỡ mình vừa trải qua cơn mơ rồi lịm đi không biết gì nữa...

Sau một đêm ngủ ngời, chen nhau trên xe chật như cá hộp, mờ sáng cả bọn đã mò dậy. Trời sáng dần, ánh dương từ từ soi sáng vạn vật. Chiếc xe nằm bẹp sát lề đường ngay

ngã tư nhìn vô Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà. Nhìn dáo dác, không ai thấy dấu vết của pho tượng Thương Tiếc tối qua đã gặp đâu. Nghĩa trang Biên Hoà vẫn im lìm, vắng lặng trong hoang tàn, đổ nát như không có việc gì xảy ra.

Sau khi xe sửa xong, cả bọn trở về Bình Dương. Cả nhà lại lục đục làm lễ cúng tạ lỗi cha rồi đưa ngay cốt cha trở lại nơi yên ngủ cũ tại Nghĩa Trang Quân Đội. Lần này hai vợ chồng Sang xây ngôi mộ mới cho ba, cùng tu sửa thêm những ngôi chung quanh. ■

Chuyến hành trình vô định

Trả lời chung cho những người bạn có thắc mắc lý do vào chùa ở weekday, weekend văn nghệ, tắm biển, bán thời gian đó mà... Và sẽ quên cuộc thi HH 2011, bởi đó là cuộc hành trình của... ông già 60!

*"Tôi là người bộ hành phiêu lãng
Đường trần gian xuôi ngược để vui chơi"
Nếu mai kia có trở về cát bụi
Đừng khóc nhé, hỡi người em nhỏ bé !
Đường trần gian, xuôi ngược đây cam bầy
Ta một thời đã giẫm bước thên thang
Cười ngạo nghệ và ngoảnh mặt tự hào
Không hổ thẹn với tiên nhân khuất bóng
Đừng khóc nhé! và cũng đừng cầu nguyện
Cứ để nguyên, ta gánh chịu kiếp người
Đời có vay, thì có lúc phải trả
Đừng lẩn tránh những gì trong tâm tưởng
Đừng mang nợ tình trong hành trình cuối
Hãy nhẹ nhàng cười... với chuyến đi xa
Trước chuyến đi, ta vào chùa cư ngụ
Đừng hiểu lầm ta muốn thành cao tăng
Chỉ là muốn giải đi một lời thề
Thề Non Nước, nặng nợ tình quê cũ
Ngày còn trẻ, ta được trao cung kiếm
Để bảo vệ dãy bờ cõi non sông
Tội mất nước một phần ta gánh chịu
Nhìn cảnh đời... ta phải trốn trần gian*

10/2010
LHS

Thơ họa

cùng nhau từ bốn phương trời
nhà Q hợp mặt tuyệt vời đời trông
mặt nhìn mặt, lòng dỗi lòng
nổi vui tràn cõi tim hồng trao nhau
tình thân xưa chẳng phai màu
bên nhau hạnh ngộ nỗi sầu bay xa

KIMTHANH



Mộng về quê cũ...

Khi tôi chết, hãy đem tôi ra biển
Để trôi về miền đất nước quê tôi
Bạch Long Vỹ, một thời tôi lướt sóng
Hòn Gay nắng ấm, Tiên Yên trữ tình

Ở nơi ấy, có nỗi niềm hạnh phúc
Xuân về, có ngày Hội của yêu đương
Em gái có dịp thêu “Khăn Tình Tự”
Để trao chàng, với tâm sự đầy vui

Nhưng hồi ơi! Chuyện tình đành đứt đoạn
Mưa gió, cuồng phong biết bao giờ ngưng
Cảnh tình thiên nhiên, giờ đành chấm dứt
Để chàng buồn, chiều đến thả hồn thơ

Ở nơi ấy, Hạ về mùa sim chín
Tím cả rừng hoang, chiều xuống hoàng hôn
Ở nơi đó, bên bãi tắm rực nắng
Đàn em nhỏ, thỏ thẻ mời vòng hoa...

Hoa tình tự, choàng vào cổ nàng thơ
Má ửng hồng, nhè nhẹ lời e thẹn :
Anh ác quá, sao xa em mãi thế ?
Mơ tình nồng, chỉ còn trong mộng寐

Thu chớm nở, nụ Lan rừng dày lá
Cánh lan đầy, tượng trưng tình dài lâu
Màu lan trắng, cho ta nhiều mơ ước
Anh sẽ về, nếu có lại NGÀY XƯA

Đông sang, nàng thơ anh sẽ dệt vải
Để may áo ấm cho chàng miền xa
Anh mặc thử, và thấy lại nàng THƠ
Khi tỉnh giấc... vẫn chỉ là giấc mộng

Giấc Mơng tôi, có EM và SÔNG NÚI
Anh sẽ về, khi sóng lặng, mưa êm
Chờ Anh, em nhé, người em bé nhỏ
Anh sẽ về, cho dù bằng GIẤC MƠ

LHS

Bâng khuâng!

Mỗi dòng thơ viết, một tâm tình
Liều động bên mảnh lát phất xình
Gió cuốn, mây trôi, đời viễn xứ
Ngàn năm chưa thỏa chút bình sinh!

Rượu đã lâu rồi chẳng dám say!
“Hồ trường”(*) dốc cạn ở phương này!
Bồi hồi thương nhớ trời quê Mẹ
Nuốt ngược vào lòng giọt đắng cay!

Đã qua rồi một nửa đời người
Có phải là sẽ mãi mãi trôi?
Mấy kẻ “tâm giao”, ừ mấy nhi!?
Phương trời cách biệt cũng đành... thôi!

Chợt nhớ mơ màng quán cóc xưa
Mấy thằng ngó ngán những chiều mưa
Ly cà phê nhỏ mà mơ ước
Những chuyện cao vời vợi... ước mơ

Lúc buồn lại có lúc phân vân
Danh lợi phù vân hạt bụi trần
Lãng đãng mây che mờ phố núi
Cố hương nhớ mãi khắc đời chân ...

TN

(*) Hồ Trường - thơ Nguyễn Bá Trạc



Có một nỗi đau!

Ta nhắm mắt, nhớ ngày xưa ruộng - rẫy
Giọt mồ hôi mằn mặn thấm vào môi
Mảng đất vỡ tan, mà chặt tình người
Máu, nước mắt, mồ hôi, và đất mẹ

Ta nhắm mắt, mơ ngày xưa còn bé
Trang sử hùng, giữ nước, mở cõi bờ
Giọng Mẹ ru trong đêm vắng ầu ơ
Cờ Trưng, Triệu, và Bạch Đằng sóng dậy

Ta nhắm mắt, nghe rì rào lau sậy
Kể chuyện vua Hùng, Thánh Gióng... tiền nhân
Vang bài thơ Nam Quốc đã định phần^(*)
Nghe nhịp đập trái tim Trần Quốc Toản^(**)

Ta nhắm mắt, nghe tiếng gào hoảng loạn
"Đại lộ Kinh Hoàng"... máu đổ thịt rơi
Khói đau thương ngút thẳng đến tận trời
Còn đâu đó những linh hồn uổng tử

Ta nhắm mắt, nghe đồn con sóng dữ
Những con thuyền mỏng mảnh,
những con người...

Trong tiếng gầm phẫn nộ... biển... chơi vui
Lời kinh nguyện chìm sâu vào tiếng nấc!
Người cứ khóc... tiếng nhạc trầm cung bậc
Như nghĩa trang xào xạc tiếng lá reo
Hòa bình rồi (!!) sao vẫn cứ đói nghèo
Thêm tức tử những anh hồn vô chủ!

Người cứ khóc... bao công lao gìn giữ
Những máu xương hòa trộn với đất quê
Những kẻ lạng càm chưa kịp tuyên thệ
Nhưng thân xác đã thay cho lời nói

Người cứ khóc... thay cho lời kêu gọi
Nhìn cơ đồ mỗi lúc một tan hoang!
Cho nỗi đau mở mắt thấy ngoại bang
Đang dần chiếm cả đền thờ miếu tự

Người cứ khóc... những mảnh đời viễn xứ
Mới hôm qua... hay trước cả đời đời
Màu lá xanh tường như thật xinh tươi
Nhưng có lúc héo tàn cùng gốc rễ!!!

Người cứ khóc cho ngày mai sợ trễ
Ta mở mắt nhìn xa xót biết sao đây!!!!??
Người cứ khóc, để ta rung ngân lệ
Cả hai cùng, bóng đã ngã về tây...

TN

(*) Nam Quốc Sơn Hà - Lý Thường Kiệt
(**) Phá cường địch, báo hoàng ân

Bất chợt...

Nhớ không em bài "Con sáo sang sông"
Buồn hay vui ngày em bước theo chồng
Cô dâu mới con đồ xa bến cũ
Mang trong lòng có đôi chút nhớ mong

Tôi cũng nghĩ theo tháng ngày mệt mỏi
Những ưu tư, dằn vặt, cuộc đời thường
Bờ sông vắng đã chen đầy lau lách
Ai biết rằng vẫn trăm nhớ ngàn thương!!!

Ừ cũng phải... mộng mơ không tồn kém
Và con tim, những ngăn chứa vô hình
Tận dưới đáy những ngày xưa xa lắc
Chợt trở về như từ cõi vô minh

Rồi em ạ, những ngày đông lạnh giá
Những đêm hè sáng tỏ ánh trăng trong
Cùng với gió lá bên hè réo gọi
Mây lang thang như nỗi nhớ trong lòng

Nghe thoang thoang đâu đây hương lúa mới
Nhớ mẹ hiền tóc xòa dưới nắng hè
Mùi bồ kết thơm thơm đầu mới gội
Lòng chợt buồn trống vắng chẳng vách che!

TN

02/2011

Phố Bolsa (Little Saigon) thuộc Quận Cam, tiểu bang California Hoa Kỳ đã được mệnh danh là thủ đô của người Việt tị nạn. Dù cho quý vị có muốn nghĩ thế nào về phố Bolsa; nhưng chúng ta, nói chung, không thể phủ nhận đây là một trung tâm văn hóa, kinh tế và chính trị quan trọng của người Việt tự do sống bên ngoài Việt Nam. Đã có nhiều tác giả viết về phố Bolsa, người Bolsa, cộng đồng và các hội đoàn người Việt ở Bolsa... nhưng hình như vẫn chưa có ai (?) viết về vấn đề “đĩ thực,” các quán ăn uống (Ăn ở



Các quán ăn uống vùng Little Saigon (Quận Cam, Nam California, Hoa Kỳ)

đâu? Ai bán cái gì? Mặc rẻ ra sao? Cách tiếp đãi và vệ sinh ra sao?) để khách từ xa đến thăm (và ngay cả dân Bolsa như người viết bài này!) đến thưởng thức cho thỏa dạ, cho biết chỗ hàng quán có những món ngon theo sở thích riêng, giá cả hợp với ngân sách cá nhân và gia đình của mình...

Người Mỹ họ thường nói là: “Life is too short (You can't live long enough) to make all mistakes yourself... (Of course you might but... if you want to experience them all, that's beyond the scope of this article)... Learn the mistakes of others...”.

Người viết cũng thường hay vò vĩnh triết lý vụn, loại chối cùn, lái nhái (như lời bà vợ yêu quý của tôi vẫn mắng vốn!): “Cuộc đời là vô thường (impermanent), có rất nhiều thay đổi”.

Thành ra bài “lượm lặt”

này sẽ không thể tránh được các nhận định rất chủ quan và còn thiếu sót (phiến diện) như trường hợp có rất nhiều hàng quán đã “tung bùng khai trương và âm thầm đóng cửa từ lâu rồi không ai hay?” hay là cũng có nhiều hàng quán vừa mới mở chưa có ai có dịp ghé qua ăn thử hoặc có lời bình phẩm xa gần nào. Tuy nhiên trong tinh thần “có sao xài vậy” hay là “có còn hơn không”, tôi xin mạn phép ghi lại một số hàng quán với các chi tiết, cho đến lúc này, vẫn có thể còn tạm xài được. Các chi tiết phần lớn chép lại từ các bài viết, các phản hồi lẻ tẻ của các người sành điệu trên các trang mạng, phố rùm, cộng thêm vài lời bàn của người viết để quý vị biết qua; cũng để may ra giúp quý vị đỡ tốn công chạy ngược chạy xuôi tìm kiếm trong lúc giá xăng cứ tăng phi mã; và nhất

là không phải đến lầm chỗ, ăn nhầm món mà mình cứ tưởng là... ối giời ơi!!!

OK! Mời quý vị cột dây an toàn xong xuôi và bắt đầu cùng tôi dạo một vòng, khởi hành từ cửa chính Thương xá Phước Lộc Thọ.

Bên trong Thương xá Phước Lộc Thọ có vô số hàng ăn, quán uống... nhưng đại đa số chỉ là những quán ăn nhanh (fast food) rất ồn ào, bàn ghế lỏng chỏng; rất thích hợp là nơi “tụ điểm” của các bô lão quá “hườn”, có nhiều thời giờ mà chẳng biết làm gì, và các chủ tịch / phó chủ tịch các hội đoàn (cũng rất “hườn” vì hội ta chỉ có số hội viên đếm chưa đủ mười ngón tay)... để bàn chuyện “kíu nước” và “tiên đoán” các “diễn biến dân chủ toàn cầu” và các chương trình trợ cấp của chính phủ. Các hàng quán ở trong thương xá là nơi chỉ ăn để tạm cho qua

con đói bụng, cho tiện lúc đang đi “kinh lý” lòng vòng mà vẫn phải giữ lấy chỗ đậu xe chết bỏ. Nói vậy hơi quá kỳ ngôn, chứ cũng có các quán nhỏ... với các món rất “đặc biệt” giúp quý vị “cầm hơi” trong 1-2 giờ “shopping” như ốc lèng xào dừa, bò bía, gỏi cuốn, cháo lòng, gỏi đu đủ gan cháy, bánh cay, nước sinh tố đủ loại, boba... Nhiều món ăn chơi (finger foods) đã được sửa soạn và bày sẵn trong tủ kính. Quý vị cứ việc thông thả nhẩn nha nhìn rồi tha hồ chỉ tay mà “order” ăn cho đến khi ngán chè đậu thì thôi. Còn nếu muốn ăn cho ngon, cho ra bữa, cho trịnh trọng thì mời quý vị hãy cùng tôi bước ra khỏi Phước Lộc Thọ.

Từ trước cửa trước của Thương xá Phước Lộc Thọ, đi về phía trái (theo hướng Tây / mặt trời lặn) thì có:

- **Chợ Bến Thành** nổi tiếng cháo lòng, lòng heo mắm tôm, ăn tại chỗ hoặc đem về, khá ngon (nhưng hơi do).

- Đi tiếp tới thì có quán **Le Crossant Dore** nổi tiếng món bánh mì bò kho, bánh trái cây và cà phê phin.

- Cùng đây này còn có **Nhà hàng Hà Nội**. Nội cái tên gọi cũng cho biết họ bán toàn đặc sản miền Bắc như phở gà, bún chả Hà Nội, bánh tôm Cổ Ngư, chả cá Lã vọng... nhưng nghe nói là dàn đầu bếp chính (cùng với cả chủ cũ) đã “vượt biên” ra đi cho nên tiệm Hà Nội cũng bị mất theo một số khách cũ (?)

Băng qua đường Magnolia là khu chợ ABC (góc Bolsa và Magnolia) có một lô hàng quán san sát nhau:

- **Chợ ABC**. Từ 11 giờ trưa tới khoảng 3 chiều chợ này

có bán cơm phần “togo” khá ngon và rẻ. Nếu quý vị mới lãnh “check” thì có thể chơi sang “order” luôn một con tôm hùm xào đặc biệt “togo” vào lúc “sale” chỉ có \$7.99/lb (cũng phải coi chừng mấy bố đầu bếp của chợ đang “nhất trí” “giải phóng” mấy em “lobsters” trong thời kỳ “quá độ” chỉ đủ sức bơi ngửa).

- **Bánh mì Chè Cali** rẻ và ngon luôn luôn bán “mua hai tặng một”. Nếu lỡ mà quý vị ăn ngon miệng chơi luôn một lúc ba ổ bánh mì thịt và tráng miệng thêm ba ly chè thì có thể nhờ vợ gọi 911 trước giùm cũng không muộn.

- **Long An** nước mía; hột vịt hột gà lộn đủ cỡ, đủ tuổi: trứng non, già, sồn sồn (nhiều lông hay ít lông?!)...

- **Van Barkery** thì có sẵn đủ loại bánh kẹo mứt... ăn chơi cũng như ăn thật.

- **Phở 54** thì “sale” quanh năm suốt tháng; chứ không phải chờ đến sinh nhật “boác.” Ăn phở được “free” tất cả thức

uống kể cả café sữa đá. Nước lèo chỉ ngửi qua đã nghe mùi bột ngọt ba con số 8. Đề nghị các bố già đang bị cao máu thì nên ngả mũ chào và bước qua tiệm này...

- Bước thêm vài bước là thấy 2, 3 hàng trái cây đầy đủ hương vị miền nhiệt đới liên nhau với lời mời chào hàng, níu kéo quá vồn vã (!) làm khách hơi hãi - y hệt như bên xe đò miền Tây.

- **Tiệm mì tươi Thái Sơn** nổi tiếng là mì sợi dai dòn, không bao giờ nhão. Tiệm này có bán cả bột chiên (chín hoặc sống) theo kiểu bột chiên Ngã sáu Saigon cũ, ngon hết xẩy.

- **Mì La Cay** nằm ngay kế bên cho ai thèm mì vịt tiềm Saigon, hoành thánh mì, dầu cháo quẩy. Tiệm này họ cũng làm lấy mì sợi của họ tại chỗ; ăn rất dai thơm ngon.

- **Cơm tấm Thuận Kiều** có gỏi cuốn Nha Trang / Ninh Hòa cũng khá; nhưng cơm tấm có bữa ngon bữa không? (có lẽ vì đầu bếp thay đổi “ca”? Hay



thường bị ám đầu?)

- **Bún Ban Mai** chuyên trị đủ các loại bún. Nhiều người ăn khen ngon; nhưng vì có bán bún mắm cho nên tiệm hơi bị nặng mùi “lựu đạn mắm” có thể chết người... (if you don't mind!)

Còn nếu quý vị thuận tay phải thì cứ tà tà đi về hướng phải của Phước Lộc Thọ lần xuống (hướng Đông mặt trời mọc) khu Bolsa và Bushard sẽ có:

- **“Dim sum togo” Giai Phát.** Chả cá tươi và bò viên ngon nhất phố Bolsa ở tiệm này. Ngoài ra, com gà Hải Nam cũng đáng để thưởng thức; và cuối tuần thì có mì hoành thánh cũng nhiều người thích.

- **Phở và nhà hàng Thăng Long.** Nên biết trong khu này có tới hai tiệm phở Thăng Long cùng chủ (?) mới châm! Chưa thấy ai “tự tin” (overconfident) như ông bà chủ hai tiệm này! Mặc dù là cả hai tiệm cùng có com đĩa nổi tiếng tẻ nhất Bolsa; phở thì có dư bột ngọt mà lại nhạt nhẽo. Hai tiệm cạnh tranh kịch liệt xem ai nấu dở hơn ai? Oái oăm!

- **Huỳnh Restaurant** (Ái chà chà! Nghe nói đầu bếp chính của nhà hàng Hà Nội nổi tiếng ngày xưa, ở khúc trên thượng lưu Bolsa, vượt biên qua tới tiệm này thì tạm định cư chứ cũng không muốn đi xa hơn...). Tiệm có Chả cá Hà Nội, bánh tôm Cổ Ngư, phở gà khá ngon...

- **Chợ Tam Biên** có món cháo lòng hầu hực.

- **Hoàng Yến** có bún vịt xào măng chấm mắm gừng ăn quên đường về (mặc dù trời đang quang mây tạnh!).

- **Lục Đình Ký 2**, com đĩa

hay mì nước, mì xào các loại, nước mát (free).

- Thả bộ xuống cuối dãy là **Coner View Bakery.** Ngoài bánh trái, sau 6 giờ chiều tiệm còn có com bò lúc lắc, bún bò Huế Mụ Béo. Ăn vô vài bát bảo đảm sẽ lên cân... Không béo xin trả tiền lại đây đủ...

Nếu thấy đã nản khu này (khu chợ Bolsa cũ) rồi thì mời đi tiếp về hướng ngã tư Bolsa và Brookhurst có:

- **Bánh cuốn Tây Hồ** và các loại bún cũng khá trên trung bình.

- **Bánh cuốn Tân Hồng Mai** có luôn cả com bò lúc lắc, mắm và rau.

- **Quán Thành** nổi tiếng com tấm và có đủ loại bún.

- **Vỹ Dạ** chuyên môn các món ăn Huế và com gà Vỹ Dạ. Tiệm này mới “remodeled” lại nhìn sạch sẽ, gọn gàng hơn lúc trước. Nhân viên nhanh nhẹn, bà chủ vui vẻ. Quan trọng là thức ăn vừa miệng. Món đặc biệt là com gà Vỹ Dạ, giá khoảng 6 đồng, hột com mềm rất thơm và đậm đà, gà xé ra từng miếng trộn với chanh muối tiêu hành tây và rau răm, thịt gà đi bộ (dai) ăn chung với mắm gừng. Bánh bèo chén, bèo dĩa, bánh nậm, lọc, chả tôm chả Huế ăn ngon và nước mắm ngọt rất ngon. Có 2 món không vừa ý lắm là bún bò và mít non trộn lá lốt xúc bánh tráng (!)

Bây giờ làm một cái “U turn” (từ góc Brookhurst & Bolsa - coi chừng cảnh sát cho lãnh “tickets”, tẻ hơn nữa là ngã tư này còn có cả “traffic camera” nữa giời ạ!) vòng lại về phía bắc đường Bolsa thì có:

Khu Catinat Plaza:

- **Bánh cuốn Hồng Mai,**

chuyên trị bánh cuốn đủ loại và bánh cống. Hai vợ chồng người Bắc làm chủ rất vui vẻ niềm nở. Chồng nấu dưới bếp, vợ chỉ huy phía trên, dọn bàn. Quán này ngoài bánh cuốn cũng có vài món rất vừa miệng. Đặc biệt nhất có món “steak” rất ngon. Miếng “steak” thấm đậm đà và “juicy” dọn chung với khoai tây chiên và một đĩa rau trộn dấm rất ngon. Kể đến phải kể các món com bò lúc lắc, gỏi cuốn, bún chả Hà Nội cũng ngon. Miếng chả ngon thơm và mềm mại. Và món cá hấp hành gừng cuốn bánh tráng cũng OK.

- **Royal Banquet** mới xây với khung cảnh trang nhã, có nhiều món ăn Tây cũng khá. Cuối tuần còn có đàn piano phụ diễn free.

- **Yogurt Passion.** Quán bán yogurt thời thượng với đủ loại “toppings” tùy theo ý thích của khách. Các hãng nhai đồng đều rất yêu chuộng chỗ này vì chúng có dịp “bổ sung” thêm “sugar power, energy” để có sức mà quấy nhiễu bố mẹ thêm được vài tiếng đồng hồ.

Kế bên là **khu thương xá T&K** có:

- **Chè Hiên Khánh** nổi tiếng về chè đủ loại và các món ăn chơi khó tiệm nào qua mặt nổi.

- **Quán Hỷ** (ngay trước mặt, bên kia đường từ quán Hiên Khánh) nổi tiếng với bún bò Huế, mì Quảng, com hến, mít non xúc bánh tráng và các loại bánh của xứ Huế. Trang hoàng bên trong nhìn cũng lạ mắt với tre trúc chung quanh trông như thật (mà không phải thật!). Tất cả đều ngon nhưng giá cả ở đây ở đây hơi mắc! Ăn một bữa ở đây với cả gia

định có thể bay hết một nửa “paycheck” như chơi.

- Trong khu này còn có các quán nhỏ **vua khô bò Đại Vương**, hủ tiếu mì, cơm chi...

Quá bộ tiếp tới là **khu Bolsa Mini Mall**. Đây là khu thương mại lâu đời nhất của Little Saigon. Trong đây có **com tấm Trần Quý Cáp** cũng OK thôi. **Bún Bò Huế Gia Hội** thì có người khen kẻ chê lẫn lộn.

Băng qua đường Bushard, tiếp nối theo thì có:

- **Nhà hàng Thiên Ân**. Quý vị có thể tiếp đãi bạn bè thân hay sơ ở đây rất tiện vì quý vị vừa đánh vừa đàm 2-3-4 tiếng đồng hồ liền mới xong với Bò 7 món, cá nướng da giòn và bia rượu.

- **Tasty Garden** là nhà hàng Tàu mới nhất khu Bolsa. Họ nấu theo “taste” Đài Loan nên ăn khá lạ miệng và ngon.

- **Nhà hàng Song Long** nằm khuất trong ngõ hẻm là một nhà hàng khá lâu đời nổi tiếng với những món com Tây, bún sông, hủ tiếu gà cá và chả cá Thăng Long.

Băng qua đường Moran là có:

- **Nhà hàng “Zen”** chuyên bán com chay, cũng khá ngon và ít bột ngọt (nên biết các tiệm com chay vì nấu nướng không có xương có thịt cho nên họ chơi bột ngọt, đường mà muối... xả lảng. Nếu không thì nước lèo chỉ ngọt hơn nước rửa chén một bậc).

- **Tiệm thịt quay Liên Hòa** lâu đời với món gà vịt, vịt Bắc Kinh, heo quay rất đông khách, giá hơi mắc... Cũng vì thói đời; có đông khách nên nhân viên tiệm Liên Hoa bán hàng thân tiền mặt mà xử sự

với khách hàng như phát của bố thí (?). Tôi khuyên quý vị nên né tiệm này vì không có chỗ đậu xe, hàng khá dài và đã vừa mất tiền vừa bị xem như đi ăn xin... Bad business practice !

- Kế ngay bên cạnh tiệm thịt quay Liên Hoa là **tiệm Khang Lạc** với mấy cô bán hàng con gái ông chủ trắng cao đẹp như tài tử Hồng Kông và tiếp đãi nhã nhặn. Sáng nào cũng thấy bà con ngồi đầy tiệm húp cháo cá và nhai mì bò kho ròn rảng. Tiệm còn có bánh bao, dầu cháo quẩy và bột chiên khá ngon.

Băng qua đường Moran, về tới khu chợ Á Đông đối diện Phước Lộc Thọ là đến lúc đi đúng một vòng tiểu ngạo giang hồ rồi. Trong **khu chợ Á Đông** có:

- **Lee sandwiches** nằm ở bìa bên ngoài với đủ loại bánh mì.

- **Phở Quang Trung** nằm ngay đầu dãy. Hầu hết phở, com, bún ở quán Quang Trung đều trên trung bình và có món chè đậu đen trắng miệng khá ngon.

- **Nhà hàng Tàu SeaFood Cove #2** (trên lầu phở Quang Trung) có Dim sum hay Com tối cũng khá ngon.

Đó là những nơi ăn uống tiêu biểu một vòng “phố Bolsa không có cái quái gì lạ đâu em!” (đã có người gọi phố Bolsa là “đất Thần Kinh” - vì người nào ở đây lâu cũng mắc bệnh thần kinh hết trơn hết trọi).

Ngoài vùng Bolsa chu vi khoảng 3 miles thì còn (và nên kể thêm) những nhà hàng từ trung bình trở lên và có thể tạm phân loại và liệt kê ra như sau:

Phở Bò: Phở 86, Nguyễn Huệ, 54, 79, Tàu Bay Lý Thái Tổ, Kimmy,

Phở Gà: Nguyễn Huệ, Quang Trung, Bolsa,

Bánh Cuốn: Lý Thái Tổ, Tây Hồ, Hồng Mai,

Com Tấm: Trần Q Cáp (Harbor, Mc Fadden), Thuận Kiều,

Món Huế: Hợp, Hương Vỹ, Hương Giang, Hỷ, Huế Rendez-Vous, Ngự Bình,

Bún: Huỳnh, Hồng Mai, Ban Mai, Brodard, Vân,

Hủ Tíu: Phương, Thanh Xuân, Triều Châu, Tân Triều Châu.

Mì: Mì La Cay, Mỹ Vị Mì Gia, Á Đông, Lục Đình Ký, Phát Ký Mì Gia.

Com Tây: Brodard Chataeu, Song Long, Favori, Royal, Uyên Thy, Tài Bửu.

Com Tàu: China Feast, Seafood Paradise, Furiwa, Tân Cảng, Royal Capital, Kim Sư,

Com Thái: Jasmine, PhuKet,

Bò 7 Món: Thiên Ân (Harbor), Hồng Ân, Ánh Hồng, Pagolac,

Cá Nướng: Làng Ngon, Favori, Hồng Ân, Thiên Ân (Harbor), Nam Giao,

Food Togo: Hương Hương, Bánh Mì số 1, chợ ABC, Đa Kao, Phúc Lộc,

Cháo: Tân Hoàng Hương, Chợ Tam Biên, Cháo cá Chợ Cũ, Phúc Lộc,

Bún Vịt: Hồng Mai, Hoàng Yến, Nam Giao,

Com Gia Đình: Hà Nội Phố, Phở Nguyễn Huệ, Miranda, Vân, Huỳnh, Cali.

Orange County, 03/07/2011

TRẦN VĂN GIANG
(ghi lại)

PHẦN PHỤ ĐÍNH:

Bây giờ xin phép tổng liệt kê trở lại các món ăn đặc biệt (trên trung bình) của các nhà hàng ăn ở Little Saigon theo các món ăn và trên một chu vi rộng hơn. Quý vị có lỡ quên thì có dịp nhìn lại.

Xin lưu ý:

Danh sách này được chọn rất chủ quan... cần có thêm ý kiến bổ túc của độc giả:

1. Cơm tấm Thuận Kiều, Thành, Trần Quý Cáp.
2. Nem cuốn Brodard (trong thương xá Tam Đa góc Brookhurst / Westminster).
3. Cá nướng Favori trên đường First / Fairview... nhà hàng nhỏ nhưng lịch sự... Cuối tuần nên gọi giữ chỗ trước nếu không muốn đợi... Ngoài cá nướng còn có món soup đuôi bò và Steak cũng ngon lắm, cù lao bãi biển...
4. Bò 7 món Hồng Ân (trong góc khu Thương Xá Tam Đa), nhà hàng rộng rãi và thức ăn cũng good.
5. Mì Triều Châu: Tân Triều châu (chợ 99 cents, góc Brookhurst / Westminster), Triều Châu (góc First / New Hope) tiệm này ngon rẻ nhưng đông khách, hơi dơ, nên mua "take out", đóng cửa lúc 5 giờ chiều.
6. Bún bò Huế Rendez-vous, Gia Hội, Công Lý, Vỹ Dạ...
7. Mì quảng Rendez-vous.
8. Phở Gà Dakao,
9. Phở Bò 79 (Brookhurst/Hazard), Phở Nguyễn Huệ (First / Ward).



10. Bánh xèo ở Cây dừa Deli (First / Fairview), nhà hàng Vân (Brookhurst).
11. Dim sum: Kim sư (First / Ward), SeaFood Cove #2 (trên lầu phở Quang Trung).
12. Bún riêu, bún chả Hà Nội - Quán Bình Minh (khu Thương xá Tam Đa), Viễn Đông (Brookhurst, đối diện nhà hàng Vân)
13. Bánh Xèo, Bánh khọt, bánh bèo bì - nhà hàng Vân.
14. Bánh Cuốn - Phở Lý Thái Tổ (First / Fairview). Hồng Mai (Bolsa, Catinat Plaza).
15. Món tôm cổ ngư (khoai và tôm chiên cuốn

rau) – Huỳnh Restaurant, quán bún Bình Minh (khu Thương xá Tam Đa).

16. Lẩu mắm và rau, bánh canh, ba rọi mắm thái cuốn bánh tráng - Cây Dừa (First / Fairview).

17. Lẩu dê, Dê rửa mặn, "Vietnamese Pizza" (tiết canh vịt) – Quán nhậu Bình Dân (Brookhurst / McFadden).

18. Bánh bèo chén, bánh bột lọc, bánh ram ít, mì quảng – Rendez-vous (góc Brookhurst / McFadden, trong khu Taco Bell).

19. Nước mía - Viễn Tây (Brookhurst / Hazard, gần tiệm Bánh Vân, chợ Nam Hoa).

20. Gỏi Chân Gà (order to go cho tiệc hay ăn tại chỗ cũng được) - Quán Ngon (là quán nhậu - góc McFadden / Ward).

21. Đồ ăn Thái - Thai Nakon (góc Beach / Chapman).

22. Hủ tiếu Thanh Xuân, Bánh Hời combo - Phương (Westminster and Taft / Euclid).

23. Mì và Hủ Tiếu La Cay - Mì La Cay (First and Magnolia).

24. Buffet - International (Garden Grove / Harbor, trong khu bánh mì Lee Sandwich).

25. Cơm gà Hải Nam - Grand (Brookhurst / Westminster) ăn OK, hơi mắc.

26. Cơm Việt gia đình - La Mirada (góc McFadden / Magnolia, gần Green Farm Supermarket hồi trước là chợ Á Châu), món nào cũng ngon, Nhà hàng Cali (gần Brookhurst / Edinger), Phở Nguyễn Huệ.

27. Dim sum và Đồ ăn Tầu – Kim Su (First / Ward).

28. Cơm Tầu gia đình - Tân Cảng (First / Newhope); hay là Sea Food Cove (Westminster / Newland). Nhất là sea food (cua, tôm hùm, tôm) của họ rất ngon, giá cả phải chăng. Nên đi tránh giờ "lunch" và sau 7:30 PM (cả 2 tiệm), đông khách lắm.

29. Chè, xôi - Hiền Khánh (góc Brookhurst / Westminster).

30. Bò kho (ăn với bánh mì hay với hủ tiếu) – Khang Lạc, quán Thành (Bolsa).

31. Mì xào dòn, mì Vịt Tiềm, mì and hủ tiếu nước và khô - Mỹ Vị Mì Gia (gần Hiền Khánh, Brookhurst / Westminster).



Nếu tôi chết...

Nếu tôi chết cũng xin em đừng khóc
Giọt lệ rơi sẽ làm trễ hành trình
Đừng níu kéo trong phút giây tiễn biệt
Mừng cho tôi vừa dứt nợ nhân sinh (!)

Nếu tôi chết sẽ không làm bia mộ
Còn chăng chỉ một nắm tro tàn
Trong cuộc sống làm được gì đâu nhỉ
Vấn vương chi kẻ ở lại trần gian

Nếu tôi chết thôi xin đừng nhang khói
Chút tiền cơm cũng một buổi no lòng
Ngày sắp tới sẽ còn nhiều cam khó
Mím môi cười mà vững bước nghe không

Nếu tôi chết dù nhớ thương cũng vậy
Người ra đi sẽ chẳng được yên tâm
Ừ... nói thế nhưng tùy em đi nhé
Nhắm mắt rồi... vạn sự cũng là không

Mưa vào hạ

Vào hạ đêm buồn rả rích mưa
Lòng anh hoài niệm mấy cho vừa
Biển vắng chời rom chung tiếng hát
Sóng vỗ dạt dào dưới trăng xưa

Long Hải ngày nào ru nổi nhớ
Bập bùng lửa trại như trong mơ
Biết đến bao giờ cho hạnh ngộ
Đêm mộng gặp nàng tiên trong thơ

Người đã xa rồi mây ở đâu
Gọi bao kỷ niệm thuở ban đầu
Trắng trong tình bạn bao năm cũ
Cơ trời gặp lại có thêm sâu

Trời xanh tiền định ta xa nhau
Cô em sầu mộng của năm nào
Biết đến rồi đi không duyên nợ
Dù thương có nhớ trả trăng sao

LEVANTHE

3/2011

Tạ ơn

Tạ ơn Mẹ đã cho con sự sống,
Dưỡng nuôi con khổ cực chẳng nề hà.
Tạ ơn Cha máu hồng trong huyết quản,
Luôn bền lòng phấn đấu với bản thân.

Tạ ơn Thầy công bảo ban dạy dỗ,
Hướng dẫn con hiểu biết của con người
Tạ ơn Đời những tấm lòng từ ái,
Từng bao dung giúp đỡ những nguy nan.

Xin tạ ơn những Anh hùng vị quốc,
Dẫu xa khơi chính khí mãi ngời cao
Cảm ơn bạn những bạn bè thân thiết,
Từng chung nhau chia sẻ những vui buồn

Tạ ơn anh chút tình riêng gửi gắm,
Cho tâm tư nghe xao xuyến nao nao
Trời cuối Thu phong thả màu thương nhớ
Lòng hỏi lòng nơi phương ấy có hay ?

Ơn Cội Nguồn biển Trời nào so sánh,
Bao nghìn năm bảo vệ trái huyết tâm.
Tạ ơn Trên luôn chở che dẫn dắt,
Tâm linh con biết hướng thiện nghĩ suy

Kể sao hết xin tạ ơn đời sống,
Đưa đẩy ta hoà nhịp với dòng đời
Ngày nối ngày vẫn tuần tự dần trôi,
Cho cuộc sống ấp đầy trang kỷ niệm.

HG



Hát tiếp bài ca ...

Những cánh chim tìm về xây lại tổ
Một cọng rơm, một xác lá còn tươi
Một giọt mồ hôi, một khóm miệng cười
Thêm bền chặt mối thân tình Nghĩa Tử

Vâng bạn nhé còn chút gì gìn giữ
Dù mong manh như sương khói đầu non
Dù thời gian quả thật đã mõi mòn
Nhưng năm tháng biết còn bao lâu nữa!?

Đừng chân chừ, ngại ngần, hay lần lựa
Tiếng còi tàu đã trôi phía xa xa
Từ bốn phương tụ hội lại một nhà
Mắt bừng sáng như ngày nào thơ đại

Khơi lại niềm tin, xóa tan nghi ngại
Nối vòng tay, phủi bỏ hết giận hờn
Hòa lời ca, tưởng nhớ những công ơn
Của Tổ Quốc, Thầy Cô, người đi trước

Vâng người nhé hãy ngẩng đầu mạnh bước
Qua đêm đen trời sẽ rạng bình minh
Nắng sẽ chói chang sưởi ấm ân tình
Tôi để bạn tiếp lời bài hát ấy...

TN

Niềm hy vọng

Rồi sẽ có một mùa Hè rực nắng
Anh, Chị, Em, bè bạn, cả Thầy Cô
Về ôn lại những dấu yêu kỷ niệm
Ngôi trường xưa mở rộng cửa đón chờ

Rồi sẽ có một ngày như thế đó
Tóc đổi màu khóm mắt vết chân chim
Chân run rẩy dò tìm trên lối cũ
Còn có gì làm thốn thức con tim?

Người xưa cũ bao năm hồn hoang dại
Ấp ủ một lần bóng nhỏ tan trường
Theo chân bước còn vương mầu bụi đỏ
Mấy mươi năm còn “một chút” vẫn vương?

Rồi sẽ có... mong mau ngày trở lại
Nắm tay cùng... hòa nhịp điệu yêu thương
Người năm cũ cùng hội về chốn cũ
Lá muôn phương tụ lại ở sân trường

TN

Chia tay tháng Mười...

Tháng Mười đã rời xa
Hoàng hôn như vội vã
Cho đêm dài nhung nhớ
Ngày lại ngày trôi qua

Phải chăng thu ủa tàn
Nên phố chiều mênh mang
Mưa giăng sầu ngập lối
Cuốn trôi xác lá vàng

Thời gian qua lặng lẽ
Vắng xa vòng tay Mẹ
Nhớ lời ru nhịp võng
Gió xạc xào khóm tre

Tuổi trăng nào xa xôi
Mất biếc trao bồi hồi
Tình học trò trong trắng
Tan trường mong sánh đôi

Vừa chớm mùa lá rơi
Người xa cách phương trời
Kẻ ngậm ngùi thương nhớ
Tháng năm dài chưa voi

Xứ người vừa chớm thu
Trời xanh không tuyết phủ
Có sầu vương khói thuốc
Nhớ quê hương xa mù (?)

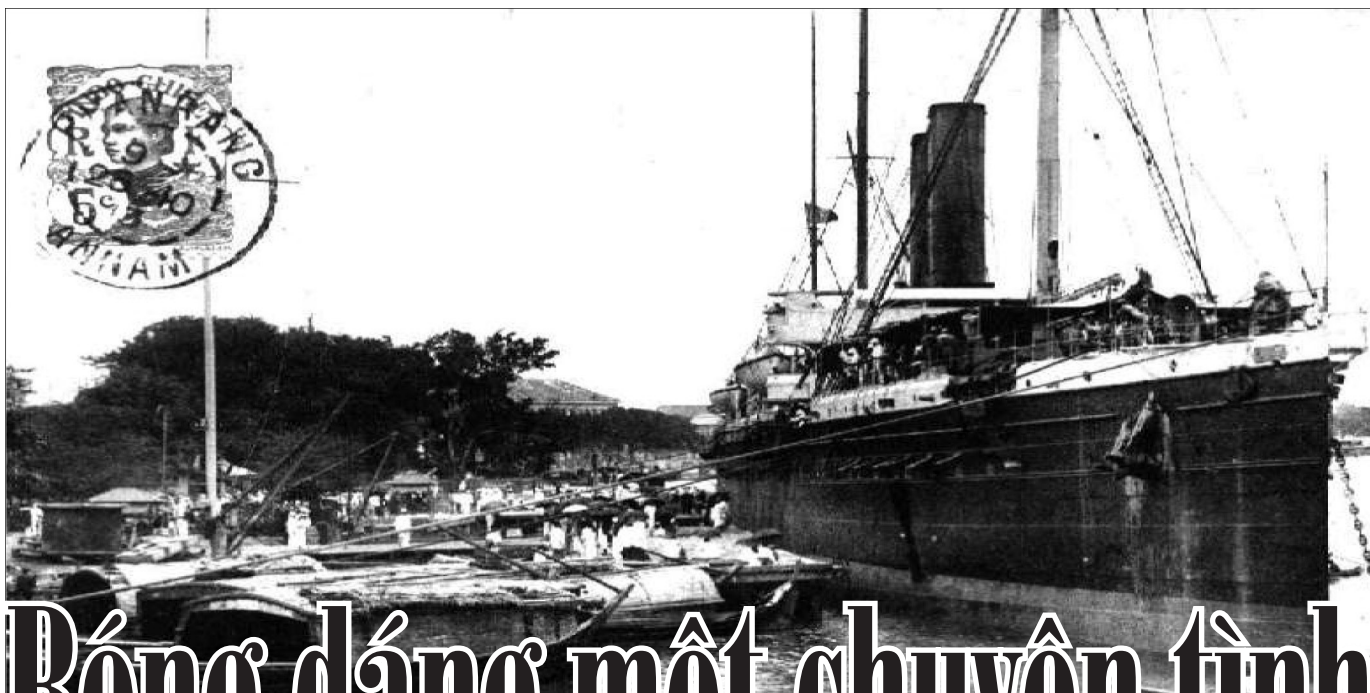
Nơi này chiều nắng phai
Mưa tí tách canh dài
Đèn đêm nhòa nhạt lối
Phố lạnh lòng vắng ai

Hội ngộ mấy năm nay
Hãy vui như tháng ngày
Thuở nào cùng trường lớp
Chia ngọt bùi đắng cay

Giữ nhé cho lâu bền
Tình học trò khó quên
Lỡ mai này khuất núi
Vẫn nghe đời gọi tên...

KT75

31/10/2010



Bóng dáng một chuyện tình

NGUYỄN ĐỨC CÔNG

Trần Gia Lý học sinh lớp Đề nghị B2, niên khóa 1964 - 1965, Lý được chú ý vì chàng ngồi ở dãy bàn đầu, góc bàn đầu phân chia giữa lớp, phân chia giữa nam và nữ sinh. Bạn đồng lớp quen gọi chàng với tên "Cụ Lý" vì đặc tính cẩn thận và chăm chỉ của chàng. Nhờ trang điện toán QGNT, bạn đồng lớp lưu lạc năm xưa tìm gặp được nhau, tổng cộng 14 nam, nữ sinh của lớp học năm cũ. Năm 2008, Trần Gia Lý đến trường RIT New York, nội trú tại trường này trong hai tháng để hoàn tất khóa học Cử nhân về ngành học Quản trị, ấn loát báo chí. Bạn đồng lớp của Trần Gia Lý, ba năm trước, người trẻ nhất 60 tuổi, qua thư điện tử đã cổ vũ, khuyến khích Trần Gia Lý - vì Lý là người già nhất trong khóa học - cổ vũ Lý hãy tiếp tục, gắng sức học. Thư dưới đây, một lá thư tiêu biểu khích lệ chàng trong thời gian Trần

Gia Lý nội trú tại trường RIT New York.

Bạn Lý Trần thân mến,

Week-end này, chẳng dễ gì có được niềm vui cho anh sinh viên ở một sân trường im vắng, thừa thớt bóng dáng những nam thanh, nữ tú có sách vở cầm tay. Sách vở cầm tay ở nơi ký túc xá sinh viên Mỹ vào ngày nghỉ cuối tuần ắt hẳn là chuyện lạ! Không những bạn buồn, bạn có thể còn rơi vào trường hợp "lonliness" nữa... vì vậy, tôi xin thuật lại cho bạn thêm một chuyện tình, hi vọng sưởi ấm lòng bạn dù bạn đang ở mùa hè của ký túc xá trường A rồi ai ti Niu Ốc!

Từ trụ sở Liên hiệp Quốc, đi bộ trong vòng 10 phút, bạn đã tới công viên có thiên hạ đang đứng xếp hàng, chờ cả nửa tiếng đồng hồ mới xuống được phà để qua hòn đảo trong vịnh New York thăm tượng Nữ thần tự do, lệ phí

của tiền phà cũng còn cho bạn đi chuyển phà thứ hai, trên đường về, ghé qua ốc đảo kế cận xem bảo tàng viện về lịch sử di dân đến Mỹ vào thế kỷ 17, 18 bằng đường thủy. Trước đây, bạn đã đến những nơi đó rồi, bạn không muốn đến đó thêm lần thứ hai một mình bạn? Đi bộ dọc theo hải cảng, dọc theo vịnh New York, nhìn qua Long Island, nhớ lại lúc đi phà, phà di chuyển với một tốc độ rất nhanh, trong tiếng sóng và tiếng gió biển, ta cảm nhận được sức sống và sức phát triển của đất nước Mỹ!

Những hải cảng ở Mỹ đã không hề nhắc nhở cho ta nhớ được một chuyện tình... nhưng nhắc đến cảng ở bên ta, bên tây... dễ dàng khiến ta băng khuâng nhanh chóng lẫn bạn ạ!

Bên ta, Cảng Cần Thơ đã là bối cảnh gây hứng thú cho nhà văn Lê Xuyên viết truyện "Chú Tư Cầu". Chính tại Cảng

Cần Thơ, ông Lê Xuyên đã cho Phấn, người tình của chàng Tư Cầu, tại bến cảng sầm uất, lặn bước xuống tàu, tàu đưa Phấn sang tận Nam Vang, bắt đầu cuộc sống đầy sóng gió vào thời Pháp thuộc, mấy năm sau đó Phấn gặp lại Tư Cầu trong trạng huống bất ngờ, Tư Cầu sững sờ trước một Phấn rực rỡ! Nếu như độc giả được thăm dò, tôi sẽ đánh dấu tích (v) vào ô truyện tình thật hay và tôi cũng đánh dấu tích (v) vào ô truyện tình “*Chú Tư Cầu*”: một trong 10 truyện tình hấp dẫn nhất của miền Nam!



Một chuyện tình bi hùng tráng nữa với bối cảnh bên trời tây, văn hào Alexandre Dumas đã viết thành truyện, dân Pháp rất thích và hãnh diện vì truyện đã được dịch ra nhiều thứ tiếng, truyện “*Bá tước Kịch Tôn Sơn*”. Ở Mỹ, nếu có dịp nào vào giờ chiếu movie trên Tivi, bạn thấy tựa đề của phim:



MONTE CRISTO

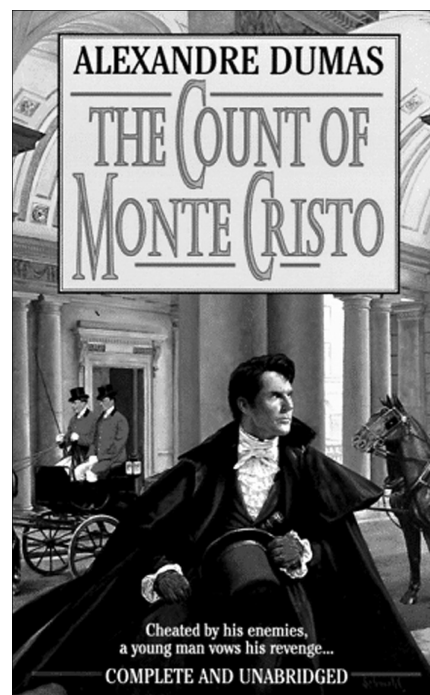
Monte Cristo. Đây chính là chuyện tình tôi muốn được hầu chuyện cùng bạn!

Bối cảnh là Cảng Marseille. Thời Pháp thuộc khoảng năm

1952 - 1953, truyện dịch “*Bá tước Kịch Tôn Sơn*” được xuất bản hàng tuần tại Saigon với khổ nhỏ, cỡ ¼ khổ giấy A4, (cùng cỡ khổ giấy của bài ca vọng cổ trước năm 1960), một dịch giả Việt Nam dịch tác phẩm này của ông Dumas, đến khi đóng thành tập, chiều dày của truyện có cỡ chiều dày của một gang tay, truyện vẫn chưa chấm dứt! Do tình cờ, năm học lớp đệ thất, tại lễ đường Lê Lợi, nơi bán sách “son”, tôi đã mua tập truyện này giá 5 đồng, lúc đó tôi cũng không biết Alexandre Dumas cũng chính là tác giả của một tựa truyện khác quen thuộc với người Việt nam hơn: *Ba chàng ngự lâm pháo thủ*.

Tên các nhân vật trong truyện Monte Cristo được Việt hóa rất tài tình. Truyện kể Kịch Tôn Sơn, bối cảnh thuộc thế kỷ 18, làm thợ khuân vác trong hãng tàu biển của ông Mậu Lân tại bến cảng Mạc xây. Kịch Tôn Sơn nhà nghèo, có người yêu là Mai Sĩ Đích. Một anh cai thợ muốn chiếm đoạt Mai Sĩ Đích, anh cai thợ này cùng trong một băng đảng được một anh biện lý của thành phố Mạc xây đỡ đầu, băng đảng này đã gây án mạng tại cảng Mạc xây, Kịch Tôn Sơn bị bắt với những tang chứng do anh cai thợ dàn dựng, Kịch Tôn Sơn bị đưa ra tòa, bị tuyên án 20 năm cầm cố, xuống tàu tại Mạc xây và bị đưa đi đày

tại nhà tù kiên cố tại một đảo nhỏ gần đảo Corse. Kịch Tôn Sơn bị nhốt dưới hầm đá, ban ngày có chút ánh sáng từ cầu thang dẫn xuống dưới hầm



lọt vào. Mai Sĩ Đích sau đó lọt vào tay anh cai thợ. Tại cảng Mạc xây, công việc làm ăn của hãng tàu biển có thêm biến cố, lần lượt một tới hai tàu bị mất tích trên biển. Kịch Tôn Sơn bị nhốt được 5 năm, bất ngờ một buổi chiều vách đá phòng giam có tiếng động mạnh, một tảng đá vỡ khỏi tường đá, một người chui ra từ bức tường, đó là người tù đào hầm vượt ngục nhưng định hướng sai nên đào nhầm hầm của Kịch Tôn Sơn! Người tù này là một linh mục thông thái, bị tù chung thân do tội lường gạt hoàng đế Pháp, phạm tội khi quân khi tâu rằng mình có bản đồ của một kho tàng. Kịch Tôn Sơn và vị linh mục trở thành thầy trò chí thiết trong tù, bọn coi tù không biết vì mỗi ngày chúng chỉ xuống phòng giam đưa thức ăn một lần vào lúc giữa trưa. Thời gian sau, vị linh mục còn mắc thêm bệnh bị giụt kinh phong nhưng vẫn kiên trì dạy Kịch Tôn Sơn học, vị linh mục lần lượt dạy Kịch Tôn Sơn 6 ngoại ngữ thông qua việc dùng các bài kinh

cầu nguyện (Ky-Tô giáo) hàng ngày. Một buổi chiều, vị linh mục bị giật kinh phong bất tỉnh, Kịch Tôn Sơn lính quýnh chụp tám bản đồ đốt lửa thắp đèn dầu lạc lên để cấp cứu cho thầy của mình, tám bản đồ gặp lửa, những đường nét bí mật của bản đồ chỉ vị trí kho tàng hiện ra, Kịch Tôn Sơn dập tắt kịp được ngọn lửa, cứu được cả tám bản đồ lẫn vị thầy của mình. Một năm sau, vị linh mục từ trần trong tù, Kịch Tôn Sơn quyết định vượt ngục bằng cách chui qua đường hầm, qua phòng của thầy mình, đưa xác của

thầy mình qua phòng mình rồi chui vào bao tải đựng xác của vị linh mục. Ban đêm bọn cai tù xuống, đem đi chôn, Kịch Tôn Sơn được đem lên khỏi hầm, bọn cai tù đưa Kịch Tôn Sơn tới một vách đá đứng dựng, dùng sức tung Kịch Tôn Sơn xuống biển, Kịch Tôn Sơn đã thủ sẵn dao tự tạo, cắt dây cột miệng bao, thoát nạn chết chìm. Nhờ gió mùa, Kịch Tôn Sơn vào được đất liền, nhờ có bản đồ kho tàng, lần lần Kịch Tôn Sơn đi tìm được vàng và trở nên giàu có, bản đồ cho Kịch Tôn Sơn nhiều vị trí của một chuỗi kho tàng. Kịch Tôn

Sơn trở về Mạc xây, bí mật giúp đỡ hăng tàu của ông Mậu Lân hồi phục, không ai khám phá ra vị Mạnh thường quân này. Kịch Tôn Sơn trở lại tìm về căn nhà thời thơ ấu của mình, nhỏ lệ trước căn nhà xưa, Kịch Tôn Sơn mua lại căn nhà xưa nay đã có chủ mới với giá gấp 5, 7 lần trị giá thực của căn nhà, chủ nhà bằng lòng dọn nhà ngay vào ngày hôm sau. Kịch Tôn Sơn khóa cửa để đó, tiếp tục ngao du thiên hạ, tiêu xài với phong cách của kẻ cứu nhân độ thế, sau đó chàng được phong tước hiệu bá tước, một bá tước cả nước Pháp không ai ngờ chính là một người tù vượt ngục!

Thế còn mối tình của Kịch Tôn Sơn với người tình xưa? Kim lang ôi hỡi Kim lang... thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây...

Bạn vẫn còn dư thì giờ vào ngày nghỉ cuối tuần, bạn hãy quá bộ ra thư viện của trường A rồi ai tì, gõ vào cái khuôn tìm kiếm: Monte Cristo, bạn cần bỏ ra hết cả thì giờ ngày cuối tuần mới đọc hết các thông tin liên quan đến Kịch Tôn Sơn bá tước! ■



*Cảnh trong phim
The Count of Monte Cristo*



*Nhà tù trên đảo If,
nơi giam giữ Monte Cristo*



Một khoảng đời

Hạ lại về tháng Sáu,
Con mưa buồn giăng giăng...
Từng ngày qua khôn khó,
Anh vẫn hoài xa xăm...
Lên ra đi, anh bảo :
Chỉ mười ngày thôi, em !
Em mơn hơi, vẫn đợi
Mong chân cứng, đá mềm...
Anh vẫn xa biên biệt,
Từ Long Giao, Hốc Môn,
Qua Cà Tum, Suối Máu,
Rồi... ngút ngàn Lê Chân...
Anh đang nằm... "bệnh xá"?
Tin dữ đến bất ngờ...
Em sững sờ... tượng đá,
Mắt trợn trừng hư vô !
Em vội vàng gom góp
Cả sức tàn, cô đơn...
Con thơ tay bông, dất.
Đường thăm càng dài hơn...

Đôi mắt mở to, trần trọc mãi vẫn không tài nào dễ được giấc ngủ, tôi nằm yên lặng ngó quanh căn phòng dành cho người lỡ đường của ngôi chùa nhỏ đơn sơ. Trong yên lặng, thỉnh thoảng một vài tiếng thạch sùng tắc lưỡi không đủ làm

khuấy động màn đêm. Ánh đèn điện trên trang thờ bên góc tường đủ soi sáng cả không gian nhỏ, đồ đạc không có gì ngoài bộ ván gỗ 1m6, trên đó chập chững bốn người lớn và hai đứa con nhỏ của tôi, nên mỗi lần cử động hay trở mình rất khó khăn. Mỗi quá, tôi nhẹ nhàng bước xuống giường ra trước bàn thờ, tay cầm nén nhang mà chẳng biết van vái điều gì, chỉ nghe nghèn nghẹn nơi cổ họng và rồi những giọt nước mắt từ đâu bỗng tuôn rơi không kiềm lại được. Tôi đứng gục đầu trước trang thờ thổn thức, tưởng nhớ tới hình ảnh người chồng thân yêu sắp được gặp mặt...

Giờ này chắc cũng khuya lắm rồi, mọi người đang say ngủ bởi cả ngày di chuyển mệt mỏi. Kể từ Saigon, người từ miền Tây, cùng gặp nhau xin tá túc qua đêm nơi này để sáng ra còn lặn lội mấy chặng đường nữa, vừa đi xe vừa lội bộ mới tới được nơi người thân đang "cải tạo". Đứa con

nhỏ của tôi giật mình khóc, thằng anh nó cũng mếu máo theo, tôi chạy lại ôm con vào lòng. Hai đứa bé hoảng hốt ôm chặt mẹ khi nghe tiếng đập ầm ầm bên ngoài. Vị sư cô tay cầm tràng hạt ra mở cửa. Như một làn gió ùa vào trong, một cụ bà tóc bạc trắng, nét mặt và đôi mắt đầy nét kinh hãi bề trên tay đứa bé trai chắc cũng trạc tuổi con trai nhỏ của tôi, cả hai quần áo nhếch nhác và rách toạc nhiều chỗ lấm lem vết máu, vết bùn. Mọi người choàng tỉnh ngủ hẳn, sợ hãi ngồi hẳn dậy bởi tiếng khóc la của hai bà cháu.

- Chúng nó giết chết hết cả nhà con cháu tôi rồi! Trời ơi sao chúng nó ác quá vậy, con cháu tôi có làm gì nên tội đâu...!

Tất cả cùng xúm lại vỗ về an ủi, hỏi han. Bà cụ vừa kể vừa gào thét, vật vã tay chân. Đứa cháu nhỏ cũng khóc la thảm thiết, có lẽ vì hoảng sợ hay bị đau vì những vết rách trên da thịt đang rướm máu, khuôn mặt kháu khỉnh lem

luốc. Thời gian này hai chính phủ đang có cuộc xung đột nên bọn người từ bên kia biên giới Miên Việt bất ngờ nửa đêm đã tràn qua tàn sát những người dân Việt vô tội để trả thù. Gia đình ngoài bà còn có con trai, con dâu và 8 đứa cháu, tất cả là mười một người. Bây giờ chỉ còn sót lại đứa bé nhất này vì ngủ ở nhà sau với bà. Khi bọn sát nhân gõ cửa và đâm lưỡi lê sát hại từng người trong nhà, bà chỉ kịp ôm cháu theo ngã sau, bằng đồng ruộng, hàng rào, chạy thoát được tới đây...

Chúng tôi không cầm được nước mắt, vô cùng xót thương cho hoàn cảnh của hai người, nhưng chỉ biết vỗ về an ủi. Không nói ra, ai cũng nặng lòng lo nghĩ tới cuộc hành trình ngày mai.

Một lúc sau, bà cụ hầu như kiệt sức nên chỉ còn rên rỉ nhỏ nhỏ, sư cô đưa hai bà cháu vào phòng trong nghỉ ngơi. Đồng hồ điểm 1 giờ sáng, sự yên tĩnh được trở về, chị em chúng tôi nhìn nhau yên lặng, trong lòng mỗi người ôm một nỗi ưu tư riêng. Trong đoàn người hôm nay chỉ mình tôi là dắt theo con nhỏ, vì không nơi thân thuộc để gởi gắm nên dù đi bất cứ nơi nào hoặc bao xa cũng mẹ bên con ...

Các chị bạn thì thăm hỏi nhau có nên đi tiếp hay trở về. Tấn thoái lưỡng nan, bởi người nào đến được Tây Ninh rồi cũng cố ven vết tiền để mua thêm thứ này thứ khác đem vào trong tù cho chồng. Bây giờ mang trở về làm sao thoát khỏi bọn “công an kinh tế” lục soát và tịch thu hàng hoá, vừa mất của vừa bị chúng kết tội thêm phiền hà. Vì luật “miệng” đưa ra cho tất cả mọi hành khách, hành lý ai mang

theo khoảng 2 kg mỗi thứ đều là “buôn lậu”. Phần tôi, lần thăm nuôi này đã phải đem bán vài vật dụng trong gia đình để mua một số thuốc trị bệnh ngoài “chợ đen” cho anh, tiền lương đi làm cứ hai tháng mới được lãnh nên thiếu trước trả sau là chuyện thường. Bữa nay tạm có chút đỉnh để thăm chồng, hết mấy buổi mua sắm sửa soạn, mấy đêm liền nấu nướng, chuẩn bị. Chả lẽ bây giờ lại để bị tịch thu một cách vô lý, trong khi tự bản thân và hai đứa con nhỏ phải tiện tận từng chút biết bao ngày. Hơn nữa thiếu thuốc men thì sức khoẻ anh sẽ ra sao?! Mà lần này nếu mất hết lấy đâu ra tiền để mua sắm lại. Nhưng... nếu cứ đi tiếp thì lúc có nguy hiểm làm sao chạy thoát nổi !!!

Đầu óc rối tung, tay ôm con, lòng như tơ vò. Tôi đưa mắt thần thờ qua các chị bạn, rồi cúi xuống hai đứa con thơ, mấy sư cô vừa có mặt nhìn tôi áy náy, một vị lên tiếng:

- Hay là cô để các cháu ở đây chơi, nhà chùa sẽ giữ săn sóc giúp cho đến khi nào cô trở về! Dắt chúng theo tội nghiệp quá.

Lời nói đầy tình nhân ái khiến tôi suy nghĩ, nhưng làm sao yên lòng được vì chúng còn nhỏ quá, vả lại hồi nào tới giờ hai đứa chưa bao giờ xa mẹ một đêm nào, nhất là phải ở với những người lạ. Chúng sẽ khóc đến đổ bệnh mất! Mà không biết chuyển đi bao lâu mới trở ra được. Mấy chị bạn đã nhất định không trở về nếu chưa gặp được chồng. Thôi thì, như cụ Nguyễn Du đã viết: “Cũng đành nhắm mắt đưa chân, thử xem con tạo xoay vần đến đâu?!”.

Lau khô những giọt nước mắt phân vân. “Một liều ba

bảy cũng liều”. Quyết định cuối cùng là “Đi”! Mẹ đâu con đó! Tôi đành cảm ơn vị sư cô đưa ra đề nghị vừa rồi.

Chuyến xe lam chật đầy hành khách đưa chúng tôi rời bến Tây Ninh từ sáng đến gần trưa thì vào đến “Cà Tum”. Đoạn đường phủ mờ bụi và xóc mạnh nên mọi người cứ ngã chúi lên nhau, đôi lúc đang đi bỗng xe nhay dựng lên, đầu một vài người bị động mạnh lên mũi xe đau điếng. Chúng tôi cùng đùa với tên đặt cho địa danh và con đường đang đi là “Cà Tung”. Hai đứa con ngồi hai bên đùi khiến tôi tê dại cả người, chỉ sợ con bị thương vì những va chạm mạnh nên tôi càng thêm mệt mỏi. Một người thanh niên trẻ bên cạnh thấy vậy nên đỡ giúp tôi cháu bé. Thằng bé không biết mệt cứ cười toé toét nhe mấy cái răng sữa, ngọng nghịu nói đủ thứ. Dù chỉ biết mặt bố một lần từ lúc sinh ra gần hai năm nay, chẳng hiểu đã nghe từ đâu mà bé đã biết nhiều chuyện về người cha vắng mặt: “Chú biếc Bó coong hông, coong i xăm (thăm) bố đó. Bố bị bộ đội bắt tù zôi, coong héc (ghét) bộ đội nắm ! Coong hương (thương) bố nắm...”.

Mọi người phì cười càng hỏi đủ thứ, thằng bé thấy được chú ý nên càng ra sức huyền thuyên. Không khí trên xe có những tiếng cười vui nên bớt căng thẳng mệt mỏi, nhưng riêng tôi lại lo lắng với sự ngây thơ thật thà của trẻ thơ. Từ ngày vắng anh, ba mẹ con sống đơn độc, khép kín, luôn lo sợ sự bất trắc xảy đến. Vì “tai vách mạch rừng” khiến lúc nào cũng âm thầm, chỉ tiếp xúc với người cùng hoàn cảnh, nín lặng trước mọi điều

bất công. Trong cuộc sống eo hẹp khó khăn đã khiến một số nhỏ chị em không chịu đựng nổi, hoặc bị bọn công an, cán bộ dồn vào thế phải tùy thuộc chúng. Bọn chúng trong tay đây quyền hành, đem thủ đoạn mưu mô đối phó với những người đàn bà trẻ yếu đuối, khờ khạo trong hoàn cảnh mới, liệt chúng tôi vào thành phần “gia đình Ngụy có tội với nhân dân”, luôn rình mò, dòm ngó, đe nẹt. Chúng tôi phải buôn chải khắp nơi, cố gắng vượt qua bao nhiêu cơ cực, để phòng và né tránh bao cạm bẫy hầu an toàn mang được miếng ăn bữa no bữa đói về cho con, cho gia đình. Chỉ trông mong vào sự che chở của Phật Trời on trên để sống còn mà nuôi con dại, mẹ già.

Riêng tôi, còn để thoát qua những cặp mắt đầy ác tính đó, hàng ngày đã tự hóa thân thành một thiếu phụ lem luốc lồi thối, dù tuổi đời mới hai mươi mấy. Đầu tóc bù rối, áo quần luộm thuộm, lưng thùng với chiếc nón rách lụp xụp che khuất mặt mỗi sớm tôi đi và làm về, hoặc mỗi khi phải ra ngoài. Chỉ còn thêm ít vết lọ nổi trét trên mặt nữa chắc người thân yêu nhất cũng chẳng thể nhận ra !!

Cà Tum đây rồi, chiếc xe dừng lại nơi gọi là “bến”, chỉ lèo tèo vài chiếc xe chờ khách (loại xe máy có đóng thêm một khung gỗ đằng sau để chuyên chở), rất đúng nghĩa với tên được gọi là “xe lồi” đứng bơ vơ giữa gió bụi vắng tanh. Chắc hành khách chỉ là những chị em đi nuôi chồng hay thân nhân như chúng tôi. Vài con chó ốm tong teo lang thang quanh những đồng rác

găm gù giành nhau tìm thức gì có thể ăn được. Một màu buồn thảm phủ khắp nơi đây, lòng tôi chùng xuống theo màu xám khung trời... Đoạn đường đi tới còn dài, chúng tôi lại vội vã chia nhau lên từng chiếc xe.

Cứ hai người cùng với hàng hoá đi chung một chuyến, chiếc xe ngộ nghĩnh ị ạch “lôi” chúng tôi ngã sấp ngã ngửa trên con đường đất “sống trâu” gồ ghề, sinh lầy đầy những ổ gà ngập nước mưa sâu hoắm. Hai bên đường lác đác dăm mái nhà đơn sơ nửa tranh, nửa tôn lụp xụp chen giữa những thửa ruộng cuối mùa, càng tăng thêm phần tiêu điều của một vùng quê nghèo nàn, hẻo lánh. Thỉnh thoảng một vài người dân địa phương chân đất, quần áo nhếch nhác tay bế con nhỏ, cạnh mấy đứa bé trần truồng đứng ngơ ngác nhìn đoàn xe kỳ khôi chúng tôi đi qua với đôi mắt tò mò. Bụi mù theo gió lốc xoáy lên cao rồi cuốn tròn quanh đoàn người khốn khổ, mặt mũi chúng tôi đều lem luốc phờ phạc, tóc tai xác xơ như những tên hề hoá trang vụng về sau đêm hát. Mọi người nhìn nhau cười không ra tiếng!!!

Đoạn đường tuy không bao xa nhưng cũng hơn 3 giờ chiều mới đến địa danh gọi là Bồ Túc. Tên gọi mà chúng tôi chưa hề được nghe nhắc tới bao giờ.

Từ đây, vì không có xe nào chịu chuyên chở giúp nữa, nên chúng tôi phải gồng gánh lội bộ 6 km đường đất mới tới được nơi để ngủ qua đêm. Đến lúc này ai nấy đều uể oải cả, nhưng đành phải cố gắng. Một tay bế đứa con nhỏ, trên lưng là chiếc balo căng phồng

nặng trĩu đến còng gập cả người, còn tay kia thì kéo lê chiếc bao 50 kg chạt cứng. Đứa con lớn mới hơn bốn tuổi của tôi nắm áo mẹ lúp xúp bước thấp bước cao chạy theo sau, nhưng làm sao hơn khi bản thân tôi cũng gần như kiệt sức với số hàng hóa đang mang trên lưng, trên tay. Tôi nhủ thầm tiếng xin lỗi với con và nói nhỏ: “Mẹ con mình cố lên chút nữa rồi sẽ được gặp bố nghe con”. Bé nhìn mẹ mếu máo không dám khóc, nhưng nước mắt tôi thì đã chan hoà từ bao giờ...

Những bóng người lem luốc nặng nề lê bước bên nhau trong ráng chiều hiu hắt, không ai còn đủ hơi mà chuyện trò nổi. Vài tiếng quạ kêu vọng lại càng tạo cho bầu không khí thêm thê lương. Bầu trời càng lúc càng xuống thấp hơn, đám mây vẫn vũ trên trời như đe dọa cơn mưa ập tới bất ngờ. Mẹ con tôi cố gắng lắm nhưng vẫn bị bỏ lại đằng sau một đoạn xa dù các chị bạn cố tình đi chậm lại để chờ.

Vừa đi vừa nghỉ rồi cũng đến được đích khi hoàng hôn đã bao phủ nhạt nhoà cảnh vật. Những người dân thật thà chất phác rất nhiệt tình giúp đỡ. Sau khi lo cho hai con tắm và ăn uống xong, soát lại trong túi chỉ chừa đủ tiền xe trở về, tôi bắt chước họ, mua thêm con gà, luộc chín. Nấu miếng xôi để mai mang vào cho chồng xong tôi định đi nghỉ. Ngày mai còn phải khởi hành sớm vì từ đây đi bộ vào tới cổng trại cả 4 km đường cũng mất nhiều thời gian. Họ sẽ nhận đơn lúc 9 giờ sáng, cỡ 11 giờ là được thăm.

Trời khuya dần, hai đứa bé quá mệt mỏi vừa đặt xuống

giường là ngủ say sưa. Trần trọc mãi, tôi ra ngồi trước hiên căn nhà lá nhìn làn mưa rơi trong màn đêm u tịch, lòng bồi hồi nghĩ tới anh. Những giọt nước mưa mát lạnh theo làn gió hắt vào mặt càng làm tôi tỉnh táo, dù rằng xác thân đã rã rời. Tiếng chó nhà ai sủa vang phá tan sự tĩnh lặng của đêm đen, giờ này chắc các anh cũng đang thao thức mong cho mau sáng để được gặp mặt vợ con hay thân nhân...

- Chạy mau, chúng nó tới nơi rồi...

Tiếng la thất thanh của ai đó kèm theo tiếng chân người chạy cùng tiếng chó sủa liên hồi, tôi hoảng hốt đứng bật dậy. Ngoài đường từng chiếc xe bò chất chồng cả người lẫn đồ đạc đang rộn ràng chạy qua, bóng tối bị đẩy lùi bởi những ngọn đuốc sáng rực khắp nơi. Tôi đứng chết trân giữa cửa không biết làm gì. Trong nhà mọi người đã thức giấc đang gói ghém đồ đạc chất lên xe bò (hình như ở đây gia đình nào cũng có sẵn loại xe này), tiếng kêu gọi nhau í ới vang rền cả xóm. Các chị em bạn cũng tay ôm tay xách chạy ra ngoài, thấy tôi đứng lớ ngớ họ la lớn thúc giục. Tôi nghẹn ngào khi nhìn hai đứa con thơ và đồng đồ đạc bên cạnh. Bùn rùn tay chân, làm sao đây! Trở lại bên giường tôi ngẩn ngơ ngồi xuống ôm con khóc không ra tiếng trong khi mọi người chộn rộn. Vợ chồng người chủ nhà thương hại lên tiếng hỏi:

- Cô để một túi đồ và bỏ thằng con lớn lên xe tui chở đi cho, còn cô đeo balo với bồng thằng nhỏ mà chạy theo sau. Lẹ lên không thì chết hết đó.

Vội vàng làm theo người chủ nhà tốt bụng, chỉ còn

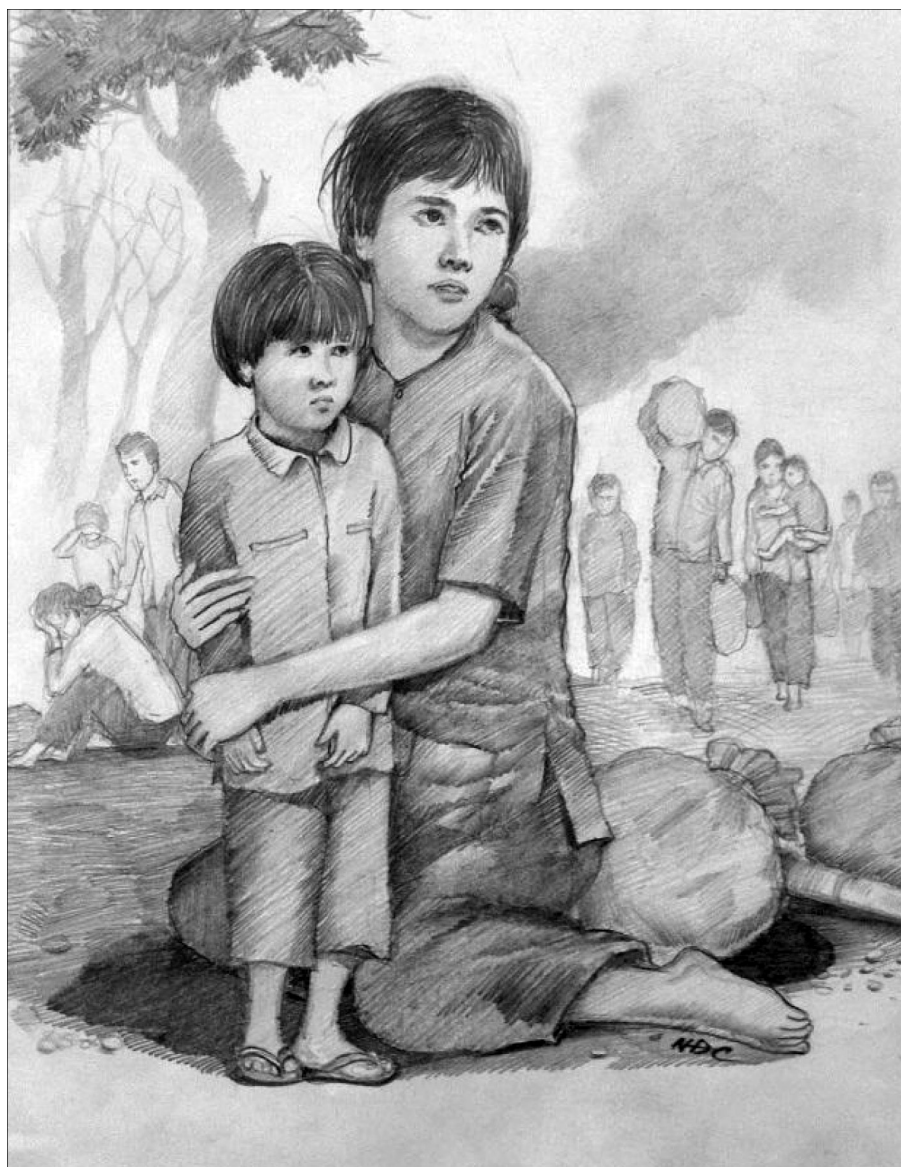
chiếc balo và đứa con nhỏ phải mang. Tôi cố chạy theo nhưng đôi chân hình như không còn biết nghe lời, cứ quỵ xuống trên mỗi bước đi. Chiếc xe chở đứa con lớn càng lúc càng bỏ xa tôi, mấy chị bạn nóng lòng thấy tôi cứ thụt lùi phía sau nên la lớn:

- Chị phải hy sinh mà giữ mạng mình với con trước, vất bớt đồ đạc đi cho nhẹ mà chạy. Chứ kiểu này thì tui tui cũng chết theo chị luôn đó!

Tôi nào muốn liên lụy đến mọi người, dù trong lòng rất phân vân lo lắng. Trong chiếc balo này có cả những quà của chị em bạn gởi nhờ đem giúp nữa, không biết mai này giải thích với họ ra sao cho khỏi bị hiểu lầm đây. Để bớt áy náy lương tâm, tôi nhờ chị bạn mở nắp balo sau lưng tôi vất bỏ bất cứ vật gì nằm trên cùng.

Một phần ba số lượng rồi mà hình như vẫn không thấy nhẹ đi chút nào. Lưng tôi vẫn gập cả xuống vì đau và mỏi, thằng bé con sợ hãi nên bám chặt cứng một bên hông nhưc nhối. Bóng tối và sự yên lặng phủ trùm vạn vật, đoàn người chạy loạn cùng những bó đuốc bập bùng đã ở đâu đó xa tít đằng trước mặt từ lúc nào. Tôi kéo lê lần mò từng bước chân tê mỏi trên con đường gồ ghề, ngã chúi đầu mỗi lần vấp phải những ổ gà, hất cả đứa con xuống đường khiến nó khóc thét lên vì đau đớn. Ôm chặt con thơ, ruột gan người mẹ như đứt từng đoạn. Có 6 km đường mà sao đi hoài không tới !!

Gần 3 giờ sáng, cổng trại giam mở đón chúng tôi vào nhưng chỉ được dừng lại ở đằng sau cánh cổng. Tôi trải



chiếc khăn lông lớn mang theo lên bãi cỏ cho hai con nằm, ngồi bên cạnh quạt muỗi chờ sáng. Một rừng người yên lặng nằm ngồi la liệt chung quanh. Đến 5 giờ, mấy tên “cán bộ” ra lệnh cho chúng tôi phải trở về khu nhà dân vì không còn nguy hiểm nữa. Lại rống rần kéo nhau quay lại...

Chỉ kịp lau mặt mũi thay quần áo cho ba mẹ con, rồi ăn chút lót dạ xong là chúng tôi tiếp tục gánh gồng, tay mang tay xách trở lại đoạn đường cũ vừa đi qua. Lúc này trời đã sáng tỏ, trên mặt đất ngổn ngang bao nhiêu đồ đạc thức ăn bị vất bỏ hồi khuya. Tôi bắt ngờ tìm lại được vài món quà còn nhớ được. Tuy cả đêm hầu như không chợp mắt nhưng bao nhiêu mỗi một lúc này tan biến đâu mất, hàng hóa trên lưng trên tay cũng nhẹ hơn bao giờ... Hai đứa bé tíu tít vui đùa chạy trên đường, sự vô tư của con thơ cho tôi niềm hạnh phúc ngọt ngào trong nỗi xót xa vô tận.

Ba mẹ con ngồi ngơ ngẩn trong phòng đợi, người đi thăm đã lần lượt ra về mà sao tên chồng tôi vẫn chưa được gọi đến... Một ý nghĩ chợt đến khiến tôi muốn nghẹt thở vì sợ hãi, hay là có chuyện bất trắc xảy ra cho anh, hay anh bị chuyển đi trại khác rồi?! Hỏi tên cán bộ ngồi cạnh gác thì hắn nói, vì anh bị bệnh không tự đi được từ bệnh xá ra tận đây, mà lúc này anh em đã đi “lao động” hết, phải chờ có người về “võng” anh ra. Đành chờ tiếp mà ruột gan tôi nóng như lửa. Lo lắng anh bị bệnh nặng quá, sợ không được gặp anh, sợ thăm xong sẽ không còn xe về! Tôi xin phép có 3 ngày mà hôm nay đã là ngày cuối, nếu nghỉ lâu sẽ không làm đủ số

lượng hàng bắt buộc. Số gạo theo “tiêu chuẩn” 12 kg mỗi tháng không được mua thì lấy gì cho con ăn?! Trăm thứ lo âu lộn xộn trong tôi lúc này!

Không thể ngồi yên, tôi đánh bạo tới xin tên CS:

- Cán bộ có thể cho tôi tự đi vào trong bệnh xá thăm chồng tôi được không...?

Nhưng hắn ta trả lời là đường rừng dài tới 6 cây số, lại nhiều rắn rết rất nguy hiểm không thể đi được. Tôi chán nản trở về chỗ ngồi lòng buồn rười rượi. Người đi thăm đã ra về hết từ bao giờ, chỉ còn tro tro mẹ con tôi ngồi buồn rầu trong dãy nhà dành cho thăm nuôi tù bằng tre nửa trống trải. Đêm nay mẹ con tôi sẽ ra sao, nhìn hai đứa con thơ gầy ốm vất vả theo mẹ mấy ngày nay, tim tôi buốt nhói!

Chiều xuống dần, những đám mây đen vần vũ kéo đến báo hiệu trời lại sắp đổ mưa, định lấy ít thức ăn cho con ăn đỡ đói, thì tên cán bộ tới báo cho hay đã có anh em đi lao động về và lát nữa chồng tôi sẽ ra đến. Hai đứa bé nghe tin mừng rỡ reo lên, nhịp tim tôi bỗng nhiên rộn ràng...

Ôi! người chồng thân yêu của tôi kia ư? Sao nhìn không ra anh nữa rồi! Người bạn dẫu một bên nách, còn anh thì vừa bò vừa lết bằng hai đầu gối đang tiến đến gần. Tôi chết sững người, bóng chiều nhạt nhòa và mắt ngập lệ xót xa... Chiếc balo trên lưng bỗng nặng trĩu đè gập người tôi xuống. Anh và tôi quý đối diện, bốn mắt nhìn nhau nghẹn ngào không nói được nên lời, chỉ nghe tiếng riu rít vô tư của hai đứa con thơ. Đâu đó tiếng chim kêu buồn thảm như muốn buông lời cảm thông!

*Phải mưa Ngâu tháng Bảy,
Cho nhập nhòa mắt em ?
Người ngày xưa đâu thấy,
Để em mãi đi tìm ?*

Cổ run run đứng thẳng giữa hai dãy bàn, vòng tay ôm hai đứa con trai nhỏ, anh úp mặt vào má chúng nghẹn ngào. Những giọt nước mắt của người đàn ông cương nghị ngày nào nhoe ướm mặt con thơ. Hai đứa trẻ đưa bàn tay bé xíu chùi nước mắt cho cha rồi oà khóc theo người cha tội nghiệp!

*Con mình còn quá nhỏ,
Nào biết đâu đời buồn !
Mẹ ơi ! mình thăm Bố,
Rồi cùng Bố về luôn ?!
Lời nào em nói đây ?
Lệ bỗng dưng tuôn trào...
Trời thì cao thăm thẳm,
Nỗi hận này, khi nào ?!*

Hết giờ rồi! Tiếng tên VC vang lên cướp mất niềm hạnh phúc nhỏ nhoi của gia đình tôi... Tâm hồn tôi như đóng băng, đôi mắt mờ hằn và hầu như không còn nhận thức được điều gì đang xảy ra xung quanh...

*Hai mươi phút hạn kỳ,
Sau bao ngày phân ly.
Lời yêu chưa kịp nói,
Người ở lại, người đi...!
Anh thì tháo cúi mặt :
“Em hãy về chăm con,
Đừng mong, và đừng đợi,
Anh, xóa lời sắt son ! “
Anh biết lời nói kia,
Làm đau lòng em không ?
Đời dẫu bao gian khó,
Em dẫu nề thủy chung...
Anh mắt buồn lâm lũ,
Em cúi đầu lệ rơi...
Dù vật dờn , sao đổi,
Em vẫn chờ, anh ơi...!*

Vâng! Em vẫn chờ, anh
oi...!

THU TÂM
(Tháng ngày không quên)

Nghe thuật thi phú hát bội

TRẦN Ý THU



Bộ môn hát bội tại miền Nam California - USA

Bộ môn Hát Bội đang được thành hình tại miền Nam Orange County - California, do Giáo sư Ngọc Bầy hướng dẫn các học viên, không phân biệt tuổi tác. Nhỏ nhất mới có 4 tuổi rưỡi, lớn tuổi nhất cũng đã gần 70.

Sau gần sáu tháng học tập, các học viên phải trình làng, trong dịp Tết 2010 vừa qua.

Các posters quảng cáo, và đã thu hút trên 200 người đến tham dự tại Hội Trường Nhật Báo Người Việt.

Các cơ quan báo chí đã quảng cáo hình ảnh Hát Bội, đăng tải tin tức ngay sau ngày trình diễn. Đài Á Châu Tự Do cũng phát thông tin này đi khắp nơi. Hệ thống truyền thông, truyền hình như Saigon TV, Van TV... cũng nhận nhíp

thu vào ống kính, đặc biệt là TV- VNBC đã phát hình nhiều lần và thâu vào đĩa tặng cho các Nghệ Sĩ. Phải cảm ơn Ca Sĩ Đài Trang đã nghiên cứu về bộ môn Hát Bội, và bổ túc thêm chi tiết đặc sắc cho phần phát sóng.

Có nhiều tuồng tích trích đoạn như *Trưng Trắc Tiến Biệt Thi Sách*, *Trưng Trắc Nắm Mộng*, *Trưng Trắc Khởi Nghĩa Đề Cờ*,

Quang Trung Đại Phá Quân Thanh, Điều Thuyền, Đồng Mầu Di Chí...

Lời hát cùng động tác thao diễn uyển chuyển, và tiếng trống liên hồi hỗ trợ, làm nhân vật thêm nổi bật trong vai tưởng của mình.

Liên tưởng tới ca dao Việt Nam:

*Má ơi ! đừng đánh con đau,
Để con hát bội làm đào má coi.*

Hát Bội không thể thiếu trong những ngày Tết ở làng quê. Ngay đầu thôn đã dựng cây nêu thật cao, chót vót cành, trong bọc đựng gạo, muối, trầu cau cùng lá bùa để trấn ma quỷ. Những trò chơi của thanh niên, thiếu nữ gia tăng đậm đà hương vị cho ba ngày Xuân ý nghĩa.

Bài thơ **Ngày tết truyền thống** của Trần Ý Thu, mang sắc thái quê hương tình tự dân tộc như sau:

*Cây nêu lắt lẻo đầu làng,
Cành treo bọc đựng gạo nằng
hương thơm.*

*Trầu cau, hạt muối vừa đơm,
Và bùa lá trấn, đầu nom nóp
còn.*

*Tuồng đang hát bội vai tròn,
"Tùng, tùng" tiếng trống
vọng ròn rã nghe.*

*Ngoài sân sáng chói dù che,
Ao hồ cá lội vườn tre nắng
vàng.*

*Mừng xuân đốt pháo từng
tràng,*

*Ngồi bên cạnh mẹ rộn ràng
gió lay.*

*Ngày truyền thống tết xưa
nay,*

*Cây Nêu Hát Bội người bày
cuộc vui.*

Nếu tìm hiểu sâu xa thì bộ môn Hát Bội từng lời chữ rất thâm thúy cao siêu, vì dùng

thêm Hán Nôm. Nhiều người cho là khó hiểu, thêm giọng ngân (ưư) làm cho lời hát thật chậm rãi. Thường đi chung hai từ với nhau, rồi ngắt ra . Cuối câu thì thêm chữ "hồ" hoặc "ư", người đệm nhạc sẽ biết là hết câu rồi.

Gồm hát Nam Xuân, hát Nam Ai, Nói Lối Xuân, Thán, Than, Đồng Hát Khách, Hát Vịnh Xướng, Hát Nam Dựng, Hát Nam Bua... Khi hát phải tưởng tượng diễn xuất bằng mắt, mũi, miệng, gồm 4 câu, 8 câu hoặc 12 câu.

Ngâm Xuân thì "hồ" nhẹ.

Thán có nghĩa là buồn nhiều, thuộc "hồ" nặng.

Ngoài ra còn phải học các động tác vũ đạo cơ bản, như *Khai Niêm Thinh Ký Câu*, đòi hỏi sự nhẫn nại tập luyện, tốn nhiều thời gian, nhu cầu là tay chân cho mềm dẻo. Tay uốn vào cong ra, mắt luôn luôn hướng theo tay, tùy theo vai trò nhận lãnh, như đào văn, đào võ có điểm khác nhau (nói về đào).

Còn có các bài múa đa dạng như *Phi Ngựa, Ông Địa, Tam Đa Phước Lộc Thọ, Tứ Thiên Vương, Điều Múa Xây Châu Khai Thiên Lập Địa*, với các vũ điệu được đặt tên trong khi tập như: cà tiêu, câu tay, đi xéo góc, nắm



tay đi vòng, quạt vô ra, múa cối xay...

Hát Bội ở Thế Kỷ 21 đã có nhiều thay đổi, cách dùng từ rõ ràng chính xác hơn, và đang bước vào thời đại kỷ nguyên tân tiến, con người đến gần với nhau qua báo chí, hệ thống truyền thanh, truyền hình, điện thoại giao tiếp hàng ngày... Đặc biệt là chiếc điện thoại đủ mọi dạng, được sáng chế theo mẫu hình loại nhỏ nhắn mà người ta có thể cầm trên tay, bỏ trong ví....

Các học sinh ở đại học UCLA đang học về ngành văn chương, đã tìm hiểu về bộ môn Hát Bội, để trình luận án Master, tìm tới lớp học VAALA tại thành phố Westminster - Orange County. Bài viết khoảng 40 trang bằng Anh ngữ của em học sinh Việt Nam tên Kim, trong đó có hình ảnh của đoàn Hát Bội, hình của Trần Ý Thu, và buổi phỏng vấn dành cho mình gần một tiếng đồng hồ trao đổi, vì biết ngoài việc ca hát bộ môn này, Ý Thu còn là một Nhà Thơ, Văn.

Điều vui mừng là các Giáo Sư Văn Chương tại UCLA cũng đã có mặt vào ngày trình diễn Hát Bội. Dù không thành thạo về ngôn ngữ Việt Nam, nhưng qua lối trình diễn, cũng đã thu hút phần nào sự ưu ái dành cho những cá nhân. Ý Thu được nhiều danh thiếp của các Giáo Sư trên và được tặng nhiều lời chúc tốt đẹp. Có sự thành tựu này dưới sự bảo trợ Kenneth Picerne Foundation, Senior Artist Outreach Grant Project ở Quận Cam, của VAALA - do Y Sa đảm nhận, và giáo sư Ngọc Bầy hướng dẫn lớp học.

Nhiếp ảnh gia ngoại quốc Michael Burr đã chụp 23 tấm

hình cho đoàn, tất cả những tấm hình này đang được triển lãm tại phòng Giải Lao, gần cửa tiệm Macy, Westminter Mall, trên đường Goldenwest và Bolsa, thời gian tính cho đến nay có đến một năm. Nơi đây có ghi hàng chữ Rejuvenation Station Relax Recharge Refresh Artwork Provided By The Vietnamese American Art and Letters Association.

Hình của Ý Thu được chú thích bằng Anh Ngữ như sau:

Chị Bích Yến



Cô Ngọc Bầy

Tran Y Thu as Trung Trac - Act II of the play Heroin Trung - Photo by Michael Burr.

Được học hỏi về Hát Bội, Ý Thu muốn dành một sự ngạc nhiên cho các bạn trên diễn đàn, muốn nhắc đến một tài năng ưu tú, đó là chị **Nguyễn Thị Bích Yến** (Q71). Chị đang ở Texas, góp phần rất lớn trong việc đào tạo các phân tử, thuộc hệ thống điện tử của điện thoại di động cầm tay.

Bài dành cho chị Bích Yến, chủ yếu về thơ. Khi chuyển

qua hát thì có nhạc, tiếng trống vào, giọng ngân ư ư ư sẽ được bỏ ở sau một, hai từ, giữa câu hoặc gần cuối câu.

Ý Thu đã hỏi cô Ngọc Bầy, là giáo sư bộ môn Hát Bội Trường Kịch Nghệ Sài Gòn trước năm 1975, là Ý Thu có viết bài về người bạn ưu tú này. Cô rất khen ngợi và muốn đọc bài về Bích Yến.

Ý Thu dành thời gian tập luyện, sau đó trình diễn nếu muốn về những bài thơ của mình.

Hứa với cô ở Đặc San 2011.

Tìm hiểu hoặc viết đầy đủ chi tiết về Hát Bội, phải bỏ rất nhiều thời gian công sức, và tốn rất nhiều trang giấy, vì thế Ý Thu hẹn sẽ viết tiếp ở tương lai.

Nói đến chị Bích Yến đã đến Austin, Texas, và sinh sống từ năm 1972. Lòng khắc khoải về quê hương Việt Nam luôn tiềm ẩn trong tư tưởng của chị qua ca dao:

*Chiều chiều ra đứng ngõ sau,
Trông về quê mẹ ruột đau chín
chiều. ■*

Nguyễn Thị Bích Yến với kỹ thuật tân kỳ Motorola

**PHẦN 1: Nói lời xuân.
CĂN BẢN GIA ĐÌNH. NIỀM TỰ HÀO VỀ SỰ TRÙ PHÚ,
GIÀU CÓ CỦA VỰA LÚA MIỀN NAM VIỆT NAM**

Miền Nam thịnh vượng nên tìm xuống
Biển cả sông hồ suối lạch nguồn
Đồng bằng ruộng lúa cau buồng
Tài nguyên trù phú chiếc xuống cá câu

Ôn hoà có bốn mùa chim đậu
Cất tiếng kêu hoài cảm dạ đau
Trời vào tháng bảy mưa ngâu
Ngưu Lang Chúc Nữ lòng sâu để đời

**PHẦN 2:
VÀO ĐỀ, GIỚI THIỆU BẢN THÂN MÌNH**

Ngày hai buổi tới trường năng nổ
Học tập về tương trợ hải hồ ⁽¹⁾
Tình đoàn kết dựng cơ đồ
Nên câu lễ nghĩa trăm trở mẹ khen ⁽²⁾

Cô đưa bó dưa rồi ra hẹn
Bé thử nào phe thắng được đèn
Sân chơi hứa hẹn trò rèn
Nêu cao thể lực ngày bền được vui

⁽¹⁾ *Năng chi sơ tính bổn thiện.*

⁽²⁾ *Tiên học lễ hậu học văn.*

**PHẦN 3: Nói lời xuân-
NGƯỜI CON HIẾU THẢO**

Vâng lời mẹ đã chăm đèn sách
Học tập cần cù mộng tuổi xanh
Thông minh trí tuệ đang dành
Văn bằng cống hiến nay thành phát minh

Làm con hiếu thảo bao tương kính
Đến mẹ hiền công dưỡng dục, sinh
Vào đời ánh sáng bình minh
Nhờ ơn bảo bọc thâm tình mẹ cha

Ngày đèn đáp tấm lòng mong trả
Phụ Mẫu như sông núi biển xa
Thành công xứ sở bao la (*)
Tâm tư kính trọng lệ sa lúc nào

(*) USA.

**PHẦN 4:
TÌNH MẪU TỬ ƯU ÁI DÀNH CHO CON**

Bình minh nắng đến trường thanh thản
Có mẹ hiền sẵn sóc trấn an
Cho tình mẫu tử hành trang
Con đường học vấn thênh thang đợi chờ

Trường xây đẹp rộn ràng hoa nở
Áo trắng dài trong gió thần thơ
Công lao của mẹ từng mơ
Bao câu ưu ái bến bờ đắp xây

**PHẦN 5:
BÍCH YẾN HỌC HỎI TỪ NGƯỜI CHA CHIẾN SĨ
LÒNG NHÂN TỬ- ĐỨC ĐỘ- CAN TRƯỜNG**

Nhân từ đức độ lòng cha đó
Áo lính can trường thể hiện cho
Mây mù trận tuyến đem so
Quê hương khói lửa tàn tro ngõ ngang

Lâm vào cảnh đất trời bàng bạc
Những chiến khu xanh cỏ rêu tràng
Tâm tư chuẩn bị lên đường
Nay non nước đã nên càng phải đi

Cha xông xáo nặng vì tình lý
Thể hiện can trường nổi biệt ly
Gia đình hạnh phúc mừng chi !
Gương cha học hỏi con đi vững vàng

**PHẦN 6:
BÍCH YẾN NGUYỄN NHỚ ƠN CHIẾN SĨ ĐÃ CHIẾN ĐẤU,
TRONG NHIỆM VỤ BẢO VỆ LÃNH THỔ AN TOÀN**

Dân đông đúc phố phường đèn sáng
Có thái bình ca hát lời vang
Vì anh chiến đấu vinh quang
Đêm canh đồn gác ngồn ngang bởi thù

Âm mưu phá hoại anh thâm nhủ:
“Cảnh giác vùng xa vắng giấc thù
Thôn quê trấn áp từng khu
Con tin bắt bớ, cần cù mẹ lo”

An toàn lãnh thổ niềm vui đó
Bộc lộ chân tình thấm thiết do
Làm con nước Việt sao cho
Anh hùng quyết tử chí to gánh gồng

**PHẦN 7:
VINH DỰ CÓ CHA ANH DŨNG**

Nay nhà đã mất người tri kỷ
Buổi tối con thơ nhắc nhở chi ?
Âu sâu mẹ nói: “Cha đi,
Lên đường nhập ngũ bởi vì nước non
Tin buồn nhận được không đường chọn
Vĩnh biệt hy sinh để lại con”

Thương cho quả phụ còn son,
Khăn tang nước mắt lòng tròn thủy chung
Niềm vinh dự có cha anh dũng
Trận đánh hào hùng bởi dạ trung
Cha luôn độ lượng bao dung,
Con nay ghi khắc nhớ nhung bóng hình

**PHẦN 8:
BÍCH YẾN TRI ÂN THẦY CÔ ĐÃ TẬN TỤY
CHO NỀN CĂN BẢN GIÁO DỤC**

Bước tới trường có Thầy Cô giáo
Áng văn hay học hỏi lời trao
Lá mùa thu nhẹ đang chao
Phấn hồng đỏ trắng tàn, hao mỗi ngày
Nhớ nơi này, nhớ nơi này
Học tập mộng thành cho tày với người
Có tiếng chuông vọng hồi liên tường
Bút nghiên ngay ngắn nét kiên cường
Đỏ màu hoa phượng sân trường
Cô Thầy tận tụy lời thường nhủ khuyên
Chữ thâm uyên, chữ thâm uyên
Sách vở đọc lâu căn nguyên thuộc lòng

PHẦN 9 :

BÍCH YẾN NHỚ MÃI CÔNG ƠN THẦY CÔ

Đây trang giấy trắng trò còn nhớ
Học hỏi thầy cô giấc mộng mơ
Trời cao chấp cánh xa cơ !
Thiên đường kỹ thuật bên bờ hải đăng

Sân trường rực rỡ chan hoà nắng
Lớp học vui hơn bởi nói năng
Giơ tay phát biểu lời chẳng
Trò ngoan hiếu thảo giờ văn ý lời

Công ơn nhớ mãi nhò đưa tới
Chữ nghĩa bao la đã có thời
Thầy Cô ánh sáng vào đời
Trăm hoa đua nở rạng ngời điểm tô

PHẦN 10 :

**TINH THẦN ĐỒNG ĐỘI GIÚP BÍCH YẾN THÊM NIỀM TIN
MẠNH LỰC VÀO CUỘC SỐNG ĐA DẠNG**

Vui vì có những đồng môn
Ta cùng hẹn gặp tâm hồn thuận trao
Ngôi trường kỷ niệm ngày nao
Đây bàn học tập lời chào đã vang
Cành hoa Sứ Trắng màu sang
Bên nhau tấm ảnh hình ngang dọc này
Âm thanh suối nước tràn đầy
Ngay bên cửa có Cô Thầy hỏi thăm
Tung bừng kết quả vào năm
Tinh thần đồng đội siêng chăm thắng dành

PHẦN 11 :

**TRƯỜNG HỌC ĐẸP ĐẼ VỚI NHIỀU KỶ NIỆM
LUÔN GẮN BÓ TRONG TÂM TƯỢNG**

Chim mừng ríu rít lời vang
Tung bay nhộn nhịp theo đàn đảo quanh
Vào đường lối có cây xanh
Mùa hè phượng đỏ hoa cành nhớ nhung
Đây lưu bút đã chuyển chung
Câu lời nhắn nhủ hoà cùng nhịp âm
Mang bao kỷ niệm mưa râm,
và rồi chốc lát giọt tầm tã rơi .
Nay hồi tưởng lại chơi vơi,
ngôi trường đẹp đẽ cho đời ước mơ .

PHẦN 12:

**BÍCH YẾN Ở HOA KỲ- NGHĨ ĐẾN MẸ VÀ CÁC EM Ở VIỆT NAM
- NÊN MANG TÂM TRẠNG Ứ SẦU VÌ XA CÁCH**

Mùa Đông lạnh lẽo bao trùm phủ
Tuyết trắng đêm rơi những đặc thù
Đi tìm mẹ với em dù
Bao nhiêu nghịch cảnh mây mù khuất che

Lòng buồn bã biết ai chia sẻ
Washington dòng suối được nghe (*)
Cần nhà phố núi đôi khe
Thân nhân xa cách lòng se sắt sầu

(*) Washington DC

PHẦN 13:

**NHỚ ĐẾN MẸ NHIỀU HƠN, NGƯỜI LO TỪ MANH ÁO,
DÁNG VẼ BÊN NGOÀI CỦA CON**

Công lao của mẹ ơn mang
Dành cho tươi tốt hoa đang rộ mùa
Cho con áo mới thêu thùa
May hàng vải tốt tay lụa chỉ xanh
Nên người quý phái trầm anh
Đài trang khuê các ngày sanh thuận lòng
Xinh tươi rực rỡ cây trồng
Mong con cũng thế hoa hồng sắc hương

PHẦN 14 :

**TÌNH CHỊ EM CÀNG THÊM GẮN BÓ, YÊU THƯƠNG.
BÍCH YẾN VỚI KỶ NIỆM KHI CÒN Ở QUÊ NHÀ.**

Tình em nghĩa chị từ lâu
Nâng niu chiều chuộng lòng sâu tỏ ngoài
Ngày du học tiến u hoài
Phi trường chấp cánh chim loài chột đầu!!!
Bay về tíu tít lời câu
Nghe ra gọi nhớ biển dâu đoạn trường
Ra đi chị dặn nên thường (*)
Thư từ gọi nhớ tình thương ngọt ngào

(*) Bích Yến

PHẦN 15:

KỸ THUẬT THẾ KỶ 20 - BƯỚC SANG TÂN KỶ THẾ KỶ 21

Người trong thế kỷ 20,
Nêu cao kỹ thuật làm tươi cuộc đời
Tài cao học rộng cho thời
Thông minh trí tuệ sáng ngời điểm hay
Vô tri điện tử ngày nay
Thành công sáng chế từ đây vẫy vùng
Uyên thâm chữ nghĩa cho cùng
Qua bao thí nghiệm vật dùng thế gian
Cell-phone tiện lợi hành trang
Hai mươi một tới đường sang vận hành (*)

(*) thế kỷ 21

PHẦN 16 :

TIẾNG NHẠC VANG LỪNG - MOTOROLA

Vui vì tiếng nhạc vang lừng
Đây là thắng lợi tung bừng chiến công